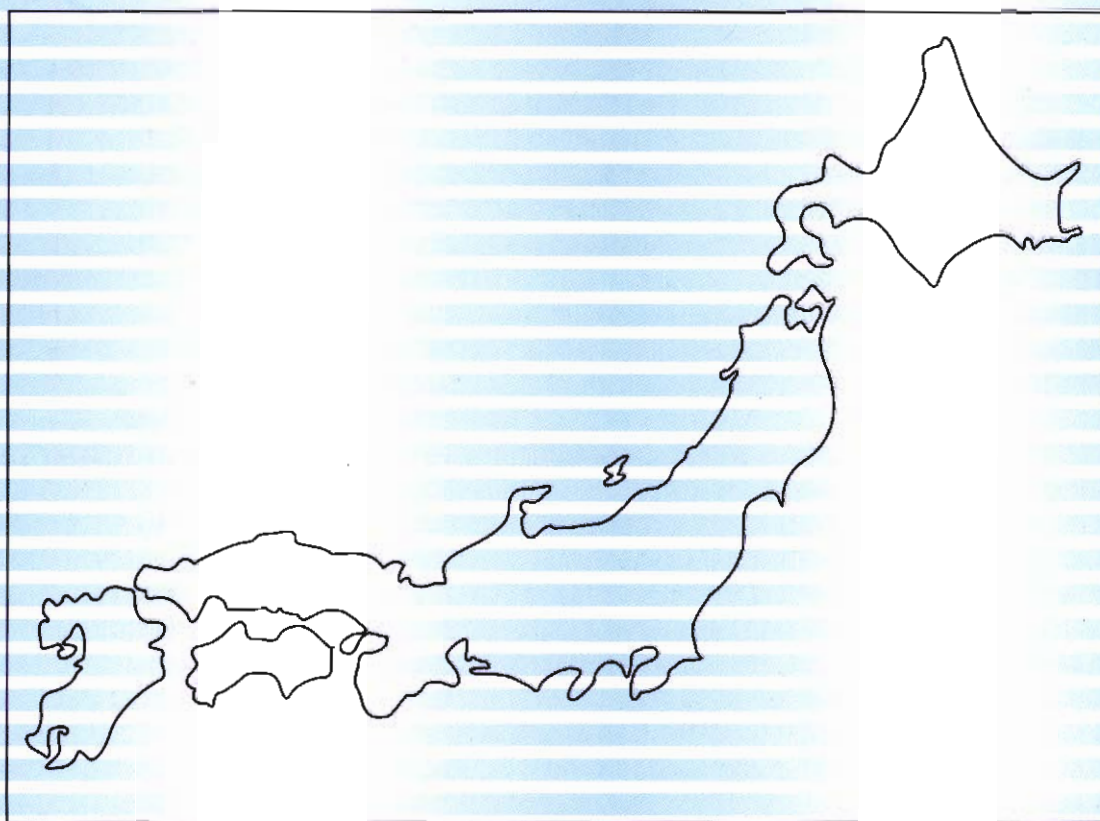


Hỏi đáp về các
**Quy định nhãn mác
hàng hoá tại Nhật Bản**



MỤC LỤC

1. KHÁI QUÁT VỀ NHÃN MÁC

Câu hỏi 1: “Nhãn mác” là gì? “Có những loại nhãn mác nào?”	08
Câu hỏi 2: Nhãn mác thường cung cấp những thông tin gì?	09
Câu hỏi 3: Hệ thống quy định về nhãn mác ở các nước khác có khác nhau không?	10
Câu hỏi 4: Cần lưu ý những điểm gì khi dán nhãn mác cho sản phẩm xuất khẩu?	11
Câu hỏi 5: Có những luật lệ chủ yếu nào quy định (bắt buộc) việc dán nhãn mác cho hàng hóa nhập khẩu?	12
Câu hỏi 6: Sản phẩm có phải dán nhãn mác hợp lệ trước khi nhập khẩu không?	13
Câu hỏi 7: Hàng nhập khẩu có nhãn mác tự nguyện cần cung cấp những thông tin chủ yếu nào?	14
Câu hỏi 8: Ở Nhật Bản, nhãn mác đã được dán ở nước xuất hàng có thể được giữ nguyên trạng vào thời điểm bán hàng không?	15
Câu hỏi 9: Ai có trách nhiệm dán nhãn mác Nhật Bản cho hàng nhập khẩu và khi nào?	16
Câu hỏi 10: Ở Nhật Bản, có luật nào quy định cách thức dán nhãn mác (kích cỡ nhãn mác, cỡ chữ, vị trí nhãn mác, v.v) không?	17
Câu hỏi 11: Ở Nhật Bản, những biện pháp nào được thực thi khi xảy ra tình trạng dán nhãn mác trái phép hoặc không hợp lệ?	19

2. CHẤT LƯỢNG VÀ AN TOÀN

[Hàng may mặc]

Câu hỏi 12: Có những yêu cầu nào đối với việc dán nhãn mác đảm bảo chất lượng cho quần áo nhập khẩu?	20
Câu hỏi 13: Ở Nhật Bản có những loại nhãn mác tự nguyện đảm bảo chất lượng và an toàn sản phẩm dệt may nào?	21

Câu hỏi 14: Có những loại nhãn mác tự nguyện quốc tế nào chúng nhận chất lượng chất liệu hàng dệt may?	22
Câu hỏi 15: Có loại nhãn mác nào dành cho bông hữu cơ?	24
Câu hỏi 16: Đặc tính khó cháy của các sản phẩm dệt may được dán nhãn như thế nào ở Nhật Bản?	25
Câu hỏi 17: Kích cỡ quần áo được biểu thị như thế nào trên nhãn mác hàng hóa ở Nhật Bản?	26
Câu hỏi 18: Kích cỡ của quần áo nước ngoài được quy định thế nào?	27
Câu hỏi 19: Nhãn mác hướng dẫn sử dụng và bảo quản gắn trên quần áo nhập khẩu có ý nghĩa như thế nào?	28
 [Thực phẩm]	
Câu hỏi 20: Những yêu cầu đối với nhãn mác chất lượng và an toàn thực phẩm nhập khẩu là gì?	30
Câu hỏi 21: Những yêu cầu đối với nhãn mác sản phẩm rượu ở Nhật Bản là gì?	33
Câu hỏi 22: Nhãn mác chất lượng không bắt buộc nào của Chính phủ có thể sử dụng cho thực phẩm nhập khẩu?	35
Câu hỏi 23: Loại nhãn mác hàng hóa nào không được phép sử dụng ở Nhật Bản?	36
Câu hỏi 24: Luật nào qui định về nhãn mác hàng hóa có thể dī ứng ở Nhật Bản?	37
Câu hỏi 25: Luật nào qui định về việc ghi ngày tháng trên thực phẩm nhập khẩu?	38
Câu hỏi 26: Những quy định nào điều chỉnh việc dán nhãn thực phẩm biến đổi gen ở Nhật Bản?	39
Câu hỏi 27: Những quy định nào điều chỉnh việc dán nhãn nêu rõ trọng lượng và khối lượng hàng nhập khẩu?	41
Câu hỏi 28: Những quy định nào điều chỉnh việc dán nhãn độ dinh dưỡng của hàng hóa nhập khẩu?	42

<u>Câu hỏi 29:</u> Có những văn bản hướng dẫn nào đối với việc dán nhãn thực phẩm ở Nhật Bản? Những văn bản hướng dẫn này có áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu?	43
<u>Câu hỏi 30:</u> Có những loại Quy định về cạnh tranh bình đẳng nào đối với từng ngành công nghiệp thực phẩm ở Nhật Bản?	45
<u>Câu hỏi 31:</u> Những điểm nào nên chú ý khi dán nhãn các thực phẩm liên quan đến sức khỏe ở Nhật Bản?	47
<u>Câu hỏi 32:</u> Cái gọi là “Thực phẩm bổ dưỡng” được dán nhãn như thế nào?	48
<u>Câu hỏi 33:</u> “Thực phẩm có mục đích sử dụng đặc biệt” được dán nhãn như thế nào?	50
<u>Câu hỏi 34:</u> Dinh dưỡng của thực phẩm được thể hiện thế nào trong nhãn mác ở phương Tây?	51
<u>Câu hỏi 35:</u> Theo tiêu chuẩn quốc tế về thực phẩm CODEX, có những loại yêu cầu dán nhãn nào?	53
<u>Câu hỏi 36:</u> Những quy định nào điều chỉnh việc trình bày Ký hiệu JAS hữu cơ đối với hàng nhập khẩu?	54
 [Hàng điện và điện tử]	
<u>Câu hỏi 37:</u> Đây là những điều kiện để dán nhãn mác chất lượng và an toàn cho các sản phẩm điện tử nhập khẩu?	56
<u>Câu hỏi 38:</u> Những loại nhãn mác tự nguyện nào về chất lượng và độ an toàn có thể được sử dụng cho sản phẩm điện tử nhập khẩu?	59
<u>Câu hỏi 39:</u> Những nhãn mác quốc tế hàng đầu về an toàn sản phẩm điện tử là gì?	61
<u>Câu hỏi 40:</u> Mác CE là gì?	62
 [Dược phẩm và mỹ phẩm]	
<u>Câu hỏi 41:</u> Yêu cầu nhãn mác đối với dược phẩm, thuốc, mỹ phẩm... nhập khẩu là gì?	63

<u>Câu hỏi 42:</u> Có những quy tắc nào quy định việc xác định tính công hiệu (được lý) của thuốc, mỹ phẩm... ở Nhật Bản?	65
<u>Câu hỏi 43:</u> Những điều cần lưu ý khi dán nhãn mác về tác dụng chữa bệnh của thực phẩm bổ dưỡng ở Nhật Bản?	66
<u>Câu hỏi 44:</u> Khi dán nhãn mác cho mỹ phẩm nhập khẩu, theo thông lệ của Nhật Bản có phải chuyển dịch trực tiếp nhãn mác nước ngoài sang tiếng Nhật?	67
[Đồ chơi]	
<u>Câu hỏi 45:</u> Nhãn mác cho đồ chơi nhập khẩu cần có những yêu cầu gì?	68
<u>Câu hỏi 46:</u> Những nhãn mác nào được dùng để biểu thị đồ chơi an toàn ở Nhật Bản?	70
[Đồ thể thao]	
<u>Câu hỏi 47:</u> Những yêu cầu trong việc gắn nhãn mác chất lượng và độ an toàn đối với sản phẩm thể thao nhập khẩu?	72
<u>Câu hỏi 48:</u> Những loại nhãn mác tự nguyện nào về chất lượng và độ an toàn có thể được sử dụng đối với sản phẩm thể thao nhập khẩu?	74
[Các sản phẩm hỗ trợ người tàn tật và sản phẩm phục vụ sức khỏe]	
<u>Câu hỏi 49:</u> Có những phương thức gắn nhãn mác tự nguyện nào được sử dụng cho chất lượng và an toàn của các sản phẩm hỗ trợ người tàn tật và phục vụ sức khỏe nhập khẩu?	76
<u>Câu hỏi 50:</u> Những nhãn mác nào được sử dụng cho đồ chơi được sản xuất cho người tàn tật ở Nhật Bản?	78
[Cấu kiện và thiết bị xây dựng nhà]	
<u>Câu hỏi 51:</u> Những loại nhãn mác tự nguyện thông dụng nào về chất lượng áp dụng cho vật liệu xây dựng nhập khẩu?	79

Câu hỏi 52: Những loại nhãn mác tự nguyện nào về chất lượng và độ an toàn được sử dụng cho các vật liệu xây dựng nhập khẩu?	81
--	----

3. NHÃN CẢNH BÁO

Câu hỏi 53: Mục đích của các nhãn mác cảnh báo là gì?	82
Câu hỏi 54: Xin cho biết một số ví dụ về nhãn mác cảnh báo ở Nhật Bản?	83
Câu hỏi 55: Các loại nhãn mác cảnh báo chính của Mỹ?	86
Câu hỏi 56: Các loại nhãn mác cảnh báo chính của Canada?	87
Câu hỏi 57: Các loại nhãn mác cảnh báo chính của Châu Âu?	88

4. NHÃN MÁC NƯỚC XUẤT XỨ

Câu hỏi 58: Dán nhãn xuất xứ là gì?	89
Câu hỏi 59: Các loại hàng hóa nhập khẩu nào cần phải dán nhãn xuất xứ?	90
Câu hỏi 60: Các hành động bị coi là vi phạm quy định dán nhãn xuất xứ ở Nhật Bản?	92
Câu hỏi 61: Dán nhãn xuất xứ đối với hàng may mặc ở Nhật Bản như thế nào?	94
Câu hỏi 62: Dán nhãn xuất xứ đối với hàng nông sản tại Nhật Bản như thế nào?	95
Câu hỏi 63: Dán nhãn xuất xứ đối với sản phẩm thịt ở Nhật Bản như thế nào?	96
Câu hỏi 64: Dán nhãn xuất xứ đối với hàng thủy hải sản ở Nhật Bản như thế nào?	97
Câu hỏi 65: Dán nhãn xuất xứ đối với hàng thực phẩm chế biến ở Nhật Bản như thế nào?	98

5. NHÃN MÁC KHÁC

Câu hỏi 66: Các loại bồi thường thiệt hại cho người sử dụng hàng hóa có ký hiệu bảo đảm ở Nhật?	99
Câu hỏi 67: Các loại ký mã hiệu nào dành cho kiểu dáng, mẫu mã thiết kế đẹp?	100
Câu hỏi 68: Có các xu hướng nào trên thế giới về nhãn sinh thái?	102
Câu hỏi 69: ở các nước khác có các loại nhãn môi trường nào?	103
Câu hỏi 70: Có những loại nhãn mác môi trường nào đối với việc tái chế ở Nhật Bản?	104

Câu hỏi 71: Có những loại ký hiệu môi trường tự nguyện nào ở Nhật Bản. Chúng có áp dụng đối với những sản phẩm nhập khẩu không?	106
Câu hỏi 72: Những loại nhãn mác nào có liên quan đến quản lý?	109

PHỤ LỤC

Phụ lục 1 Danh sách Sản phẩm được quy định trong luật dán nhãn mác chất lượng hàng gia dụng.	110
Phụ lục 2 Danh sách các yêu cầu về nhãn mác hàng hóa theo luật dán nhãn mác chất lượng hàng gia dụng	111
Phụ lục 3 Danh sách về yêu cầu dán nhãn theo Luật về Vệ sinh thực phẩm	117
Phụ lục 4 Các quy định về nhãn mác hàng hóa và phương pháp ghi nhãn hàng hóa theo Tiêu chuẩn Ghi nhãn Chất lượng hàng hóa của Luật JAS	123
Phụ lục 5 Các yêu cầu về nhãn mác hàng hóa theo Quy chế bảo vệ người tiêu dùng Tokyo liên quan đến thực phẩm.	124
Phụ lục 6 Ví dụ về nhãn mác hàng hóa và các thành phần của thực phẩm được Bộ y tế khuyến cáo nên dùng đối với các loại bệnh cụ thể	125
Phụ lục 7 Thành phần dinh dưỡng có thể được ghi nhãn về giá trị dinh dưỡng	126
Phụ lục 8 Danh mục các hàng hóa chịu sự điều chỉnh của Luật An toàn Thiết bị và Vật liệu điện	127
Các thiết bị và vật liệu điện cụ thể (112 mặt hàng)	132
Phụ lục 9 Các ngành hàng có Hệ thống quy tắc về cạnh tranh bình đẳng	132
Phụ lục 10 Danh mục hàng hóa chịu sự điều chỉnh của Quy chế Nhãn mác SG	134
Danh sách các tổ chức chính phủ và cá nhân có liên quan	136
Mục lục theo luật, các hướng dẫn, hệ thống, và cơ quan nhãn mác hàng hóa ở nước ngoài	141

1- KHÁI QUÁT VỀ NHÃN MÁC HÀNG HÓA

CÂU HỎI 1

“Nhãn mác” là gì?”

“Có những loại nhãn mác nào?”

TRẢ LỜI

Nhãn mác cung cấp cho người tiêu dùng thông tin về sản phẩm. Hàng hóa, sản phẩm hiện ngày càng đa dạng và phong phú. Người tiêu dùng cảm thấy việc lựa chọn mặt hàng qua hình thức bên ngoài ngày càng khó khăn. Nhãn mác sẽ giúp người tiêu dùng phân định rõ từng loại sản phẩm.

Nhãn mác phải tuân thủ những quy định hiện hành vào thời điểm bán hàng. Những sản phẩm phân phối và tiêu thụ tại Nhật Bản phải được dán nhãn mác theo đúng quy định của luật pháp. Do đó, những sản phẩm xuất khẩu của Nhật Bản phải chấp hành luật định về việc dán nhãn mác của nước nhập khẩu sản phẩm, và ngược lại, những sản phẩm nhập khẩu vào Nhật Bản phải được dán nhãn mác theo đúng yêu cầu luật định của Nhật Bản.

<Các loại nhãn mác>

(1) Phân loại theo Vị trí Nhãn mác

Loại hình chính	Dán nhãn mác vào chính sản phẩm
Các loại hình khác	Hướng dẫn, tài liệu đi kèm v.v...

(2) Phân loại theo Phương pháp trình bày Nhãn mác

Bảng từ	Giải thích bằng từ ngữ
Ký hiệu	Thể hiện bằng nhãn hiệu hoặc mã sản phẩm

(3) Phân loại theo Mức độ bắt buộc

Bắt buộc	Luật pháp bắt buộc có nhãn mác
Tự nguyện	Có thể tự nguyện dán nhãn mác: (1) Dán nhãn mác tự nguyện áp dụng chung theo luật định v.v. (2) Tự dán nhãn mác áp dụng riêng dựa trên tiêu chuẩn ngành, nghề sản xuất và kinh doanh.

(4) Phân loại theo Nội dung Nhãn mác

Chất lượng	Nhãn mác phân loại chất lượng sản phẩm
Tiêu chuẩn an toàn	Nhãn mác nêu tiêu chuẩn an toàn của sản phẩm
Cảnh báo	Nhãn mác yêu cầu cẩn trọng khi sử dụng sản phẩm và cảnh báo về tính nguy hiểm của sản phẩm
Hướng dẫn sử dụng	Nhãn mác nêu cách thức sử dụng và những điểm cần lưu ý khi sử dụng
Kích cỡ	Nhãn mác nêu kích cỡ sản phẩm
Nước xuất xứ	Nhãn mác nêu nước xuất xứ của sản phẩm

CÂU HỎI 2

Nhãn mác thường cung cấp những thông tin gì?

TRẢ LỜI

Nhãn mác ghi những thông tin cần thiết phải được cung cấp cho người tiêu dùng. Thông tin trên nhãn mác có thể được phân loại như sau:

- (1) Thông tin liên quan tới tính năng, hiệu suất, thành phần, chất liệu, và những tiêu chuẩn chất lượng khác của sản phẩm.
- (2) Thông tin liên quan đến an toàn của sản phẩm, sản phẩm có đạt những tiêu chuẩn quy định bởi chính phủ hoặc ngành sản xuất không.
- (3) Thông tin cảnh báo đối với người tiêu dùng
- (4) Thông tin về cách thức sử dụng và những lưu ý khi sử dụng
- (5) Thông tin về những vấn đề khác ngoài chất lượng sản phẩm, ví dụ như kích cỡ và nước xuất xứ.

Nhãn mác không những phải cung cấp những thông tin trên về sản phẩm, mà còn phải được thiết kế sao cho không để người mua và người sử dụng hiểu nhầm hoặc có thông tin sai lệch về sản phẩm. Do đó, cần thiết phải ngăn cấm việc dán nhãn mác cung cấp thông tin sai lệch về sản phẩm (Mislabelling).

CÂU HỎI 3

Hệ thống quy định về nhãn mác ở các nước khác có khác nhau không?

TRẢ LỜI

Luật lệ và hệ thống hiện hành ở các nước khác nhau đương nhiên cũng khác nhau. Nội dung nhãn mác và ngôn ngữ nhãn mác thường được quy định riêng đối với từng nước hoặc từng khu vực như Liên minh Châu Âu (EU).

Hệ thống nhãn mác hiện hành ở mỗi nước có khác nhau là do hoàn cảnh cụ thể của từng quốc gia. Tuy nhiên, trong thương mại quốc tế, các quốc gia cũng đang cố gắng hài hoà và thống nhất các phương thức và quy định về nhãn mác để thuận lợi hóa thương mại.

Việc cùng tồn tại các hệ thống nhãn mác khác nhau nghĩa là nhãn mác cung cấp thông tin ở một quốc gia không dễ chuyển tải sang ngôn ngữ của nước khác. Do vậy mỗi nước cần áp dụng những quy trình riêng. Ví dụ: trong quá khứ, Nhật Bản yêu cầu nhãn mác thực phẩm phải đề ngày sản xuất. Ở các nước khác, thông lệ yêu cầu ghi rõ thời hạn sử dụng của sản phẩm, ngày sản xuất thường không được nêu. Việc này gây nhiều khó khăn cho nhà sản xuất và dẫn tới việc dán nhãn mác sai quy định khi thực phẩm nhập khẩu được bán ở Nhật Bản. Ngược lại, một số thông tin bắt buộc phải được nêu ở nước ngoài, nhưng lại không bắt buộc ở Nhật Bản. Việc này gây khó khăn khi xuất khẩu hàng hóa. Trong tình hình thương mại ngày càng phát triển đi đôi với xu hướng toàn cầu hóa, việc hài hoà các hệ thống nhãn mác cũng đã đạt được những bước tiến đáng kể.

Để xoá bỏ các rào cản thương mại quốc tế, Hiệp định TBT (Hiệp định về Rào cản Kỹ thuật trong Thương mại) và Hiệp định SPS (Hiệp định về áp dụng các biện pháp kiểm dịch động thực vật) của WTO (Tổ chức Thương mại Quốc tế) kêu gọi việc hài hoà hóa các hệ thống bảo đảm tính thống nhất. Khi xây dựng các tiêu chuẩn và quy định về nhãn mác, cần bảo đảm mức độ thống nhất quốc tế và nỗ lực cao để đạt được mức độ hài hoà trên. WTO hiện có 144 thành viên. Hiệp định TBT và SPS, và các hiệp định tương tự coi như tự động được áp dụng khi một quốc gia gia nhập WTO, do vậy, tất cả mọi thành viên WTO buộc phải nỗ lực tiến tới hài hoà hệ thống nhãn mác. Khi các hệ thống trong nước chưa được thiết lập, các quốc gia này phải xây dựng hệ thống dựa vào các tiêu chuẩn như của ISO, CODEX, v.v... các tổ chức hiện đang cố gắng xây dựng tiêu chuẩn quốc tế.

WTO...	Tổ chức thương mại Quốc tế thành lập tháng 1 năm 1995 trên cơ sở GATT Bộ Ngoại Giao, http://www.mofa.go.jp/mofaj/gaiko/wto/ Trụ sở WTO (tiếng Anh), http:// www.wto.org/
Tiêu chuẩn ISO	Tổ chức quốc tế xây dựng tiêu chuẩn quốc tế cho nhiều lĩnh vực, từ ngành điện và điện tử. Không chỉ xây dựng tiêu chuẩn cho sản phẩm và công nghệ, mà cả hệ thống quản lý chất lượng doanh nghiệp (hệ ISO 9000) và quản lý tiêu chuẩn an toàn vệ sinh môi trường (hệ ISO 14000). ISO (Tiếng Anh), http:// www. iso.ch/iso/en/ISOOnline.openerspage/
Tiêu chuẩn CODEX	Ủy ban CODEX thuộc FAO (Tổ chức Lương Thực và Nông nghiệp Liên Hợp Quốc) và WHO (Tổ chức Y Tế Liên Hợp Quốc) xây dựng tiêu chuẩn cho thực phẩm CODEX (Tiếng Anh), http:// www.codexalimentarius.net/

CÂU HỎI 4

Cần lưu ý những điểm gì khi dán nhãn mác cho sản phẩm xuất khẩu?

TRẢ LỜI

Phải nghiên cứu trước về hệ thống nhãn mác của nước nhập khẩu sản phẩm một cách tỉ mỉ. Về căn bản, mặc dù hệ thống nhãn mác các nước tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế, chúng vẫn luôn có điểm khác biệt. Hãy kiểm tra các tiêu chuẩn này ở từng nước. Có thể hỏi thông tin này thông qua các tổ chức xuất khẩu trong nước, các phòng thương mại và công nghiệp hoặc đại sứ quán của nước nhập hàng.

Tuy nhiên, thường sẽ khó có được thông tin toàn diện về sản phẩm đã xác định. Nếu cần thiết, có thể tìm hiểu các sản phẩm hiện đang được bán ở nước đó.

Ngoài ra, việc cung cấp thông tin chi tiết quy định khi dán nhãn mác hoặc ký hiệu thường là chưa đủ. Chứng chỉ của một tổ chức chính phủ, tổ chức ngành nghề v.v. có thể là cần thiết. Dĩ nhiên, không phải sản phẩm nào cũng yêu cầu phải tuân theo quy định về nhãn mác riêng. Mục đích căn bản của nhãn mác là cung cấp thông tin cần thiết cho người mua hoặc người sử dụng khi mua sản phẩm và thông tin cần thiết cho việc xác định rõ trách nhiệm pháp lý dưới một hình thức dễ hiểu nhất. Tuy nhiên, Luật Trách nhiệm Sản phẩm (Luật PL) của Mỹ và những thị trường lớn khác có thể quy kết trách nhiệm pháp lý đối với người bán vì tội danh bất cẩn hay thiếu trách nhiệm trong trường hợp có tai nạn xảy ra do người tiêu dùng chưa được cảnh báo đầy đủ và hợp lệ về sản phẩm qua nhãn mác hoặc tài liệu hướng dẫn sử dụng đi kèm sản phẩm. Hơn nữa, ngay cả khi không có luật quy định hay không có hình thức chế tài cụ thể nào thì cũng không nên bỏ qua hoặc coi nhẹ việc dán nhãn mác mà luôn phải xuất phát từ quan điểm nâng cao chất lượng dịch vụ đối với khách hàng hay người tiêu dùng và hạn chế rủi ro.

CÂU HỎI 5

Có những luật lệ chủ yếu nào quy định (bắt buộc) việc dán nhãn mác cho hàng hóa nhập khẩu?

TRẢ LỜI

Một số văn bản luật yêu cầu việc dán nhãn mác phải bảo đảm cung cấp một số thông tin nhất định. Các văn bản pháp luật đó bao gồm:

Quần áo (hàng dệt may)	<ul style="list-style-type: none">- Luật Nhãn mác về Chất lượng Đồ gia dụng- Luật An toàn Cháy (Hàng chống cháy)
Thực phẩm	<ul style="list-style-type: none">- Luật An toàn Vệ sinh Thực phẩm- Luật về Chuẩn hóa và Quy định nhãn mác đối với hàng Nông sản và Lâm sản (Luật JAS)- Luật Đo lường- Quy định của chính quyền địa phương
Dược phẩm, mỹ phẩm v.v	<ul style="list-style-type: none">- Luật Dược phẩm- Luật an toàn với khí nén ở áp suất cao (bình xịt)
Hàng điện và điện tử	<ul style="list-style-type: none">- Luật An toàn Vật liệu và Thiết bị Điện- Luật Nhãn mác về Chất lượng Đồ gia dụng- Luật Vô tuyến điện
Đồ chơi	<ul style="list-style-type: none">- Luật An toàn Vật liệu và Thiết bị Điện- Luật An toàn Sản phẩm đối với Người tiêu dùng
Sản phẩm khí nén	<ul style="list-style-type: none">- Luật An toàn Khí nén áp suất cao
Hàng thể thao	<ul style="list-style-type: none">- Luật An toàn Sản phẩm đối với người tiêu dùng- Luật Nhãn mác về chất lượng đồ gia dụng

(Lưu ý) Không phải tất cả sản phẩm nằm trong danh mục trên đều phải dán nhãn mác trên.

Những luật trên đề ra các tiêu chuẩn và quy cách, thông số kỹ thuật của các sản phẩm có liên quan và yêu cầu nhãn mác phải đáp ứng các quy chuẩn nêu trên.

CÂU HỎI 6

Sản phẩm có phải dán nhãn mác hợp lệ trước khi nhập khẩu không?

TRẢ LỜI

Luật Nhật Bản bắt buộc các sản phẩm khi bán phải có nhãn mác hợp lệ. Trên lý thuyết, điều này cũng có nghĩa là có thể nhập khẩu hàng hóa chưa được dán nhãn mác vào thời điểm nhập khẩu.

Tuy nhiên trong nhiều trường hợp, sản phẩm không đạt tiêu chuẩn và quy cách theo quy định của luật pháp Nhật Bản có thể bị cấm nhập khẩu. Do đó, cần phải lưu ý những yêu cầu về nhãn mác khi làm thủ tục nhập hàng. Vì vậy, trên thực tế nên dán nhãn mác ngay khi nhập khẩu hoặc khi đưa vào bán trên thị trường.

Lưu ý rằng điều này áp dụng cho cả sản phẩm xuất khẩu từ Nhật Bản. Sản phẩm nên được dán nhãn mác ở khâu nào tùy thuộc vào thị trường nhập khẩu và loại hàng.

CÂU HỎI 7

Hàng nhập khẩu có nhãn mác tự nguyện cần cung cấp những thông tin chủ yếu nào?

TRẢ LỜI

Nhãn mác tự nguyện bao gồm hệ thống dán nhãn mác tự nguyện áp dụng chung dựa trên tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật quốc gia và hệ thống nhãn mác tự nguyện áp dụng riêng dựa trên tiêu chuẩn của từng ngành sản xuất cụ thể. Nếu muốn dán nhãn mác cho sản phẩm của mình với ký hiệu riêng thuộc một hệ thống nhãn mác tự nguyện chuyên ngành, thường thì bạn phải là thành viên của tổ chức ngành nghề sản phẩm đó. Do đó, hiện nay có một số hệ thống nhãn mác tự nguyện trên thực tế không được áp dụng cho hàng nhập khẩu.

Nên hay không nên dán nhãn mác theo một hệ thống dán nhãn mác tự nguyện là quyết định của người chọn nhãn mác, nhưng nếu một khi đã quyết định theo hệ thống này, cần phải đáp ứng những tiêu chuẩn và quy cách yêu cầu.

Dưới đây là một số hệ thống nhãn mác tự nguyện chủ yếu:

- Dán nhãn mác theo Luật Tiêu chuẩn Công nghiệp (Luật JIS)
- Dán nhãn mác theo Luật về Chuẩn hóa và Quy định Nhãn mác đối với hàng Nông sản và Lâm sản (Ký hiệu JAS)
- Dán nhãn mác theo Quy tắc Cạnh tranh bình đẳng (bắt buộc đối với thành viên)
- Ký hiệu SG
- Dán nhãn mác theo hướng dẫn cụ thể
- Ký hiệu S đối với sản phẩm điện tử
- Ký hiệu ST đối với đồ chơi
- Ký hiệu BL đối với thiết bị gia dụng

CÂU HỎI 8

Ở Nhật Bản, nhãn mác đã được dán ở nước xuất hàng có thể được giữ nguyên trạng vào thời điểm bán hàng không?

TRẢ LỜI

Về nguyên tắc, nhãn mác đã dán ở nước sản xuất có thể được giữ nguyên. Tuy nhiên, mặc dù nhãn mác của nước xuất hàng đã được dán, không có nghĩa là không cần thiết phải dán nhãn mác theo quy định luật pháp Nhật Bản vào thời điểm bán hàng. Sản phẩm phân phối trên thị trường Nhật Bản phải được dán nhãn mác theo đúng quy định của Nhật Bản.

Trong trường hợp này, nhãn mác của nước xuất và nhãn mác của Nhật Bản đồng thời sẽ được dán, song nhãn mác của Nhật Bản phải được dán ở vị trí dễ thấy và nổi bật hơn.

CÂU HỎI 9**Ai có trách nhiệm dán nhãn mác Nhật Bản cho hàng nhập khẩu và khi nào?****TRẢ LỜI**

Nhãn mác hợp lệ cần phải được gắn cho sản phẩm nhập khẩu để bán trong thị trường Nhật Bản trước thời điểm bán hàng chính thức. Do vậy, có ba trường hợp cần xem xét: (1) nhãn mác được in ấn ở Nhật Bản, vận chuyển sang nước sản xuất, rồi được gắn vào sản phẩm trước khi nhập khẩu, (2) chỉ dẫn về nhãn mác do Nhật Bản cung cấp và nhãn mác được sản xuất tại nước xuất khẩu và gắn tại nước đó trước khi nhập khẩu, và (3) doanh nghiệp ở nước xuất hàng đồng thời gắn nhãn mác bằng hai ngôn ngữ.

Về căn bản, nhãn mác Nhật Bản thường được gắn bởi nhà nhập khẩu hoặc người bán lẻ vào trước thời điểm bán hàng. Gần đây, tuy nhiên, để cải tiến quy trình, trường hợp nhãn mác Nhật Bản được gắn trước thời điểm nhập khẩu ngày càng gia tăng. Nguyên nhân là do các nhà sản xuất và phân phối Nhật Bản hiện đang uỷ thác sản xuất cho các nhà máy ở nước ngoài cho cái gọi là hàng “nhập khẩu ngược” hoặc “nhập khẩu phát triển”.

Luật sau đây đưa ra những quy tắc có liên quan:

Luật Vệ sinh Thực phẩm	<ul style="list-style-type: none">- Nhãn mác phải đáp ứng những tiêu chuẩn đặt ra, nếu không, sản phẩm sẽ không được phép bán, trưng bày để bán hoặc dùng trong kinh doanh.- Bên muốn bán hàng phải chịu trách nhiệm dán nhãn mác.
Luật Nhãn mác về Chất lượng Đồ gia dụng	<ul style="list-style-type: none">- Nhà sản xuất, người bán hàng hoặc công ty dán nhãn mác phải dán nhãn mác đảm bảo chất lượng.
Luật An toàn Vật liệu và Thiết bị điện	<ul style="list-style-type: none">- Bên chịu trách nhiệm dán nhãn mác là nhà sản xuất hoặc nhập khẩu vật liệu và thiết bị điện.- Vật liệu và thiết bị điện không dán nhãn mác hợp lệ hoặc không đúng quy cách sẽ không được đem bán hoặc trưng bày để bán.

CÂU HỎI 10

Ở Nhật Bản, có luật nào quy định cách thức dán nhãn mác (kích cỡ nhãn mác, cỡ chữ, vị trí nhãn mác, v.v) không?

TRẢ LỜI

Nhãn mác ở Nhật Bản phải có hình thức dễ thấy và phải bằng tiếng Nhật.

Kích cỡ của nhãn mác, cỡ chữ, vị trí nhãn mác, v.v có thể được quy định bởi một số bộ luật nhất định v.v., nhưng những yêu cầu này hiện đang được nói lỏng dần.

(Luật nhãn mác về chất lượng đồ gia dụng- Hàng Dệt may, Hàng Nhựa, Hàng Tạp phẩm Công nghiệp, Máy móc và Thiết bị điện)

Cách thức dán nhãn mác đối với hàng dệt may	<ul style="list-style-type: none">- Vị trí dễ thấy và dễ nhận dạng- Nhãn mác có thể được treo hoặc được gắn vào sản phẩm.- Nhãn mác hướng dẫn sử dụng và bảo quản hàng may mặc phải được gắn cố định vào sản phẩm.
Cách thức dán nhãn mác	<ul style="list-style-type: none">- Nhãn mác đảm bảo chất lượng phải được gắn ở vị trí đối với hàng nhựa dễ thấy và dễ hiểu.- “Lưu ý khi sử dụng” được gắn cố định vào sản phẩm (bằng ký hiệu nổi, in trực tiếp lên sản phẩm hoặc gắn nhãn hiệu vào sản phẩm v.v)
Cách thức dán nhãn mác đối với hàng tạp phẩm công nghiệp	<ul style="list-style-type: none">- Nhãn mác được gắn ở vị trí dễ thấy và dễ hiểu
Cách thức dán nhãn mác đối với vật liệu và thiết bị điện	<ul style="list-style-type: none">- Nhãn mác đảm bảo chất lượng được gắn ở vị trí dễ thấy và dễ hiểu.- “Lưu ý sử dụng” được ghi trên sản phẩm hoặc trong tài liệu hướng dẫn.

(Luật Dược phẩm- Thuốc, Sản phẩm có tính năng chữa bệnh, Mỹ phẩm, Thiết bị Y tế)

Cách thức dán nhãn mác đối với thuốc, sản phẩm có tính năng chữa bệnh, và mỹ phẩm	<ul style="list-style-type: none">- Được in trực tiếp trên hộp đựng hoặc bao bì sản phẩm.- Không có quy định về kích cỡ chữ. Ngoài ra, thông tin được phép viết tắt nếu thiếu chỗ in và khó dán nhãn.- Thông tin nhãn mác phải dễ đọc ở mặt ngoài sản phẩm
Cách thức dán nhãn mác đối với thiết bị y tế	<ul style="list-style-type: none">- Được in trực tiếp trên thiết bị y tế hoặc trên hộp đựng và bao bì.- Phải được in ở vị trí dễ thấy hơn những thông tin viết và hình minh họa khác.

Chú ý rằng có nhiều cách thức dán nhãn mác khác bằng văn bản kèm theo đối với sản phẩm thuộc phạm vi Luật Dược phẩm)

(Luật An toàn vật liệu và Thiết bị điện - Sản phẩm điện tử)

Cách thức dán nhãn mác đối với sản phẩm điện tử	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định riêng đối với từng loại mặt hàng - Hầu như đều quy định phải dán nhãn mác ở vị trí dễ thấy trên bề mặt sản phẩm bằng phương pháp không tẩy xóa được.
---	--

(Luật An toàn Vệ sinh thực phẩm, luật JAS, các quy định hướng dẫn khác- Thực phẩm và Đồ uống)

Cách thức dán nhãn mác theo Luật Vệ sinh Thực phẩm	- Dán nhãn mác ở mặt ngoài sản phẩm vào thời điểm bán hàng, trừ khi nhãn mác ở lớp trong có thể nhìn được từ mặt ngoài sản phẩm.
Cách thức dán nhãn mác theo Luật JAS	<ul style="list-style-type: none"> - Nhãn mác được in toàn bộ trên hộp đựng ở một vị trí dễ thấy. - Chữ in trên nhãn mác phải đồng nhất một cỡ, tối thiểu là 8 đơn vị. (Khi chỗ in bị giới hạn, từ 5,5 đến 7,5 đơn vị) - Cỡ chữ quy định riêng đối với từng loại mặt hàng.
Cách thức dán nhãn mác theo Hướng dẫn dán Nhãn mác cho Thực phẩm mới v.v	
Cách thức dán nhãn mác theo Hướng dẫn dán Nhãn mác cho Hàng Nông nghiệp Đặc biệt	<ul style="list-style-type: none"> - Nhãn mác dán trên hộp đựng, cho phép phân biệt với thông tin khác. - Nhãn mác in trên bao bì hoặc thẻ hàng, nhưng bảng treo v.v có thể được chấp nhận nếu việc dán nhãn mác gặp khó khăn.
Cách thức dán nhãn mác theo Luật Kinh doanh Rượu bia và Chính sách thu Thuế đối với Rượu bia để tăng tổng thu nhập quốc gia	- Dán nhãn mác ở vị trí dễ thấy trên hộp đựng chai hoặc nhãn đồ uống

CÂU HỎI 11

Ở Nhật Bản, những biện pháp nào được thực thi khi xảy ra tình trạng dán nhãn mác trái phép hoặc không hợp lệ?

TRẢ LỜI

Khi xảy ra tình trạng vi phạm quy định về nhãn mác, thường sẽ có một biện pháp xử lý nào đó. Một vài ví dụ điển hình được liệt kê trong bảng dưới đây:

Vi phạm về nhãn mác theo Luật Dược phẩm	<ul style="list-style-type: none">- Vi phạm luật cấm về một số thông tin (thông tin về hiệu quả, tác dụng của thuốc chưa được kiểm nghiệm, v.v) sẽ không những bị phạt cấm bán, mà còn bị cấm lưu giữ hoặc trưng bày với mục đích bán hàng.(Lưu ý) Tự bổ xung thêm hiệu quả và tác dụng của thuốc ngoài quy định được coi là phóng đại quảng cáo theo Luật Dược phẩm và sẽ bị phạt dưới hình thức tù giam hoặc phạt tiền.
Vi phạm về nhãn mác dưới Luật Nhãn mác về Chất lượng Đồ gia dụng	<ul style="list-style-type: none">- Công bố hành vi trái quy định và cấm bán hoặc trưng bày sản phẩm với mục đích bán hàng.- Phạt tiền lên tới 200.000 Yên
Vi phạm về nhãn mác dưới Luật An toàn Vật liệu và Thiết bị Điện	<ul style="list-style-type: none">- Phạt tù giam tới một năm hoặc phạt tiền tới 1 triệu Yên.
Vi phạm về nhãn mác dưới Luật Vệ sinh Thực phẩm	<ul style="list-style-type: none">- Buộc huỷ bỏ loại thực phẩm liên quan, tịch thu giấy phép kinh doanh, ngừng một phần hoặc toàn bộ quá trình sản xuất, tạm ngừng kinh doanh trong thời gian hạn định, v.v..
Vi phạm về nhãn mác dưới Luật về chuẩn hóa và quy định nhãn mác đối với hàng Nông sản và Lâm sản (Luật JAS)	<ul style="list-style-type: none">- Lệnh và văn bản hướng dẫn cải tiến hiện trạng và đồng thời công bố hành vi vi phạm.- Phạt tù giam tới 1 năm hoặc phạt tiền tới 1 triệu Yên đối với cá nhân vi phạm và tới 100 triệu Yên đối với doanh nghiệp vi phạm.

Ngoài ra, tháng Bảy năm 1995, Luật Trách nhiệm Sản phẩm (Luật PL) bắt đầu được áp dụng. Bộ luật này quy trách nhiệm pháp lý cho nhà sản xuất đối với những thiệt hại, ngay cả trong trường hợp đã hoặc nếu xảy ra tình trạng đe dọa tính mạng, sức khoẻ hoặc tài sản do lỗi ở sản phẩm.

“Nhà sản xuất” ở đây bao gồm bên sản xuất, chế biến, hoặc nhập khẩu sản phẩm. Nhà nhập khẩu do vậy cũng sẽ chịu trách nhiệm pháp lý.

“Lỗi ở sản phẩm” được định nghĩa là những lỗi không chỉ trên chính sản phẩm, mà còn cả những lỗi trên nhãn mác (lỗi trên nhãn hiệu cảnh báo hoặc tài liệu hướng dẫn).

Nghĩa là, trách nhiệm pháp lý đối với nhãn mác và mẫu thiết kế, kết cấu sản phẩm là như nhau. Đối với hàng nhập khẩu, do nhà sản xuất ở nước ngoài, nhà nhập khẩu được quy trách nhiệm pháp lý trước tiên.

2. CHẤT LƯỢNG VÀ AN TOÀN

[Hàng may mặc]

CÂU HỎI 12

Có những yêu cầu nào đối với việc dán nhãn mác chất lượng của hàng may mặc nhập khẩu?

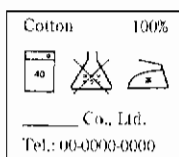
TRẢ LỜI

Quy định về việc dán nhãn mác đảm bảo chất lượng hàng may mặc bày bán dựa trên Luật Nhãn mác về Chất lượng đồ Gia dụng. Như tên của bộ luật, bộ luật này quy định cách thức dán nhãn mác đảm bảo chất lượng của những sản phẩm sử dụng thường ngày tại gia đình. Sản phẩm sản xuất trong nước lẫn sản phẩm nhập khẩu đều phải được dán nhãn mác hợp lệ và đúng quy cách.

(Dán nhãn mác đối với hàng dệt may theo Luật Nhãn mác về Chất lượng đồ Gia dụng)
Luật Nhãn mác về Chất lượng đồ Gia dụng phân định 35 loại sản phẩm là hàng dệt may. (Tham khảo Phụ lục 1)

Thông tin cần đề trên nhãn mác	Thông tin trên nhãn mác liên quan tới chất lượng (thành phần, tính năng sử dụng, cách sử dụng, v.v): <ul style="list-style-type: none">- Chất liệu cấu thành sợi vải được đề trên nhãn mác trên tất cả hàng dệt may.- Cách thức sử dụng và bảo quản hàng may mặc ví dụ như giặt tại gia và chống nước được đề trên một số hàng dệt may nhất định.
Vấn đề cần lưu ý	Những vấn đề cần lưu ý khi dán thông tin trên nhãn mác: <ul style="list-style-type: none">- Chất liệu cấu thành sợi vải là thông tin quan trọng nhất, tên loại sợi và tỉ lệ phần trăm sợi vải phải được đề trên nhãn mác.- Tên loại sợi vải phải được dùng theo đúng thuật ngữ quy định (không được phép dùng thương hiệu riêng, tuy nhiên, có thể sử dụng thương hiệu trên hộp đựng).- Hình vẽ (nhãn hiệu bảo quản hàng may mặc) quy định bởi Luật Tiêu chuẩn Công nghiệp Nhật Bản (JIS) được sử dụng để thể hiện cách thức bảo quản hàng may mặc như “giặt tại nhà”- Tên, địa chỉ và số điện thoại của bên chịu trách nhiệm dán nhãn mác phải được đề rõ.v.v

(Dán nhãn mác theo Luật Nhãn mác về Chất lượng đồ Gia dụng)



*** Nếu có thắc mắc, xin liên hệ:** Ban An toàn Sản phẩm, Bộ phận Quan hệ Khách Hàng, Cục Chính sách Thông tin và Thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp.
Điện thoại: 03-3501-1511 - [http:// www.meti.go.jp/](http://www.meti.go.jp/)

CÂU HỎI 13

Ở Nhật Bản, có những loại nhãn mác tự nguyện đảm bảo chất lượng và an toàn sản phẩm dệt may nào?

TRẢ LỜI

Đối với quy trình kháng khuẩn, khử mùi và diệt khuẩn đối với sản phẩm dệt may, có ký hiệu SEK cho những sản phẩm đã đạt tiêu chuẩn của Hiệp hội Đánh giá Công năng hàng Dệt may Nhật Bản. Những loại vi khuẩn và mức độ tối hạn cho phép được Hiệp hội này quy định. Nhưng sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn trên sẽ được phép mang dấu hiệu SEK.

Ngoài ra cũng có ký hiệu WHS nhằm cung cấp thông tin chính xác về các sản phẩm được phép giặt nước do gần đây ngày càng có nhiều người quan tâm tới tình trạng ô nhiễm nguồn nước.

	Xử lý kháng khuẩn và khử mùi	Xử lý diệt khuẩn	
Mục tiêu	Việc xử lý nhằm khống chế sự phát triển của vi khuẩn và chống mùi hôi do vi khuẩn lên men mồ hôi và chất cặn bã trên cơ thể người.	Áp dụng chung	Áp dụng riêng
Phạm vi áp dụng *	Tất cả sản phẩm dệt may	Việc xử lý nhằm khống chế sự phát triển của vi khuẩn ở hàng dệt may, cải thiện môi trường sống hoặc môi trường vệ sinh (sức khỏe, y tế).	Sản phẩm dệt may sử dụng trong các cơ sở y tế và các cơ sở liên quan.
Màu ký hiệu	Xanh da trời	Sản phẩm dệt may dùng cho gia đình	Đỏ

Lưu ý: * Không áp dụng đối với sản phẩm dùng cho trẻ em dưới 24 tháng tuổi.

Dấu hiệu SEK



Dấu hiệu WHS



* Để tìm hiểu thêm thông tin, xin liên hệ với:
 Hiệp hội Đánh giá Tính năng Hàng Dệt may Nhật Bản.
 Điện thoại 03-3639-5084 <http://www.sek.gr.jp/index.html>

CÂU HỎI 14

Có những loại nhãn mác tự nguyện quốc tế nào chứng nhận chất lượng chất liệu hàng dệt may?

TRẢ LỜI

Nhằm đảm bảo chất lượng chất liệu hàng dệt may, có những loại nhãn mác phổ biến sau:

- Nhãn hiệu này sử dụng trên toàn cầu cho những sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng về độ bền chất liệu, dệt may, v.v xây dựng bởi công ty Woolmark Co.

Những nhà sản xuất đáp ứng được yêu cầu kiểm tra chất lượng sẽ được cấp số hiệu đăng ký, và có thể gắn nhãn hiệu này lên cùng với số hiệu này.

(Ký hiệu Woolmark)



Ký hiệu Woolmark

Được dán trên những sản phẩm có chất liệu cấu tạo bởi ít nhất 99,7% len lông cừu mới và đạt những tiêu chuẩn chất lượng về độ bền chất liệu, dệt may, v.v xây dựng bởi công ty Woolmark Co.

(Ký hiệu Wool Blend)



Ký hiệu Woolmark Blend

Được dán trên những sản phẩm có chất liệu cấu tạo bởi ít nhất 50% len mới và những loại sợi tự nhiên, sợi tổng hợp, và những chất liệu khác; và đạt tiêu chuẩn chất lượng tương tự tiêu chuẩn chất lượng Woolmark.

(Ký hiệu Wool Blend)



Ký hiệu Wool Blend

Được dán trên những sản phẩm có chất liệu pha 30% đến 50% len mới và những loại sợi tự nhiên, sợi tổng hợp, và những chất liệu khác; và đạt tiêu chuẩn chất lượng tương tự sản phẩm Woolmark.

Ký hiệu lụa tơ tằm quốc tế
(International Silk Mark)



- Ký hiệu đã đăng ký quốc tế về đáp ứng tiêu chuẩn của Hiệp hội Lụa tơ tằm Quốc tế (ISA). Ký hiệu này áp dụng cho tất cả các nước, chỉ có tên nước là khác nhau.

- Được đề trên vải lụa tơ tằm và sản phẩm lụa tơ tằm làm từ 100% tơ tằm (đảm bảo 100% tơ tằm).

- Nhật Bản là thành viên Hiệp hội Lụa tơ tằm Quốc tế. Hiệp hội Lụa tơ tằm Nhật Bản đã nhận được quyền đăng ký sản phẩm từ ISA và đã đăng ký thương hiệu.

Ký hiệu bông Mỹ (Cotton USA)



- Ký hiệu của Hội đồng Bông Quốc tế.

- Ở Nhật Bản, tổ chức liên hệ là Viện Xúc tiến Bông Nhật Bản. Ký hiệu được đề trên những sản phẩm làm từ bông 100%, sử dụng ít nhất 50% bông Mỹ, và được gia công hoàn toàn ở Nhật Bản, từ khâu kéo sợi tới khâu may.

* Để có thêm thông tin, xin liên hệ:

Về ký hiệu Woolmark,
Công ty Woolmark, Chi nhánh Nhật Bản
Điện thoại: 03-5950-9371 [http:// www.wool.co.jp/](http://www.wool.co.jp/)

Về ký hiệu Lụa tơ tằm,
Hiệp hội Lụa tơ tằm Nhật Bản
Điện thoại: 03-3214-1691 <http://silk-center.or.jp/>

Về ký hiệu Bông Mỹ,
Viện Phát triển Bông Nhật Bản
Điện thoại: 03-3665-3920 [http:// www.cotton.or.jp/](http://www.cotton.or.jp/)

CÂU HỎI 15**Có loại nhãn mác nào dành cho bông hữu cơ?****TRẢ LỜI**

Gần đây, chúng ta thường nghe nói nhiều tới “bông hữu cơ”. Đây là loại bông được trồng mà không sử dụng hóa chất nông nghiệp hoặc các chất hóa học khác trên cánh đồng không sử dụng chất hóa học tổng hợp ít nhất là ba năm phù hợp với tiêu chuẩn chứng nhận canh tác hữu cơ. Do mối quan tâm tới môi trường ngày càng tăng nên loại bông này ngày càng được ưa chuộng. Tuy nhiên, do việc trồng trọt loại bông hữu cơ là rất tốn kém và phức tạp nên sản lượng của bông hữu cơ chỉ chiếm chưa đầy 0,1% sản lượng bông thô toàn cầu. Bông hữu cơ được trồng ở Mỹ, Thổ Nhĩ Kỳ, Ấn Độ và ở nhiều nước Châu Phi và Châu Mỹ La Tinh. Giao dịch thương mại về loại bông này ngày càng tăng.

Không có một hệ thống cấp giấy chứng nhận tiêu chuẩn trên toàn cầu mà việc cấp giấy chứng nhận do các tổ chức chính phủ của các quốc gia riêng biệt tiến hành. Hầu hết các tổ chức cấp giấy chứng nhận đều áp dụng những tiêu chuẩn hữu cơ của IFORM (Liên đoàn Quốc tế về Các phong trào Sản xuất Hữu cơ Trong Nông nghiệp). Tuy nhiên mỗi tổ chức lại áp dụng theo những cách khác nhau. Dưới đây là các tổ chức cấp giấy chứng nhận chính:

Mỹ			Châu Âu		
					
CCOF	TDA	OCIA	KRAV	SKAL	AGRECO R.F. Gode GmbH
			Thụy Điển	Hà Lan	Đức

Nhật Bản không sản xuất bất kỳ một loại bông nào, vì vậy không có tổ chức nào cấp giấy chứng nhận bông thô. Tuy nhiên, Nhật Bản cũng có hai tổ chức chứng nhận các sản phẩm từ bông hữu cơ là: Tổ chức phân phối bông hữu cơ của Nhật Bản và Hội bông Hữu cơ của Nhật Bản.

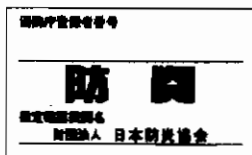
CÂU HỎI 16**Đặc tính khó cháy của các sản phẩm dệt may được dán nhãn như thế nào ở Nhật Bản?****TRẢ LỜI**

Có hai hệ thống nhãn mác cho các hàng hóa có đặc tính khó cháy. Đó là: Hệ thống “Nhãn mác khó cháy” theo luật phòng cháy chữa cháy và hệ thống “Nhãn mác cho các sản phẩm khó cháy” dưới sự chỉ đạo của Cơ quan phụ trách thảm họa và phòng cháy chữa cháy.

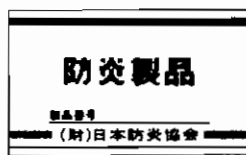
Trái với từ “dễ cháy”, thuật ngữ “khó cháy” là một cụm từ chỉ đặc tính “khó bắt lửa”. Nghĩa là, thậm chí ngay khi một sản phẩm dệt may tiếp xúc với một đốm lửa nhỏ thì đám cháy cũng không dễ dàng lan rộng.

Hệ thống nhãn mác khó cháy (mang tính bắt buộc)	<ul style="list-style-type: none"> - Luật phòng cháy chữa cháy yêu cầu các sản phẩm dệt may cụ thể được sử dụng trong các tòa nhà công cộng phải đạt tiêu chuẩn khó bắt lửa. Những sản phẩm nào không được dán nhãn khó cháy theo tiêu chuẩn thì không được phép sử dụng. + Các trang thiết bị có khả năng chống cháy ở: Các tòa nhà cao tầng, khu vực bán hàng ở các ga tàu điện ngầm, bách hóa, rạp hát, khách sạn, v.v. + Các sản phẩm dệt may gồm: rèm cửa, chụp đèn, thảm, rèm tủ, rèm cửa bằng vải, vân vân. - Những sản phẩm nhập khẩu cần phải được xác nhận lại theo tiêu chuẩn của Nhật thậm chí ngay cả khi chúng đã được chứng nhận ở nước ngoài về đặc tính khó cháy.
Hệ thống nhãn mác cho các sản phẩm khó cháy (Tự nguyện, không bắt buộc)	<ul style="list-style-type: none"> - Ủy ban Chứng nhận Sản phẩm Khó cháy kiểm định sản phẩm theo tiêu chuẩn kiểm định thử nghiệm tính khó bắt lửa và cấp Nhãn sản phẩm Khó cháy cho sản phẩm. - Các sản phẩm liên quan bao gồm: vải sợi, chăn, đệm, ga giường, vải vóc, quần áo, v.v.

Ví dụ về nhãn mác khó cháy (Nhãn mác khó cháy được gắn với phong rèm,...)



Ví dụ về nhãn mác sản phẩm khó cháy (nhãn mác sản phẩm khó cháy được gắn với giường đệm, quần áo,...)



* Mọi thắc mắc xin liên hệ: Bộ phận phòng chống, Cục phòng chống thảm họa và cháy, Bộ quản lý công, Nội vụ, Cục bưu chính viễn thông.
Tel: 03-5253-5111 <http://www.soumu.go.jp/>

Hội các sản phẩm khó cháy của Nhật Bản
Tel: 03-3246-1661 <http://www.jfra.or.jp>

CÂU HỎI 17**Kích cỡ quần áo được biểu thị như thế nào trên nhãn mác hàng hoá ở Nhật Bản?****TRẢ LỜI**

Tuy Nhật Bản không yêu cầu nhưng cũng có tiêu chuẩn JIS cho việc dán nhãn mác đối với kích cỡ quần áo. Hiện các nhà sản xuất và buôn bán quần áo tự quyết định về việc dán nhãn cho kích cỡ theo tiêu chuẩn nhãn mác hàng hóa của JIS.

Tiêu chuẩn nhãn mác cho kích cỡ hàng hóa bao gồm quần áo trẻ sơ sinh, quần áo trẻ em, quần áo nam, nữ,... Nó cũng đặt ra những tiêu chuẩn cụ thể đối với nhãn mác hàng hóa cho từng loại người mặc.

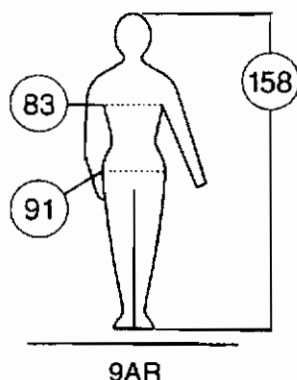
Hơn nữa, đối với hàng quần áo may sẵn, tiêu chuẩn JIS yêu cầu dán nhãn mác hàng hóa theo kích thước chuẩn của cơ thể. “Kích thước chuẩn của cơ thể” là kích thước của các vòng đo cơ thể chứ không phải là kích cỡ của các sản phẩm đã hoàn tất.

Nhãn mác về kích cỡ có thể là các biểu tượng hoặc liệt kê số đo. Các cơ quan chức năng đang nỗ lực để những tiêu chuẩn JIS về nhãn hiệu kích cỡ sản phẩm phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế (ISO). Nhãn mác hàng hóa dựa trên ISO đối với những sản phẩm may mặc nước ngoài được coi là nhãn mác JIS. Do đó, khi hàng may mặc nhập khẩu được dán nhãn mác về kích cỡ theo tiêu chuẩn ISO thì nó được coi là phù hợp với những yêu cầu của JIS.

Cần lưu ý rằng khó mà có thể có được sự trùng khớp giữa kích cỡ của quần áo nước ngoài và của Nhật Bản do những cách thức phân loại số đo khác nhau ở các nước khác nhau và vóc dáng không giống nhau của người mặc.

Ví dụ của nhãn mác kích cỡ quần áo của JIS

<Số đo theo kí hiệu hình vẽ>



<Liệt Kê>

Size	
Bust:	83
Hip:	91
Height:	158
9AR	

CÂU HỎI 18

Kích cỡ của quần áo nước ngoài được quy định thế nào?

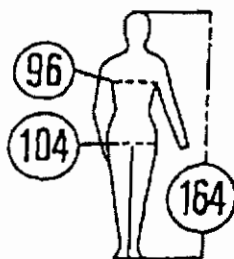
TRẢ LỜI

Nhiều mã số được dùng để quy định về kích cỡ quần áo nước ngoài như “S, M, L”, “38, 40, 42”, và “4, 6, 8”. Tuy nhiên, không có một quy định chuẩn nào về việc sử dụng những mã số này. Do đó, thật khó quyết định kích cỡ thực của quần áo nếu chỉ nhìn qua những mã số này.

Nhằm chuẩn hóa các chi tiết kĩ thuật của sản phẩm, tổ chức ISO yêu cầu dán nhãn mác về kích thước hàng hóa theo số đo chuẩn của cơ thể theo đơn vị xen-ti-mét (cm). Tổ chức này quy định hai cách thức cho nhãn mác hàng hóa ví dụ như kí hiệu bằng hình vẽ và liệt kê số đo. Tuy nhiên, tiêu chuẩn này không có hiệu lực bắt buộc về mặt pháp lý. Do đó, hiện nay các nước và các hãng khác nhau sử dụng các cách thức khác nhau để dán mác về kích cỡ quần áo.

Cần lưu ý rằng tuy hệ thống JIS của Nhật cũng có cách thức riêng nhưng người ta cũng đang nỗ lực để phù hợp với hệ thống ISO. Bởi vậy, nhãn mác hàng hóa đối với sản phẩm quần áo nước ngoài theo tiêu chuẩn ISO cũng được công nhận theo tiêu chuẩn JIS.

Ví dụ về nhãn mác kích cỡ hàng hóa theo tiêu chuẩn ISO



Kí hiệu bằng hình vẽ

Vòng ngực:	96
Vòng hông:	104
Chiều cao:	164

(Liệt kê số đo)

Thông tin về tổ chức ISO

“ISO” là chữ viết tắt của “Tổ chức Tiêu chuẩn Quốc tế”. Tổ chức này thúc đẩy việc chuẩn hóa quốc tế về tiêu chuẩn công nghiệp trong các lĩnh vực khác nhau (trừ kỹ thuật điện) nhằm tạo thuận lợi cho việc phân phối hàng hóa theo quan điểm tự do mậu dịch.

Hiện tại, người ta vẫn đang nỗ lực để những tiêu chuẩn chủ yếu của Nhật, tiêu chuẩn của JIS phù hợp với tiêu chuẩn của ISO.

Việc dán nhãn mác về kích cỡ quần áo là một ví dụ. Tuy nhiên, về một khía cạnh nào đó, việc chuẩn hóa không phải dễ dàng do những khác biệt còn tồn tại giữa các nước khác nhau.

CÂU HỎI 19

Nhãn mác hướng dẫn sử dụng và bảo quản gắn trên quần áo nhập khẩu có ý nghĩa như thế nào?

TRẢ LỜI











Nhãn mác hướng dẫn việc giặt là ở Canada và Châu Âu thường sử dụng các kí hiệu bằng hình vẽ. Mỹ trước đây thường sử dụng các kí hiệu bằng chữ Tiếng Anh, nhưng gần đây nước này đang dần chuyển sang sử dụng các kí hiệu hình vẽ theo tiêu chuẩn ASTM.

Cần lưu ý rằng tổ chức ISO đang nỗ lực thiết kế các kí hiệu hình vẽ chuẩn quốc tế và đang có kế hoạch thay đổi nhãn mác hướng dẫn sử dụng.

Gần đây, Nhật Bản sử dụng kí hiệu bằng hình ảnh theo tiêu chuẩn của JIS (Tiêu chuẩn công nghiệp của Nhật Bản). Tuy nhiên, nước này cũng hy vọng có những thay đổi tích cực để phù hợp với những nhãn mác tiêu chuẩn quốc tế của ISO.

Ví dụ về nhãn mác hướng dẫn sử dụng của ISO và JIS.

	Tiêu chuẩn hiện hành của JIS	Tiêu chuẩn ISO		Tiêu chuẩn hiện hành của JIS	Tiêu chuẩn ISO
Giặt		(1) Nhiệt độ nước tối đa 95°C. Giặt máy, giữ và quay khô.	Giặt		Nhiệt độ nước tối đa 30°C. Giặt máy, giữ và quay khô.
		(2) Nhiệt độ nước tối đa 95°C. Giặt nhẹ, giữ với nhiệt độ giảm dần trong khi quay khô.			Không dùng máy giặt. Nhiệt độ nước tối đa 40°C. Giặt tay, không vắt.
					Không giặt nước. Cần thận bị ướt.
		Nhiệt độ nước tối đa 60°C. Tương tự (1)	Tẩy bằng chất Clo		Có thể tẩy trắng bằng Clo. Với nhiệt độ thấp và dung dịch loãng.
					Không được tẩy trắng bằng Clo
		Nhiệt độ nước tối đa 50°C. Tương tự (2)	Là		Bàn là có thể đặt tới 210°C khi là ở nhiệt độ cao (180°C đến 210°C)
					Tối đa 200°C
		Nhiệt độ nước tối đa 40°C. Tương tự (1)			Bàn là có thể đặt tới 160°C khi là ở nhiệt độ trung bình (140°C đến 160°C)
					Tối đa 150°C
		Nhiệt độ nước tối đa 40°C. Tương tự (2)			Bàn là có thể đặt tới 120°C khi là ở nhiệt độ thấp (80°C đến 120°C)
					Tối đa 110°C. Nguy hiểm khi là hơi
		Nhiệt độ nước tối đa 50°C. Giặt nhẹ bằng máy. Tương tự (2). Không vắt tay.			Không được là

	Tiêu chuẩn hiện hành của JIS	Tiêu chuẩn ISO
Giặt khô	 Có thể giặt khô. Sử dụng dung môi là xăng hoặc chất perchloroethylene.	 Có thể sử dụng mọi chất dung môi.
	 Có thể giặt khô. Sử dụng dung môi là xăng.	 Có thể giặt khô. Sử dụng dung môi là chất tetrachloroethylene, monofluoro-trichloromethane và các dung môi có kí hiệu F.
		 Sử dụng những dung môi trên với một lượng nước và nhiệt độ hạn chế.
		 Có thể giặt khô. Sử dụng dung môi là xăng hoặc chất tetrachloroethylene (Nhiệt độ bốc hơi nước 150°C, độ cháy 30-60°C)
		 Sử dụng những dung môi trên với 1 lượng nước và nhiệt độ hạn chế.
	 Không được giặt khô.	 Không được giặt khô.
Vắt	 Giặt nhẹ bằng tay. Quay khô trong thời gian ngắn.	Không.
	Không vắt.	

Ví dụ về kí hiệu bằng hình ảnh của ASTM (Hội kiểm định chất liệu của Mỹ)
Ví dụ về nhãn mác hướng dẫn sử dụng:



= Giặt máy, 40°C (105F).



= Chỉ giặt với chất tẩy trắng không có Clo khi cần thiết.



= Giặt quay.



= Là hơi.



= Giặt khô, với mọi dung môi.

Nguồn: Hội nhập khẩu hàng dệt may của Nhật. Bản

[Thực phẩm]

CÂU HỎI 20

Những yêu cầu đối với nhãn mác chất lượng và an toàn thực phẩm nhập khẩu là gì?

TRẢ LỜI

Có hai loại nhãn mác chất lượng và an toàn thực phẩm chính: nhãn mác hàng hóa theo Luật Vệ sinh Thực phẩm và nhãn mác hàng hóa phù hợp theo Luật Chuẩn hóa và Quy định về Nhãn mác các Mặt hàng Nông lâm sản (Luật JAS).

Ngoài ra, cũng có nhãn mác hàng hóa theo qui định của các quốc gia nhập khẩu.

(Nhãn mác hàng hóa theo Luật vệ sinh Thực phẩm)

Mục tiêu của Luật vệ sinh thực phẩm	Để đảm bảo an toàn theo Luật vệ sinh thực phẩm
Những điều khoản liên quan tới nhãn mác hàng hóa và quảng cáo.	(1) Đặt ra những tiêu chuẩn đối với nhãn mác thực phẩm và các chất phụ gia được bày bán. (2) Nghiêm cấm việc bán và bày bán bất kỳ loại thực phẩm nào không đạt tiêu chuẩn và không có nhãn mác. (3) Nghiêm cấm quảng cáo nhãn mác hàng hóa giả hoặc không đúng sự thật.
Thiết lập tiêu chuẩn nhãn mác hàng hóa.	Những tiêu chuẩn nhãn mác hàng hóa đặt ra những yêu cầu chi tiết đối với những thông tin được ghi trên nhãn mác. Những tiêu chuẩn tương tự như vậy cũng được đặt ra cho nhãn mác các loại thực phẩm từ gen (xem câu 26) và các thực phẩm có chức năng phục hồi sức khỏe (xem câu 32).
Thông tin được dán nhãn mác.	- Tên sản phẩm - Hạn sử dụng - Tên, địa chỉ của nhà sản xuất - Các chất phụ gia được sử dụng - Tên các nguyên liệu thực phẩm được coi là có chứa chất gây dị ứng (chi tiết xem câu 24) - Biện pháp bảo quản.

(Nhãn mác hàng hóa theo Luật chuẩn hóa và Quy định về Nhãn mác các Mặt hàng nông lâm sản (Luật JAS))

Mục tiêu của JAS	Nhằm xây dựng những tiêu chuẩn đối với các sản phẩm nông lâm sản và đảm bảo nhãn mác chất lượng phù hợp.
Hệ thống JAS	<p>(1) Những tiêu chuẩn JAS (chi tiết xem câu 22) cho phép dán nhãn JAS trên các sản phẩm đã qua kiểm tra của JAS.</p> <p>(2) Tiêu chuẩn dán nhãn về chất lượng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu mọi người bán hàng đều phải dán nhãn cho sản phẩm theo tiêu chuẩn nhãn mác về chất lượng. - Đặt ra những tiêu chuẩn chung về nhãn mác chất lượng hàng hóa đối với thực phẩm và đồ uống nói chung (tiêu chuẩn nhãn mác chất lượng thực phẩm chế biến và thực phẩm tươi sống) và những tiêu chuẩn cụ thể cho nhãn mác hàng hóa theo đặc tính riêng của từng loại thực phẩm.
Thông tin chính trong nhãn mác	<p><Trường hợp thức ăn chế biến sẵn></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên - Thành phần nguyên liệu - Hàm lượng - Hạn sử dụng - Biện pháp bảo quản - Nguồn gốc (tên nước) - Tên và địa chỉ của nhà nhập khẩu <p><Trường hợp thực phẩm tươi sống></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên - Nơi sản xuất (hàng nhập khẩu, tên nước sản xuất)

(Nhãn mác hàng hóa theo qui định của các quốc gia nhập khẩu)

Cũng có những nhãn mác hàng hóa theo qui định của các quốc gia nhập khẩu.

Thực phẩm được bán ở những nước này phải được dán nhãn mác theo qui định của nước đó. Ở những nước khác nhau có những qui định khác nhau. (Xem phụ lục 5).

Nhãn mác hàng hóa theo Luật vệ sinh thực phẩm và Luật JAS
(Thường đi kèm với nhau)

Tên sản phẩm:	Dứa quả đóng hộp (đặc)
Hình dạng:	Dứa khoanh
Hàm lượng:	8 khoanh
Thành phần:	Dứa, đường, đường trái cây glucô, chất gây chua
Khối lượng khô:	270g
Khối lượng tịnh:	425g
Hạn sử dụng:	Được ghi trên nắp hộp
Biện pháp bảo quản:	Bảo quản ở nhiệt độ phòng, tránh ánh nắng trực tiếp
Nước sản xuất:	Mỹ
Nhà nhập khẩu:	Công ty thương mại... machi, Chuo-ku Tokyo

* Mọi chi tiết, liên hệ: Về luật vệ sinh thực phẩm,
Phòng Vệ sinh Thực phẩm, Cục an toàn Thuốc và Dược phẩm, Bộ y tế,
Lao động và Xã hội.
Điện thoại: 03-5253-1111 <http://www.mhlw.go.jp/>

Về luật JAS,
Phòng phụ trách tiêu chuẩn và nhãn mác hàng hoá, Cục chính sách chung
về thực phẩm, Bộ Nông Lâm, Ngư nghiệp.
Điện thoại: 03-3502-8111 <http://www.maff.go.jp/>

Hệ thống theo dõi quy trình sản xuất

Thị trường thịt gia súc ở Châu Âu biến động mạnh vào cuối những năm 80 khi gia súc được phát hiện bị mắc bệnh viêm não (BSE). Nhằm khôi phục thị trường, Châu Âu đang nỗ lực xây dựng một hệ thống "theo dõi quá trình" sản xuất và lưu thông sản phẩm thịt gia súc. Theo hệ thống này, người ta sẽ tăng cường sự kết hợp từ khâu chăn nuôi gia súc tới giết mổ, đóng gói và bán lẻ. Việc quản lý chất lượng chặt chẽ và những thông tin thu thập được từ những khâu khác nhau giúp người tiêu dùng có thể truy nguyên nguồn gốc của sản phẩm qua các khâu. Việc kiểm định xuất xứ này giúp đảm bảo chất lượng và tính chính xác của nhãn mác sản phẩm.

Pháp là nước tiên phong trong việc sử dụng hệ thống này. Từ đầu năm 1998, chính phủ ra lệnh thực hiện kiểm định xuất xứ từ trang trại tới các hộ giết mổ. Liên đoàn của các Doanh nghiệp Kinh doanh Thịt gia súc Quốc gia tình nguyện giúp đỡ quá trình truy nguyên từ lò giết mổ tới khâu bán lẻ. Sau đó, một hệ thống kiểm định xuất xứ sản phẩm từ nông trại tới người tiêu dùng được thiết lập.

CÂU HỎI 21**Những yêu cầu đối với nhãn mác sản phẩm rượu ở Nhật Bản là gì?****TRẢ LỜI**

Đồ uống có chứa cồn được coi là rượu theo Luật đánh thuế rượu. Rượu phải được dán nhãn theo Luật vệ sinh Thực phẩm và Luật Quản lý Nguồn thuế từ rượu và Hiệp hội kinh doanh Rượu (Gọi tắt là Luật Hiệp hội Rượu) <Nhãn mác sản phẩm theo luật vệ sinh thực phẩm>

Mục tiêu của Luật vệ sinh thực phẩm	Để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm
Thông tin được dán nhãn	Tên, tên và địa chỉ nhà nhập khẩu, danh sách các chất phụ gia nếu có, thời hạn sử dụng (không bắt buộc), biện pháp bảo quản (không bắt buộc).

(Lưu ý) Luật vệ sinh thực phẩm không đề cập tới cồn mà là các đồ uống có cồn (bao gồm cả chất bột có thể nấu thành đồ uống với ít nhất 1wt% cồn khi hòa tan) và luật này cũng đưa ra những tiêu chuẩn nhãn mác hàng hóa cho những loại đồ uống này.

<Luật về quản lý nguồn thuế từ rượu và Hiệp hội kinh doanh rượu và các biện pháp đảm bảo nguồn thu từ thuế rượu>.

Mục tiêu của Luật Hiệp hội Kinh doanh Rượu	Góp phần giúp cho hoạt động giao dịch về rượu và vị lợi ích của người tiêu dùng
Những thông tin được dán nhãn	Loại sản phẩm rượu, hàm lượng, hàm lượng cồn, nước sản xuất, nhà phân phối, tên và địa chỉ nhà nhập khẩu.
Việc thành lập những tiêu chuẩn nhãn mác hàng hóa	Tiêu chuẩn nhãn mác hàng được đặt ra cho phương pháp sản xuất rượu, chất lượng và các thông tin khác có liên quan, biện pháp chống hàng giả. Dưới đây là những tiêu chuẩn nhãn mác hàng hóa: "Tiêu chuẩn về nhãn mác hàng hóa cho chất lượng và phương pháp chế biến rượu Sakê của Nhật Bản", "Tiêu chuẩn Nhãn mác Hàng hóa Phòng chống Hàng giả", "Tiêu chuẩn Nhãn mác Hàng hóa theo Xuất xứ Địa lý". "Tiêu chuẩn về Nhãn mác Hàng hóa về Đặc tính Hữu cơ của Rượu".

Ví dụ về nhãn mác hàng hóa cho rượu nhập khẩu




Tên sản phẩm:	Rượu
Chất phụ gia:	Antioxidant
Hàm lượng cồn:	7 độ
Khối lượng:	700ml
Nước sản xuất:	Pháp
Nhà nhập khẩu:	Công ty thương mại hữu hạn,.....machi, Kawasaki-ku, thành phố Kawasaki.
Nhà phân phối:	Machi, Naka-ku, thành phố Tokohama
Tuổi cho phép sử dụng rượu:	trên 20

* Mọi thắc mắc liên hệ: Về Luật vệ sinh thực phẩm,
Ban vệ sinh Thực phẩm, Cục an toàn Thuốc và các Sản phẩm dược,
Bộ y tế, Lao động và Xã hội.
Điện thoại: 03-5253-1111 <http://www.mhlw.go.jp/>

Về Luật hiệp hội kinh doanh rượu và các biện pháp đảm bảo
nguồn thu từ thuế rượu,
Phòng Công nghiệp và thuế rượu, Ban thu thuế, Cơ quan thuế quốc gia.
Điện thoại: 03-3581-4161 [http:// www.nta.go.jp/](http://www.nta.go.jp/)

CÂU HỎI 22**Nhãn mác chất lượng tự nguyện nào của Chính phủ có thể sử dụng cho thực phẩm nhập khẩu?****TRẢ LỜI**

Nhãn mác chất lượng tự nguyện của Chính phủ hiện đang được sử dụng cho thực phẩm là nhãn mác của JAS phù hợp với Tiêu Chuẩn Nông Nghiệp Nhật Bản (tiêu chuẩn JAS) theo luật JAS. Theo những tiêu chuẩn này có ba loại nhãn mác. Nhà sản xuất có quyền quyết định kiểm tra sản phẩm xem có đạt tiêu chuẩn JAS hay không.

<p>Nhãn mác của JAS</p> 	<p>Nhãn mác trên sản phẩm cho biết sự phù hợp với tiêu chuẩn về chất lượng, thành phần, và các tiêu chuẩn về nhãn mác hàng hóa.</p>	<p>Sản phẩm bao gồm: Mì ống, sản phẩm cà chua chế biến, giảm bông, hoa quả đóng chai và đóng hộp, nước hoa quả, v.v. Tổng số: 68 sản phẩm</p>
<p>Nhãn mác cụ thể</p> 	<p>Nhãn mác trên sản phẩm cho biết phương pháp sản xuất hoặc các thành phần đặc biệt.</p>	<p>Sản phẩm bao gồm: giảm bông, xúc xích, thịt muối và thịt gà nuôi tự nhiên. (4 sản phẩm)</p>
<p>Nhãn mác của JAS về hữu cơ.</p>  <p>Tên của tổ chức cấp giấy chứng nhận.</p>	<p>Nhãn mác trên sản phẩm thực phẩm hữu cơ cho biết sản phẩm được sản xuất không sử dụng phân bón hóa học hoặc chất hóa học trong nông nghiệp.</p>	<p>Sản phẩm bao gồm: sản phẩm nông nghiệp hữu cơ và sản phẩm nông nghiệp hữu cơ đã qua chế biến (2 sản phẩm).</p>

(Ghi chú) Thông tin về thực phẩm của tháng 10 năm 2001.

* Mọi thắc mắc xin liên hệ: Ban tiêu chuẩn và Nhãn mác Hàng hoá, Cục chính sách chung về Thực phẩm, Bộ Nông Lâm Ngư nghiệp
Điện thoại: 03-3502-8111 <http://www.maff.go.jp/>

CÂU HỎI 23**Loại nhãn mác hàng hóa nào không được phép sử dụng ở Nhật Bản?****TRẢ LỜI**

Một số nhãn mác cho thực phẩm không được phép sử dụng ở Nhật Bản và bị coi là "Nhãn mác không đúng quy định". Luật điều tiết chính là Luật Chống Dán nhãn Không Trung thực và Gây hiểu lầm. Luật Vệ sinh thực phẩm và Luật JAS cũng có những điều khoản cấm một số nhãn mác hàng hóa cụ thể.

Những nghiêm cấm trong Sắc luật Cấm dán nhãn không trung thực và Gây hiểu lầm.	<ul style="list-style-type: none">- Nhãn mác hàng hoá gây cho người tiêu dùng tin rằng một sản phẩm nào đó tốt hơn thực tế và tốt hơn sản phẩm của các nhà sản xuất khác.- Nhãn mác hàng hoá của uỷ ban thương mại nếu gây hiểu nhầm cũng bị cấm sử dụng (trong hai trường hợp dưới đây):<ul style="list-style-type: none">(1) Nhãn mác hàng hoá đồ uống nhẹ không chứa hoặc chỉ chứa một hàm lượng rất ít (chưa đầy 5%) nước hoa quả nhưng lại tạo ấn tượng rằng đồ uống có nước ép trái cây. Trong trường hợp này nhãn hiệu cần ghi rõ: "không có nước ép trái cây" hoặc "0% nước trái cây".(2) Nhãn mác hàng hoá về nước sản xuất gây ra hiểu nhầm (xem câu 59).
Những nghiêm cấm trong Luật vệ sinh Thực phẩm.	<ul style="list-style-type: none">- Nhãn mác hàng hoá hoặc quảng cáo không đúng sự thật có thể gây ảnh hưởng tới sức khoẻ của cộng đồng cũng bị nghiêm cấm.
Những nghiêm cấm trong Luật JAS.	<ul style="list-style-type: none">- Không được phép dán nhãn của JAS trên sản phẩm không đạt tiêu chuẩn JAS.- Những quảng cáo, hình ảnh, biểu tượng gây ra những hiểu nhầm về sản phẩm cũng bị nghiêm cấm.

* Mọi thắc mắc liên hệ: Về Sắc lệnh Cấm dán nhãn Không trung thực và Gây hiểu lầm
Cục các Vấn đề Người tiêu dùng, Ban Hành vi thương mại, Uỷ ban Thương mại Bình đẳng Nhật Bản
Điện thoại: 03-3581-5471 <http://www.jftc.go.jp/>

Về Luật Vệ sinh Thực phẩm,
Ban vệ sinh Thực phẩm, Cục an toàn Thuốc và các Sản phẩm dược,
Bộ y tế, Lao động và Xã hội.
Điện thoại: 03-5253-1111 <http://www.mhlw.go.jp/>

Về Luật JAS,
Ban tiêu chuẩn và Nhãn mác Hàng hoá, Cục chính sách chung về Thực phẩm, Bộ Nông Lâm Ngư Nghiệp
Điện thoại: 03-3502-8111 <http://www.maff.go.jp/>

CÂU HỎI 24**Luật nào ở Nhật Bản qui định về nhãn mác hàng hóa có thể gây dị ứng ?****TRẢ LỜI**

Số lượng người tiêu dùng bị dị ứng thực phẩm ngày càng tăng. Vì vậy, việc cung cấp cho khách hàng những thông tin về chất gây dị ứng ở các sản phẩm chế biến là điều cần thiết. Tháng Tư năm 2001, một hệ thống nhãn mác hàng hóa đặc biệt về thực phẩm có chứa chất gây dị ứng được thành lập theo Luật vệ sinh Thực phẩm. Theo hệ thống này, tất cả thực phẩm có chứa thành phần có khả năng gây dị ứng hoặc thực phẩm chế biến có chứa chất phụ gia có nguồn gốc của chất gây dị ứng phải ghi chú thích trên nhãn mác. Việc ghi chú trên nhãn mác là bắt buộc đối với những sản phẩm có thành phần đặc biệt.

[Thành phần đặc biệt] Ghi chú trên nhãn mác là bắt buộc	(5 sản phẩm) Lúa mì, kiều mạch, trứng, sữa và lạc.
[Sản phẩm tương ứng] Khuyến khích ghi chú trên nhãn mác	(19 sản phẩm) Sò điệp, mực, trứng cá hồi, tôm, cam, quả kiwi, thịt bò, quả óc chó, cá hồi, cá thu, đỗ tương, thịt gà, thịt lợn, nấm matsutake, quả đào, khoai tây, táo, gelatin.

* Mọi chi tiết liên hệ: Ban Vệ sinh Thực phẩm, Cục an toàn Thuốc và các Sản phẩm dược,
Bộ y tế, Lao động và Xã hội.
Điện thoại: 03-5253-1111 <http://www.mhlw.go.jp/>

TRẢ LỜI

Nhìn chung, cách ghi ngày tháng trên thực phẩm nhập khẩu chính vẫn là thời hạn sử dụng. Thực phẩm của Nhật cũng được ghi ngày tháng theo hạn sử dụng như vậy.

Theo luật vệ sinh thực phẩm và tiêu chuẩn nhãn mác hàng hóa của JAS thì nhãn mác hạn sử dụng được qui định như sau:

Hạn sử dụng	Cho biết thời hạn sau đó thực phẩm sẽ bị kém chất lượng (Thực phẩm sẽ kém chất lượng trong khoảng 5 ngày kể từ ngày sản xuất hoặc chế biến)
Khoảng thời gian sử dụng tốt nhất	<ul style="list-style-type: none">- Cho biết ngày, tháng, năm về hạn sử dụng đối với những sản phẩm có thời hạn sử dụng dưới 3 tháng- Cho biết tháng, năm sử dụng đối với các sản phẩm có thời hạn trên 3 tháng.

Lưu ý rằng nhà sản xuất hoặc nhà chế biến chịu trách nhiệm về nhãn mác hạn sử dụng. Nếu hàng nhập khẩu thì nhà nhập khẩu sẽ trực tiếp chịu trách nhiệm.

Tuy nhiên, gần đây ngày càng có nhiều hàng nhập khẩu được dán nhãn mác hạn sử dụng trước khi tàu hàng tới Nhật Bản.

* Mọi chi tiết liên hệ:

Ban vệ sinh Thực phẩm, Cục an toàn Thuốc và các Sản phẩm dược,
Bộ y tế, Lao động và Xã hội.

Điện thoại: 03-5253-1111

<http://www.mhlw.go.jp/>

Ban tiêu chuẩn và Nhãn mác Hàng hoá, Cục chính sách chung về
Thực phẩm, Bộ Nông Lâm Ngư nghiệp

Điện thoại: 03-3502-8111

<http://www.maff.go.jp/>

CÂU HỎI 26**Những quy định nào điều chỉnh việc dán nhãn thực phẩm biến đổi gen ở Nhật Bản?****TRẢ LỜI**

Các quy định đối với việc dán nhãn thực phẩm biến đổi gen được quy định rõ ràng trong Luật Vệ sinh Thực phẩm và Luật JAS. Các phương pháp dán nhãn thì tương tự nhau, nhưng trong trường hợp vi phạm các luật này, Chính phủ có những hành động khác nhau hoặc xác định những mức phạt khác nhau.

Đối với thực phẩm được phép dán nhãn phải: (1) thể hiện thực tế là đã được “biến đổi gen” khi sử dụng các sản phẩm nông nghiệp biến đổi gen trong thành phần của nó hoặc (2) thể hiện thực tế là “các thành phần biến đổi gen không phân tách nhau” khi các thành phần biến đổi này và các thành phần không được biến đổi gen khác không bị phân tách trong quá trình sản xuất.

Hơn nữa, khi chỉ sử dụng các thành phần không biến đổi gen, có thể, tuy không yêu cầu bắt buộc, phải ghi rõ “không biến đổi gen” trên nhãn mác nếu muốn.

<Các loại thực phẩm biến đổi gen được điều chỉnh của Yêu cầu Dán nhãn>

	Thực phẩm chế biến
Nông sản Đậu tương (bao gồm đậu tương xanh và giá đậu tương)	<ol style="list-style-type: none"> 1. Váng đậu tươi và váng đậu chiên 2. Váng đậu đông lạnh, thịt váng đậu, da váng đậu 3. Đậu tương lên men 4. Sữa đậu nành 5. Bột đậu tương ướt 6. Đậu tương lọc 7. Đậu tương đóng hộp và đậu tương đóng chai 8. Bột đậu tương khô 9. Bông đậu tương 10. Sản phẩm sử dụng các mục từ 1 đến 9 làm thành phần chính 11. Sản phẩm sử dụng đậu tương để nấu ăn làm thành phần chính 12. Sản phẩm sử dụng bột đậu tương khô làm thành phần chính 13. Sản phẩm sử dụng đạm đậu tương làm thành phần chính 14. Sản phẩm sử dụng đậu tương xanh làm thành phần chính 15. Sản phẩm sử dụng giá đậu tương làm thành phần chính
Ngô	<ol style="list-style-type: none"> 1. Snack ngô 2. Bột ngô 3. Bông ngô 4. Ngô đông lạnh 5. Ngô đóng hộp và ngô đóng chai 6. Sản phẩm sử dụng bột ngô làm thành phần chính 7. Sản phẩm sử dụng ngô nghiền làm thành phần chính (trừ bánh bột ngô) 8. Sản phẩm sử dụng ngô để nấu ăn làm thành phần chính 9. Sản phẩm sử dụng các mục từ 1 đến 5 làm thành phần chính
Khoai tây	<ol style="list-style-type: none"> 1. Khoai tây sấy khô 2. Khoai tây đông lạnh 3. Bột khoai tây 4. Snack khoai tây 5. Sản phẩm sử dụng các mục từ 1 đến 4 làm thành phần chính 6. Sản phẩm sử dụng khoai tây làm thành phần chính (để nấu ăn)
Hạt cải dầu	
Hạt bông	

Chú ý: “Thành phần chính”: Một trong ba loại thành phần đầu tiên xét về trọng lượng phần trăm trong các thành phần và tạo thành ít nhất 5% của trọng lượng các thành phần.

Ví dụ về cách dán nhãn:

Ví dụ về thực phẩm sử dụng đậu tương làm thành phần chính

A. Trường hợp thực phẩm biến đổi gen được kiểm soát để phân tách trong sản xuất và phân phối (Dán nhãn bắt buộc)

(1) Tên sản phẩm	Thực phẩm chế biến từ đậu tương
(2) Thành phần	Đậu tương (biến đổi gen)
(3) Hàm lượng	50 gam
(4) Hạn sử dụng	1/6/2002
(5) Phương pháp bảo quản	Bảo quản ở nhiệt độ dưới 10°C
(6) Nhà sản xuất	ABC Co., Ltd., _____-machi, Chiyoda-ku, Tokyo

B. Trường hợp khi thực phẩm biến đổi gen và thực phẩm không biến đổi gen không được kiểm soát để phân tách trong sản xuất và phân phối (Dán nhãn bắt buộc)

(1) Tên sản phẩm	Thực phẩm chế biến từ đậu tương
(2) Thành phần	Đậu tương (không phân tách từ dạng biến đổi gen)
(3) Hàm lượng	50 gam
(4) Hạn sử dụng	1/6/2002
(5) Phương pháp bảo quản	Bảo quản ở nhiệt độ dưới 10°C
(6) Nhà sản xuất	ABC Co., Ltd., _____-machi, Chiyoda-ku, Tokyo

C. (Tham chiếu): Trường hợp thực phẩm không biến đổi gen được kiểm soát để phân tách trong sản xuất và phân phối (Dán nhãn tự nguyện)

(1) Tên sản phẩm	Thực phẩm chế biến từ đậu tương
(2) Thành phần	Đậu tương (không biến đổi gen)
(3) Hàm lượng	50 gam
(4) Hạn sử dụng	1/6/2002
(5) Phương pháp bảo quản	Bảo quản ở nhiệt độ dưới 10°C
(6) Nhà sản xuất	ABC Co., Ltd., _____-machi, Chiyoda-ku, Tokyo

* Để hỏi thông tin, xin liên hệ:

Ban Vệ sinh Thực phẩm, Vụ An toàn Dược phẩm và Y tế,
Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi
ĐT: 03-5253-1111 (số máy lẻ) [http:// www.mhlw.go.jp/](http://www.mhlw.go.jp/)

Ban Tiêu chuẩn và Dán nhãn, Vụ Chính sách Thực phẩm,
Bộ Nông, Lâm, Ngư nghiệp
ĐT: 03-3502-8111 (số máy lẻ) [http:// www.maff.go.jp/](http://www.maff.go.jp/)

CÂU HỎI 27**Những quy định nào điều chỉnh việc dán nhãn về trọng lượng và khối lượng hàng nhập khẩu?****TRẢ LỜI**

Thực phẩm được dán nhãn cho biết trọng lượng và khối lượng hàng hóa được điều chỉnh bởi các tiêu chuẩn dán nhãn chất lượng của Luật JAS hoặc các quy định Cạnh tranh Bình đẳng. Ngay cả khi không được điều chỉnh bởi những tiêu chuẩn hay quy định này, Luật Đo lường cũng quy định một số sản phẩm nhất định phải dán nhãn nêu rõ trọng lượng và khối lượng hàng.

Lưu ý rằng Luật Vệ sinh Thực phẩm không chỉ yêu cầu việc dán nhãn nêu rõ trọng lượng và khối lượng hàng.

<Dán nhãn nêu rõ trọng lượng và khối lượng hàng theo Luật Đo lường>

Luật Đo lường quy định một số sản phẩm nhất định phải dán nhãn nêu rõ trọng lượng và khối lượng hàng thông qua các Nghị định của Chính phủ. Khi bán những sản phẩm theo quy định này trong bao bì có niêm phong, chúng bắt buộc phải được đo lường chính xác và trọng lượng và khối lượng hàng phải được ghi rõ trên hộp đựng hoặc bao gói của sản phẩm.

Sản phẩm theo quy định	Đường, chè, cà phê, hương liệu, bánh kẹo, đồ uống, v.v...
Đơn vị dán nhãn nêu rõ trọng lượng và khối lượng hàng	- Trọng lượng: ki lô gam (kg), gam (g), tấn (t) - Thể tích: mét khối (m ³) và lít (l hoặc L) + Ưu tiên đối với những đơn vị quy định rõ trong tiêu chuẩn dán nhãn chất lượng của Luật JAS hoặc các Quy định Thương mại Bình đẳng.

* Để hỏi thông tin, xin liên hệ: Ban Đo lường và Cơ sở Hạ tầng Trí tuệ, Cục Khoa học Công nghiệp, Chính sách Công nghệ và Môi trường, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp
ĐT: 03-3501-1511 (số máy lẻ) [http:// www.meti.go.jp/](http://www.meti.go.jp/)

CÂU HỎI 28**Những quy định nào điều chỉnh việc dán nhãn độ dinh dưỡng của hàng hóa nhập khẩu?****TRẢ LỜI**

Một số nước đã có quy định về việc dán nhãn độ dinh dưỡng của thực phẩm. Nhật Bản vẫn chưa quy định việc dán nhãn này. Tuy nhiên để thể hiện độ dinh dưỡng hoặc lượng calo của thực phẩm trên nhãn mác dưới hình thức này hoặc hình thức khác, cần phải tuân theo các tiêu chuẩn về dán nhãn độ dinh dưỡng của thực phẩm. Cần phải cung cấp một số thông tin nhất định và cần phải tuân theo một số tiêu chuẩn nhất định.

Thực phẩm thuộc phạm vi điều chỉnh	Thực phẩm chế biến v.v... để bán (trừ “Các loại thực phẩm dùng cho những mục đích quy định riêng” (xem Câu hỏi 33))
Thông tin trên nhãn mác	Khi liệt kê các dưỡng chất, phải liệt kê theo thứ tự sau đi kèm với nội dung: lượng calo, lượng đạm, chất béo, carbohydrates, natri, các dưỡng chất khác.
Các tiêu chuẩn dán nhãn cần tuân thủ	Nếu nhãn mạnh giá trị dinh dưỡng cao (“cao”, “chứa hàm lượng x %”, v.v...) hoặc giá trị thấp (“thấp”, “không chứa...”, v.v...), cần khẳng định rõ đối với một số dưỡng chất nhất định có chỉ định rõ và hàm lượng của các dưỡng chất đó cần phải đáp ứng giá trị tiêu chuẩn.

Ví dụ về dán nhãn theo hệ thống Tiêu chuẩn dành cho Dán nhãn dinh dưỡng

<p>_____ Đồ uống</p> <p>Hàm lượng calo thấp</p> <p>(trong 100 ml)</p>	
Năng lượng	16 Kcal
Lượng đạm	0
Chất béo	0
Carbohydrate	4,0 g
Sodium	16 mg
Trọng lượng: 250 ml mỗi hộp	

<p>Bánh quy kem. Mỗi chiếc bánh quy chứa lượng Vitamin C tương đương 10 quả dâu. Vị dâu</p>	
(Trọng (____) bánh)	
Lượng Calo	54kcal
Lượng đạm	0,4g
Chất béo	2,9g
Carbohydrates	6,5g
Natri	56mg
Vitamin C	120mg

* Để hỏi thông tin, xin liên lạc:

Văn phòng Chính sách Sức khỏe đối với Thực phẩm mới, Ban Hoạch định Chính sách, Phòng Vệ sinh Thực phẩm, Vụ An toàn Dược phẩm và Y tế, Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi
ĐT: 03-5253-1111 (số máy lẻ) [http:// www.mhlw.go.jp/](http://www.mhlw.go.jp/)

CÂU HỎI 29

Có những văn bản hướng dẫn nào đối với việc dán nhãn thực phẩm ở Nhật Bản? Những văn bản hướng dẫn này có áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu?

TRẢ LỜI

Có những văn bản hướng dẫn sau đây đối với việc dán nhãn thực phẩm:

- (1) Văn bản hướng dẫn về dán nhãn chất lượng đối với các loại thực phẩm mới.
- (2) Văn bản hướng dẫn đối với Dán nhãn Nông sản được nuôi trồng đặc biệt.

Những văn bản hướng dẫn này không có hiệu lực bắt buộc, nhưng luật pháp quy định rằng chúng phải được tuân thủ ở mức cao nhất. Những văn bản hướng dẫn này áp dụng đối với tất cả các thực phẩm được sản xuất và phân phối tại Nhật Bản và không phân biệt giữa thực phẩm được sản xuất trong nước và thực phẩm nhập khẩu.

Văn bản hướng dẫn dán nhãn chất lượng đối với các loại thực phẩm mới	<ul style="list-style-type: none">- Điều chỉnh các sản phẩm chế biến từ trứng cá, thực phẩm adlai, kẹo có vitamin C, trà bán lên men, v.v..., nước sốt thịt nướng theo kiểu Hàn Quốc, chè ôlong, tương miso ăn liền, nước khoáng, ngũ cốc ăn sáng, trà đen, gia vị, sản phẩm từ hạt đậu.- Liên tục đề ra hướng dẫn cho mỗi sản phẩm.- Cung cấp các thông tin dán nhãn theo yêu cầu cho mỗi sản phẩm (tên, thành phần, hàm lượng, v.v...)- Yêu cầu dán nhãn nước xuất xứ (vùng xuất xứ) và nhà nhập khẩu trong trường hợp nhập khẩu.- Cấm một số thông lệ dán nhãn nhất định.
Hướng dẫn dán nhãn đối với sản phẩm nông nghiệp được nuôi trồng đặc biệt	<ul style="list-style-type: none">- Điều chỉnh đối với rau quả tươi, ngũ cốc, đậu hạt, chè, v.v...- Đưa ra định nghĩa về "Nông phẩm được canh tác không dùng hóa chất nông nghiệp", "nông phẩm được canh tác có lượng hóa chất nông nghiệp giảm", v.v... và yêu cầu dán nhãn về thực trạng đó theo hướng dẫn MAFF.- Yêu cầu cung cấp thông tin liên hệ cho nhà sản xuất nước ngoài và nhà nhập khẩu Nhật Bản trong trường hợp nhập hàng. Yêu cầu phải xây dựng hệ thống để quyết định trường hợp canh tác trong nước nhằm mục đích giải đáp thông tin cho người tiêu dùng ngay cả trong trường hợp nhập khẩu.

Ví dụ về Dán nhãn theo Hướng dẫn dán nhãn chất lượng đối với các loại thực phẩm mới

Tên sản phẩm	Chè đen
Thành phần	Đường (sucrose, đường glucose/fructose lỏng), chè đen, hương vị
Hàm lượng	250 g
Hạn sử dụng	4/2002
Cách bảo quản	Bảo quản dưới 10°C
Xuất xứ thành phần chè	Ấn Độ
Lưu ý khi sử dụng	Sử dụng ngay sau khi mở
Nhà sản xuất	_____ Drink Co., 1-2-1 Kasumigaseki, Chiyoda-ku, Tokyo

Ví dụ về Dán nhãn theo Hướng dẫn dán nhãn đối với nông sản được nuôi trồng đặc biệt

Dán nhãn theo Hướng dẫn MAFF
Nông sản được canh tác không dùng hóa chất nông nghiệp (phân bón hóa học được sử dụng)
Nhà nhập khẩu: _____
Địa chỉ: _____
Thông tin liên hệ: _____

* Để hỏi thông tin, xin liên hệ: Ban Tiêu chuẩn và Dán nhãn, Vụ Chính sách Thực phẩm,
Bộ Nông, Lâm, Ngư nghiệp
ĐT: 03-3502-8111 (số máy lẻ) [http:// www.maff.go.jp/](http://www.maff.go.jp/)

CÂU HỎI 30**Có những loại Quy định về Cạnh tranh Bình đẳng nào đối với từng ngành công nghiệp thực phẩm ở Nhật Bản?****TRẢ LỜI**

“Luật Cạnh tranh Bình đẳng” là tập hợp các quy định tự nguyện về dán nhãn v.v... do các doanh nghiệp hoặc tổ chức doanh nghiệp đề ra, được chứng nhận bởi Ủy ban về Thương mại Bình đẳng theo Luật Cấm dán nhãn Không trung thực và Gây hiểu nhầm. Những quy định này bao gồm quy định về dán nhãn và quy định về thông tin trung thực. Các quy định này được quản lý bởi các tổ chức điều tiết chuyên ngành (Hội đồng thương mại Bình đẳng, v.v...) (xem Phụ lục 9)

Quy tắc về dán nhãn	<ul style="list-style-type: none"> - Gắn kết bất kỳ các yêu cầu về dán nhãn theo Luật JAS và Luật Vệ sinh Thực phẩm - Đề ra các tiêu chuẩn để giải quyết các tiêu chuẩn và quy cách mập mờ. Quy định rõ việc dán nhãn phù hợp và chi tiết của chất lượng - Yêu cầu dán nhãn với thông tin tối thiểu để lựa chọn sản phẩm thông qua người tiêu dùng (thông tin được dán nhãn theo yêu cầu) - Đồng thời xây dựng các tiêu chuẩn dán nhãn
Thương hiệu Bình đẳng	<ul style="list-style-type: none"> - Nhãn mác trình bày trên sản phẩm được công nhận là dán nhãn đúng theo quy định - Bảo đảm dán nhãn của sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn của Hội đồng (các ngành như mật, kẹo dẻo, xúc xích và thịt đùi, cà phê thường và cà phê uống liền, v.v...)
Cấm trình bày sai lệch	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định Cạnh tranh Bình đẳng cũng giới hạn một số dạng dán nhãn không đúng đối với mỗi sản phẩm

Ví dụ về Dán nhãn theo Quy định về Cạnh tranh Bình đẳng

Tên sản phẩm	Kẹo sô cô la
Thành phần	Đường, bơ cô-ca, cacao khối, hạt dẻ, sữa, nhũ tương, chất tạo độ nở, hương vị.
Hàm lượng	200 g
Hạn sử dụng	Đề rõ dưới đáy hộp
Nước xuất xứ	Italia
Nhà nhập khẩu	_____ Trading Co., _____ Akasaka, Minato-ku, Tokyo

Ví dụ về Thương hiệu Bình đẳng
(Sữa ong chúa)



* Để hỏi thông tin, xin liên hệ: Ban Thương mại liên quan đến Người tiêu dùng, Phòng Thông lệ Thương mại, Ủy ban Thương mại Bình đẳng của Nhật Bản
ĐT: 03-3581-5471 (số máy lẻ) [http:// www.jftc.go.jp/](http://www.jftc.go.jp/)

Một số Quy định về Cạnh tranh Bình đẳng khác

Có rất nhiều quy định đối với việc dán nhãn thực phẩm. Hơn nữa, có nhiều quy định về Cạnh tranh Bình đẳng được xây dựng bởi các ngành khác nhau.

Chẳng hạn, có những quy định về thương mại Bình đẳng đối với đồ điện gia dụng, mỹ phẩm, hàng thể thao, ô tô, và bất động sản. (xem Phụ lục 9).

Quy định dán nhãn đối với ô tô xây dựng tiêu chuẩn đối với việc sử dụng thuật ngữ như "tốt nhất", "hoàn hảo" và "thứ hạng ...".

Một số ngành cũng xây dựng các tiêu chuẩn đối với dán nhãn tương xứng.

CÂU HỎI 31**Những điểm nào nên chú ý khi dán nhãn các thực phẩm liên quan đến sức khỏe ở Nhật Bản?****TRẢ LỜI**

Thực phẩm liên quan đến sức khỏe thực ra chỉ là thực phẩm chứ không phải thuốc, vì thế chúng không thể được dán nhãn theo cách thức dễ gây nhầm lẫn với thuốc. Thực phẩm liên quan đến sức khỏe không thể nhấn mạnh hiệu quả hoặc tác dụng của nó như với thuốc được.

Thực phẩm	- Được thưởng thức và ăn với lượng mong muốn để duy trì sức khỏe - Phải được dán nhãn theo Quy định của Luật Vệ sinh Thực phẩm, Luật JAS, v.v...
Thuốc	- Phải dùng có liều và theo kế hoạch đặt ra để phòng và chữa bệnh, v.v... - Phải được dán nhãn theo Luật Dược phẩm

Vào tháng 9 năm 1989, Bộ Y tế và Phúc lợi thời đó đã xây dựng văn bản hướng dẫn liên quan tới việc dán nhãn thực phẩm liên quan đến sức khỏe và hướng dẫn ngành y tế tuân thủ các văn bản đó. Vì vậy, thực phẩm liên quan đến sức khỏe nên được dán nhãn không chỉ với thông tin theo yêu cầu của Luật Vệ sinh Thực phẩm, Luật JAS, v.v... mà còn với những thông tin sau theo văn bản hướng dẫn:

- (1) Định mức tối đa hoặc mức khuyến dùng hàng ngày
- (2) Phương pháp sử dụng đối với thực phẩm không phải được ăn theo cách thức thông thường
- (3) Nếu có, mô tả tình trạng khi sử dụng thừa thực phẩm được biết đến có hại cho sức khỏe
- (4) Mô tả trường hợp là “thực phẩm”

Quyết định xem loại nào là thực phẩm và loại nào là thuốc phụ thuộc vào thành phần, cách dán nhãn, phương pháp sử dụng, v.v... Cục An toàn Thực phẩm và Dược phẩm thuộc Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi có các tiêu chuẩn liên quan tới phạm vi của “dược phẩm”. Thông tin chi tiết xin hỏi qua Bộ này.

Ví dụ về Dán nhãn Thực phẩm bổ dưỡng

Thực phẩm	
_____ (tên sản phẩm)	
Tên:	Chất có chứa canxi (vỏ ốc)
Thành phần:	Canxi từ vỏ ốc, ester gốc axit béo sucrose, xen lu lô
Hàm lượng:	____ g (____ mg x ____ viên)
Hạn sử dụng:	Đề bên trái
Hàm lượng thành phần:	____ g canxi mỗi viên
Nhà nhập khẩu/Công ty bán:	_____ Co., Ltd., _____ Chiyoda-ku
Nhà sản xuất:	_____ Corporation (Hoa Kỳ), _____, Hoa Kỳ
Cách sử dụng:	Dùng khoảng _____ viên mỗi ngày như nguồn dinh dưỡng cùng với nước v.v... không nhai
Tránh nhiệt độ cao và ẩm. Đóng chặt nắp lại sau khi mở. Sử dụng ngay.	

* Để hỏi thông tin, xin liên hệ: Vụ các vấn đề Chung, Cục An toàn Thực phẩm và Dược phẩm, Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi
ĐT: 03-5253-1111 (số máy lẻ) [http:// www.mhlw.go.jp/](http://www.mhlw.go.jp/)

TRẢ LỜI

Hệ thống “Thực phẩm bổ dưỡng” cho phép thực phẩm có lợi đến sức khỏe đáp ứng một số yêu cầu nhất định khi xét đến độ an toàn, tính hiệu quả, v.v... theo Luật Vệ sinh Thực phẩm như quy cách tiêu chuẩn hoặc tiêu chuẩn dán nhãn và được bán ra dưới nhãn mác là “Thực phẩm bổ dưỡng”.

Loại thực phẩm này chia thành “Thực phẩm dành cho mục đích cụ thể về sức khỏe” và “Thực phẩm có chức năng bổ dưỡng” tùy theo mục đích, chức năng, v.v... của thực phẩm đó. “Thực phẩm dành cho mục đích cụ thể về sức khỏe” là thực phẩm được chính phủ kiểm tra về hiệu năng sinh lý hoặc chức năng sức khỏe cụ thể, độ an toàn, v.v... “Thực phẩm dành cho mục đích cụ thể về sức khỏe” đã được thông qua thì được phép gắn một ký hiệu thông qua đặc biệt (trên cơ sở Luật Cải thiện Dinh dưỡng). Mặt khác, “Thực phẩm có chức năng bổ dưỡng” không yêu cầu phải nộp đơn xin phép chính phủ hay thông báo khác và có thể được tự do sản xuất và bán chừng nào còn đáp ứng được các tiêu chuẩn về hàm lượng các thành phần dinh dưỡng cụ thể và được dán nhãn với các thông tin theo đúng yêu cầu.

<Phân loại, Tên và Thông tin dán nhãn về Thực phẩm bổ dưỡng>

	Thực phẩm bổ dưỡng, sức khỏe		
Dược phẩm (bao gồm cả những chất có tính năng chữa bệnh)	“Thực phẩm dành cho mục đích cụ thể về sức khỏe” (loại được thông qua cụ thể)	“Thực phẩm có chức năng bổ dưỡng” (loại có quy cách và tiêu chuẩn)	Thực phẩm nói chung (bao gồm cái gọi là “thực phẩm có liên quan đến sức khỏe”)

Thông tin dán nhãn chính	Hàm lượng của thành phần dinh dưỡng	Hàm lượng của thành phần dinh dưỡng	(Hàm lượng của thành phần dinh dưỡng)
	Ứng dụng cho sức khỏe (thành phần và chức năng dưỡng chất)	Chức năng của thành phần dinh dưỡng	
	Lưu ý	Lưu ý	

Việc dán nhãn của “Hàm lượng của thành phần dinh dưỡng” của “Thực phẩm với có tính năng bổ dưỡng” và “Thực phẩm bổ dưỡng nói chung” được điều chỉnh bởi các tiêu chuẩn về dán nhãn dinh dưỡng do Luật Cải thiện Dinh dưỡng quy định.

- (Chú ý)
- Đối với các ví dụ về hàm lượng chính được dán nhãn được phép đối với “Thực phẩm dành cho mục đích cụ thể về sức khỏe” và “Thực phẩm có chức năng bổ dưỡng”, xem Phụ lục 6.
 - Đối với thành phần dinh dưỡng có thể được dán nhãn xét đến chức năng dinh dưỡng, xem Phụ lục 7.

<Thông tin phải được ghi trên nhãn>

“Thực phẩm có chức năng bổ dưỡng” phải được dán nhãn với các thông tin sau đây ngoài thông tin quy định trong Luật Vệ sinh Thực phẩm, v.v...

“Thực phẩm có chức năng bổ dưỡng”	“Thực phẩm dành cho mục đích cụ thể về sức khỏe”
<ol style="list-style-type: none"> 1. Chứng nhận rằng đó là thực phẩm với chứng nhận sức khỏe (thực phẩm với chứng nhận có chức năng dưỡng chất) 2. Thành phần dinh dưỡng (bao gồm các thành phần dinh dưỡng trở thành có chức năng) 3. Chức năng dinh dưỡng 4. Liều lượng thực phẩm khuyến dùng hàng ngày 5. Cách sử dụng 6. Tỷ lệ với lượng dinh dưỡng giá trị hàng ngày theo yêu cầu 7. Khuyến cáo kèm theo khi sử dụng thực phẩm 8. Chứng nhận rằng sản phẩm này chưa được kiểm tra riêng bởi Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi với tư cách là thực phẩm dành cho mục đích sức khỏe được quy định cụ thể 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chứng nhận rằng đó là thực phẩm với chứng nhận sức khỏe (thực phẩm dành cho việc sử dụng được quy định cụ thể) 2. Thành phần dinh dưỡng (bao gồm các thành phần trở thành có chức năng đối với mục đích sức khỏe được quy định cụ thể) 3. Sử dụng cho mục đích sức khỏe cụ thể (dán nhãn đã được thông qua) 4. Liều lượng thực phẩm khuyến dùng hàng ngày 5. Cách sử dụng 6. Tỷ lệ với lượng dinh dưỡng hàng ngày theo yêu cầu (chỉ khi lượng dinh dưỡng theo yêu cầu đã được xác định) 7. Khuyến cáo kèm theo khi sử dụng thực phẩm

* Để hỏi thông tin, xin liên hệ: Văn phòng Chính sách Sức khỏe đối với thực phẩm mới được phát triển, Ban Hoạch định Chính sách, Phòng Vệ sinh Thực phẩm, Vụ An toàn Dược phẩm và Y tế, Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi
ĐT: 03-5253-1111 (số máy lẻ) [http:// www.mhlw.go.jp/](http://www.mhlw.go.jp/)

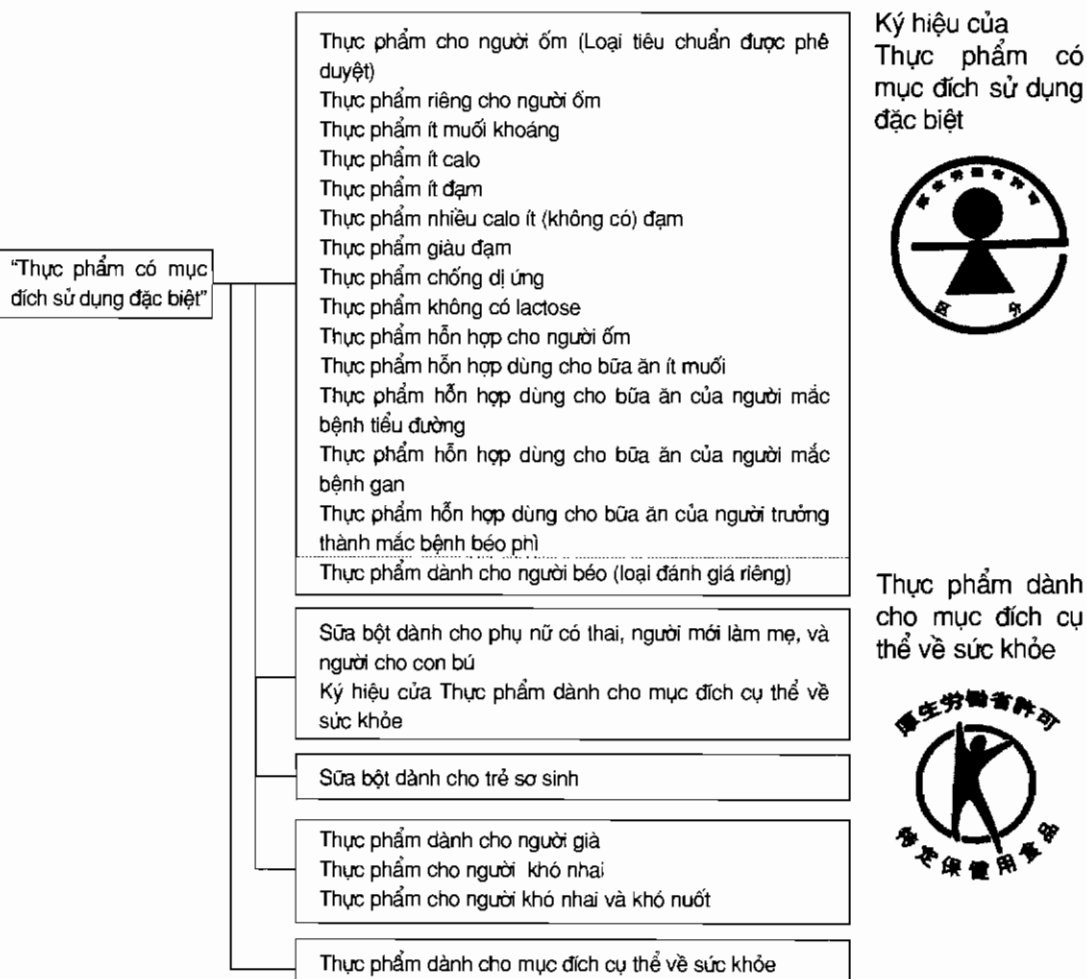
CÂU HỎI 33

“Thực phẩm có mục đích sử dụng đặc biệt” được dán nhãn như thế nào?

TRẢ LỜI

“Thực phẩm có mục đích sử dụng đặc biệt” là các thực phẩm mà việc dán nhãn để thể hiện mục đích ứng dụng đặc biệt như thúc đẩy tăng trưởng hay duy trì hoặc phục hồi sức khỏe trẻ sơ sinh, phụ nữ có thai và người mới làm mẹ, người ốm hoặc người già; được Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi thông qua theo quy định của Luật Cải thiện Dinh dưỡng. Loại thực phẩm được chấp nhận này phải được dán nhãn với những thông tin và ký hiệu nhất định. Hơn nữa, một loại thực phẩm với chứng nhận sức khỏe (xem Câu hỏi 32), “Thực phẩm sử dụng cho mục đích cụ thể về sức khỏe”, cũng là loại “Thực phẩm có mục đích sử dụng đặc biệt”. Loại này có thể được dán nhãn với những thông tin và ký hiệu nhất định nếu được thông qua theo Luật Cải thiện Dinh dưỡng.

<Phân loại thực phẩm có mục đích sử dụng đặc biệt>



* Để hỏi thông tin, xin liên hệ: Văn phòng Chính sách Sức khỏe đối với thực phẩm mới được phát triển, Ban Hoạch định Chính sách, Phòng Vệ sinh Thực phẩm, Vụ An toàn Dược phẩm và Y tế, Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi
ĐT: 03-5253-1111 (số máy lẻ) [http:// www.mhlw.go.jp/](http://www.mhlw.go.jp/)

CÂU HỎI 34**Dinh dưỡng của thực phẩm được thể hiện thế nào trong nhãn mác ở các nước Phương Tây?****TRẢ LỜI**

<Nhãn mác dinh dưỡng của Hoa Kỳ>

Năm 1994, Hoa Kỳ quy định việc dán nhãn dinh dưỡng là bắt buộc đối với gần như toàn bộ thực phẩm đóng gói theo Luật Hướng dẫn Dán nhãn Dinh dưỡng. Nguyên nhân là do mức độ sử dụng lớn thực phẩm chế biến ở Hoa Kỳ và tác dụng kéo theo của thông tin này trong việc phòng bệnh cho người trưởng thành vẫn thường thấy ở những nước công nghiệp hóa như béo phì và huyết áp cao.

Thông tin trong nhãn mác	Toàn bộ calo, calo từ chất béo, toàn bộ lượng mỡ, cholestrol, muối khoáng, đường, đạm, vitamin A và C, canxi, sắt, v.v... (theo yêu cầu)
Đặc điểm	(10 dưỡng chất khác được dán nhãn tự nguyện được đưa ra) (1) Trình bày tổng số calo và tổng số calo từ chất béo trên mỗi đơn vị sử dụng (2) Trình bày lượng và phần trăm giá trị dưỡng chất hàng ngày (toàn bộ lượng mỡ, chất béo bão hòa, cholestrol, muối khoáng, v.v...) trên mỗi đơn vị sử dụng (3) Trình bày phần trăm lượng vitamin, canxi và sắt hàng ngày

Vì vậy, có thể xác định mức độ nhu cầu sử dụng thực phẩm hàng ngày khi ăn một loại thực phẩm nhất định.

<Dán nhãn dinh dưỡng của EU>

Liên minh châu Âu (EU) đang ban hành văn bản hướng dẫn về tiêu chuẩn hóa các quy định luật pháp về số nước thành vào việc dán nhãn thực phẩm. Một hệ thống dán nhãn dinh dưỡng được thành lập vào năm 1995, nhưng nó không mang tính bắt buộc mà chỉ mang tính tự nguyện.

Thông tin trong nhãn mác	Theo quy định của văn bản hướng dẫn
Dưỡng chất	Các dưỡng chất phải ghi trong nhãn được quy định

Có thể nói rằng hệ thống dán nhãn dinh dưỡng của Nhật Bản giống của EU. (xem Câu hỏi 28)

Ví dụ về Dán nhãn Dinh dưỡng ở Hoa Kỳ

Nutrition Facts	
Serving Size 2 Crackers (Approx. 30g) (Approx. Size 2 1/2" x 5") Servings Per Container About 16	
Amount Per Serving	
Calories 130 Calories from Fat 35	
% Daily Value*	
Total Fat 4g	6%
Saturated Fat .5g	3%
Cholesterol 0mg	0%
Sodium 125mg	5%
Total Carbohydrate 22g	7%
Dietary Fiber 1g	4%
Sugars 7g	
Protein 2g	
Vitamin A 0% • Vitamin C 2%	
Calcium 0% • Iron 6%	
*Percent Daily Values are based on a 2,000 calorie diet. Your daily values may be higher or lower depending on your calorie needs:	
	Calories: 2,000 2,500
Total fat	Less than 65g 80g
Sat fat	Less than 20g 25g
Cholesterol	Less than 300mg 300mg
Sodium	Less than 2,400mg 2,400mg
Total Carbohydrate	300g 375g
Dietary Fiber	25g 30g
Calories per gram: Fat 9 • Carbohydrate 4 • Protein 4	
INGREDIENTS: ENRICHED WHEAT FLOUR CONTAINING NIACIN, REDUCED IRON, THIAMINE MONONITRATE (VITAMIN B1) AND RIBOFLAVIN (VITAMIN B2), SUGAR, GRAHAM FLOUR, VEGETABLE SHORTENING (PARTIALLY HYDROGENATED SOYBEAN OIL AND/OR COTTONSEED OIL), HONEY, MOLASSES, SALT, LEAVENING (AMMONIUM BICARBONATE, SODIUM BICARBONATE), ARTIFICIAL COLOR (ANNATTO/TURMERIC EXTRACT, FD&C NO. 40), NATURAL AND ARTIFICIAL FLAVOR, CARAMEL COLOR.	

Thông tin dinh dưỡng trên nhãn hàng hóa ở Liên minh châu Âu

Thông tin của Nhóm A hoặc Nhóm B được trình bày trên nhãn hàng hóa

Nhóm A

- 1) Năng lượng
- 2) Đạm
- 3) Carbohydrates
- 4) Chất béo

Nhóm B

- 1) Năng lượng
- 2) Đạm
- 3) Carbohydrates
- 4) Đường
- 5) Chất xơ theo chế độ ăn
- 6) Chất béo
- 7) A xít béo bão hòa
- 8) Muối

Ngoài Nhóm A và Nhóm B, cũng có thể đưa thêm thông tin về chất bột, cholestrol, vitamin và chất khoáng vào nhãn hàng hóa.

CÂU HỎI 35

Theo tiêu chuẩn quốc tế về thực phẩm CODEX, có những loại yêu cầu dán nhãn nào?

TRẢ LỜI

Tiêu chuẩn quốc tế về thực phẩm CODEX được xây dựng bởi ủy ban phối hợp về Tiêu hóa Codex của FAO (Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên hợp quốc) và WHO (Tổ chức Y tế Thế giới).

Ủy ban Tiêu hóa Codex được thành lập năm 1962 nhằm mục đích bảo vệ khách hàng và duy trì thương mại Bình đẳng trong lĩnh vực thực phẩm. Ủy ban này đã xây dựng những quy cách, tiêu chuẩn, hướng dẫn, v.v... khác nhau đối với từng loại thực phẩm, phụ gia thực phẩm, dư lượng hóa chất nông nghiệp, dán nhãn, v.v... Tính đến tháng 4 năm 1999, ủy ban này đã có 164 nước thành viên, Nhật Bản tham gia vào ủy ban năm 1966.

Vào năm 1995, Hiệp định SPS (Hiệp định về Áp dụng các Biện pháp Kiểm dịch Động thực vật và Hiệp định TBT (Hiệp định về Rào cản Kỹ thuật Đối với Thương mại) của WTO (Tổ chức Thương mại Thế giới) đòi hỏi tiêu chuẩn quốc tế CODEX phải được sử dụng làm cơ sở để hình thành các tiêu chuẩn trong nước khi không có các lý do đặc biệt như điều kiện địa lý. Vì vậy, CODEX ngày càng trở nên quan trọng hơn. Chẳng hạn, Tiêu chuẩn Dán nhãn Thực phẩm Chế biến (xem Câu hỏi 20, Câu hỏi 59), được xây dựng theo Luật JAS sửa đổi năm 1999, dựa trên cơ sở các tiêu chuẩn dán nhãn chung đối với thực phẩm đóng gói của CODEX.

<Thông tin dán nhãn theo yêu cầu theo “Tiêu chuẩn chung về Dán nhãn Thực phẩm đóng gói”>

- Tên thực phẩm
- Danh sách thành phần
- Hàm lượng chung và hàm lượng đặc
- Tên và địa chỉ cơ sở kinh doanh
- Nước sản xuất
- Hạn sử dụng và hướng dẫn bảo quản
- Biểu tượng xác định lô hàng
- Hướng dẫn sử dụng (nếu cần)

Ủy ban Thực phẩm Codex có 3 tiểu ban và khoảng 30 tiểu ban chuyên môn. Ủy ban về Dán nhãn Thực phẩm nghiên cứu tất cả các quy cách và tiêu chuẩn liên quan đến dán nhãn thực phẩm. Một cuộc hội nghị được tổ chức hồi tháng 5 năm 2002 đã nghiên cứu việc dán nhãn thực phẩm biến đổi gen, hướng dẫn đối với sản xuất, chế biến, dán nhãn, và phân phối thực phẩm hữu cơ, thông tin dán nhãn đối với sản phẩm coca và sôcôla và hướng dẫn đối với dán nhãn dinh dưỡng.

CÂU HỎI 36**Những quy định nào điều chỉnh việc trình bày Ký hiệu JAS hữu cơ đối với hàng nhập khẩu?****TRẢ LỜI**

Luật JAS quy định các tiêu chuẩn JAS cụ thể đối với “nông sản hữu cơ” và “thực phẩm chế biến từ nông sản hữu cơ”. Chúng bao gồm các định nghĩa và tiêu chuẩn rõ ràng đối với phương pháp sản xuất và dán nhãn.

Để dán nhãn nông sản và thực phẩm chế biến từ nông sản sản xuất ngoài nước là “hữu cơ”, trước hết chúng cần được xếp loại theo một trong những phương pháp sau. Ký hiệu JAS hữu cơ sau đó có thể được dán trên sản phẩm.

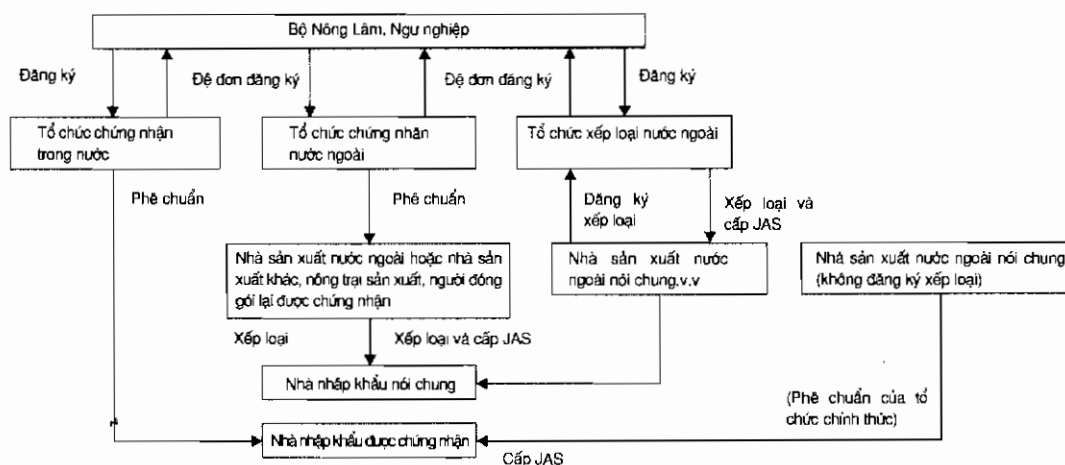
- (1) Được xếp loại bởi một tổ chức xếp loại nước ngoài có đăng ký với Bộ Nông, Lâm, Ngư nghiệp Nhật Bản
- (2) Yêu cầu nhà sản xuất, giám đốc (chủ trại) sản xuất hoặc nhà đóng gói lại xin chứng nhận từ một tổ chức chứng nhận nước ngoài đã đăng ký và sau đó tự xếp loại sản phẩm.
- (3) Yêu cầu người nhập khẩu xin trước chứng nhận từ một tổ chức chứng nhận trong nước và gắn kèm chứng nhận xếp loại được ban hành bởi tổ chức chính thức nước ngoài hoặc bản sao của nó.

Dấu hiệu JAS hữu cơ



Tên của tổ chức chứng nhận

Hệ thống Kiểm tra và Chứng nhận Nông sản Nhập khẩu và Thực phẩm Chế biến từ Nông sản Hữu cơ



Để một tổ chức xếp loại nước ngoài hoặc tổ chức chứng nhận nước ngoài tự đăng ký việc xếp loại và chứng nhận cho Nhật Bản, tổ chức này phải có địa điểm tại một nước có hệ thống tương tự với hoặc tốt hơn hệ thống JAS. Tính đến tháng 8 năm 2002, những nước sau được công nhận có hệ thống tương tự hoặc tốt hơn: Ôt-xtrây-li-a, Áo, Bỉ, Đan Mạch, Phần Lan, Pháp, Đức, Hy Lạp, Ai-rlen, Ý, Luýt-xăm-bua, Hà Lan, Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Vương quốc Anh và Hoa Kỳ.

* Để hỏi thông tin, xin liên hệ: Ban Tiêu chuẩn và Dán nhãn, Vụ Chính sách Thực phẩm,
Bộ Nông, Lâm, Ngư nghiệp
ĐT: 03-3502-8111 (số máy lẻ) [http:// www.maff.go.jp/](http://www.maff.go.jp/)

Phòng Tiêu chuẩn và Dán nhãn, Trụ sở, Trung tâm Chất lượng
Thực phẩm, Dịch vụ Dán nhãn và Người tiêu dùng
ĐT: 048-600-2371

[Đồ điện tử]

CÂU HỎI 37

Những điều kiện để dán nhãn mác chất lượng và an toàn cho các sản phẩm điện tử nhập khẩu là gì?

TRẢ LỜI

Có hai hệ thống dán nhãn bắt buộc chính cho các sản phẩm điện tử: dán nhãn theo Luật An toàn Thiết bị và Vật liệu điện và dán nhãn theo Luật dán nhãn Hàng hóa Gia dụng Chất lượng tốt. Ngoài ra, đối với một số sản phẩm nhất định, bạn còn phải tuân theo những tiêu chuẩn của Luật Vô tuyến điện và Luật liên quan đến Hợp lý hóa Sử dụng Năng lượng.

Đây là những điều kiện được áp dụng cho cả hàng sản xuất trong nước và hàng nhập khẩu để được tiêu thụ trên thị trường của Nhật Bản. Lưu ý rằng việc dán nhãn theo Luật An toàn Thiết bị và Vật liệu điện và dán nhãn theo Luật Nhãn mác Chất lượng Hàng hóa gia dụng có thể được kết hợp. Tuy nhiên, trong trường hợp này, phải phân biệt hai luật này.

<Luật An toàn Thiết bị và Vật liệu điện >

Luật Quản lý Thiết bị và Vật liệu điện trước đây đã được sửa đổi vào tháng 8 năm 2000 trở thành Luật An toàn Thiết bị và Vật liệu điện. Luật mới bắt đầu có hiệu lực từ tháng 4 năm 2001. Theo luật này, việc phân loại theo như trước đây là “Thiết bị và vật liệu điện loại A” và “Thiết bị và Vật liệu điện loại B” đã được loại bỏ và thay vào đó là một cách phân loại mới theo “Thiết bị và Vật liệu điện quy định” và “Thiết bị và Vật liệu điện tử bình thường”.

Các sản phẩm bao gồm:

- 1) Các thiết bị và vật liệu điện quy định (có 112 sản phẩm)
- 2) Các thiết bị và vật liệu điện khác (có 340 sản phẩm)

Xem phụ lục 8

Thông tin trên nhãn cho các thiết bị và nguyên liệu điện tử quy định	Thông tin trên nhãn cho các thiết bị và nguyên liệu điện khác
Thông tin trên nhãn cho từng sản phẩm - ㊦ Mác - Tên viết tắt của tổ chức cấp chứng chỉ - Tên nhà sản xuất hoặc nhập khẩu - Điện áp - Tần số - Điện năng tiêu thụ, v.v...	Thông tin trên nhãn cho từng sản phẩm - ㊥ Mác - Tên của nhà sản xuất hoặc nhập khẩu - Điện áp, tần số, điện năng tiêu thụ, v.v...

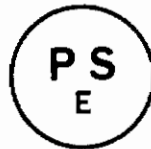
Mác PSE
(Thiết bị và vật liệu điện quy định)



Ví dụ về việc dán nhãn

	(Chữ viết tắt của tổ chức cấp chứng chỉ)
Điện áp	100V
Điện áp tiêu thụ	900W
	Co.,Ltd

Mác PSE
(Thiết bị và Vật liệu điện ngoài những thiết bị và Vật liệu điện theo danh nghĩa)



Ví dụ về dán nhãn (tủ lạnh)

Điện áp	100V
Tần số	50/60Hz
Điện năng tiêu thụ của mô-tô	101/103W
Điện năng tiêu thụ của máy sưởi	171/171W
	Co.,Ltd

<Dán nhãn theo Luật nhãn mác chất lượng Hàng gia dụng>

Luật Dán nhãn mác chất lượng Hàng gia dụng quy định những nguyên tắc dán nhãn cho thiết bị điện tử và cơ khí như sau:

Những loại sản phẩm	Máy giặt, tivi, lò vi sóng, máy hút bụi bằng điện, tủ lạnh... tổng số có 17 sản phẩm (xem phụ lục 1)
Các tiêu chí để dán nhãn	Lượng điện tiêu thụ, lưu ý khi sử dụng... cho mỗi sản phẩm (xem phụ lục 2)
Những vấn đề phải tuân theo	Những vấn đề cần phải được tuân thủ khi dán nhãn một sản phẩm
Người được phép dán nhãn	Nhà sản xuất, người bán, hoặc người được phép dán nhãn Trong trường hợp nhập khẩu thì các cơ quan trong nước (thường là nước nhập khẩu)

Ví dụ về việc dán nhãn theo Luật Nhãn mác chất lượng Hàng gia dụng (Máy hút bụi)

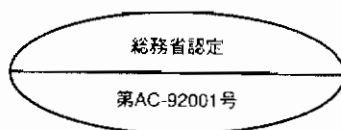
Điện năng tiêu thụ	200W
Trọng lượng	5 kg
Lưu ý khi sử dụng	1. Thường xuyên sử dụng nguồn điện chính 2. Thường xuyên thay túi chứa bụi, rác 3. Không ngâm trong nước
Người dán nhãn	Co., Ltd

<Dán nhãn mác theo Luật Vô tuyến điện>

Các loại sản phẩm	Lò vi sóng, nồi cơm điện từ, máy phát kỹ thuật số, và các thiết bị sử dụng tần số cao
Thông tin cần có trên nhãn	Những thông tin cần có trên nhãn mác của lò vi sóng, nồi cơm điện từ, máy phát kỹ thuật số...

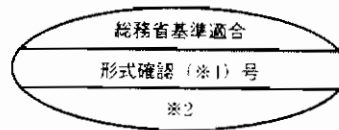
Ví dụ về việc dán nhãn theo Luật Vô tuyến điện

Ví dụ về việc dán nhãn sản phẩm đã được xếp loại
(Máy giặt sóng siêu âm)



Giấy phép của Bộ Bưu chính viễn thông, Nội vụ và Quản lý
Công cộng, Số AC-92001

Ví dụ về việc dán nhãn đã xác nhận chủng loại
(Lò vi sóng)



Phù hợp với những tiêu chuẩn của Bộ Bưu chính viễn
thông, Nội vụ và Quản lý Công cộng
Loại chứng thực số (*1)
* 1 là số chứng thực
* 2 là tên hoặc nhà sản xuất...

Mã số do Bộ Bưu chính viễn thông, Nội vụ và
Quản lý Công cộng cấp

Số lượng do các nhà sản xuất tự nguyện đề
ra và được sự phê duyệt của Bộ Bưu chính
viễn thông, Nội vụ và Quản lý Công

<Dán nhãn mác theo Luật liên quan đến Hợp lý hóa tiêu thụ năng lượng (Luật Bảo tồn Năng lượng)>.
Các sản phẩm điện tử được thiết kế theo Luật Bảo tồn Năng lượng như máy điều hoà, đèn huỳnh
quang, tivi, máy copy, ổ đĩa từ, máy ghi băng video, tủ đá, tủ lạnh đều phải cung cấp những thông
tin về sử dụng hiệu quả năng lượng trong catalog của sản phẩm.

Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ: Luật An toàn Thiết bị và Vật liệu điện
Bộ phận An toàn sản phẩm, Phòng Dịch vụ khách hàng, Cục Chính sách Thương mại và Thông tin, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp
Tel: 03-3501-1511 <http://www.meti.go.jp/>

Luật Nhãn mác Chất lượng Hàng gia dụng
Vụ An toàn sản phẩm, Phòng Dịch vụ khách hàng, Cục Chính sách Thương mại và Thông tin, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp
Tel: 03-3501-1511 <http://www.meti.go.jp/>

Luật Vô tuyến điện
Vụ Môi trường Điện tử, Phòng Vô tuyến điện, Cục Viễn thông, Bộ Bưu chính Viễn thông, Nội vụ và Quản lý Công
Tel: 03-5253-5111 <http://www.soumu.go.jp>

Luật về Hợp lý hóa Sử dụng Năng lượng
Cục Bảo tồn và Sử dụng hiệu quả Năng lượng, Phòng Bảo tồn và Làm mới Năng lượng, Chi cục Tài nguyên thiên nhiên và Năng lượng
Tel: 03-3501-1511 <http://www.enecho.meti.go.jp/>

CÂU HỎI 38

Những loại nhãn mác tự nguyện nào về chất lượng và độ an toàn có thể được sử dụng cho sản phẩm điện tử nhập khẩu?

TRẢ LỜI

Có hai loại mác tự nguyện về chất lượng và độ an toàn cho các sản phẩm điện tử, đó là Mác S và Mác JIC.

Ngoài ra, Hội Thiết bị điện tử gia dụng còn đưa ra hướng dẫn về ghi chú lưu ý khi sử dụng trong nhãn mác

<Mác S>

S Mark là loại mác chứng nhận của bên thứ ba được thiết lập từ năm 1995 nhằm hỗ trợ người tiêu dùng trong việc lựa chọn các sản phẩm điện tử an toàn. Các tổ chức chứng nhận này tiến hành các cuộc kiểm định độ an toàn và tham gia vào việc thanh tra mẫu tại các nhà máy. Những sản phẩm đạt tiêu chuẩn an toàn được phép mang nhãn mác S.

Tuy nhiên, hệ thống Mác S là tự nguyện, Một sản phẩm không cần có nhãn mác S cũng có thể được bày bán trên thị trường Nhật.

Các loại sản phẩm	Tất cả các sản phẩm điện tử muốn được chứng nhận
Các tiêu chuẩn để được chứng nhận	Các tiêu chuẩn của Luật An toàn Thiết bị và Vật liệu Điện và các tiêu chuẩn quốc tế (Về đảm bảo độ an toàn và chất lượng của các sản phẩm điện tử)
Các tổ chức cấp chứng nhận	Phòng thí nghiệm An toàn điện và Công nghệ môi trường Nhật Bản (JET)
Tổ chức Bảo đảm chất lượng Nhật Bản (JQA)	Các tổ chức này cũng là những tổ chức được phép cấp chứng nhận theo Luật An toàn Thiết bị và vật liệu điện
Phương pháp dán nhãn	Dán Mác S và lôgô của tổ chức chứng nhận

Ví dụ về Mác S:



<Mác JIS>

Hệ thống JIS (Tiêu chuẩn Công nghiệp Nhật Bản) thiết lập những tiêu chuẩn về chất lượng của các sản phẩm công nghiệp theo Luật Tiêu chuẩn hóa Công nghiệp. Những sản phẩm đạt tiêu chuẩn JIS được phép mang nhãn mác JIS. Tuy nhiên, hệ thống mác này chỉ được dùng cho một số sản phẩm nhất định. Đây được gọi là “Hệ thống Nhãn mác JIS”

Những sản phẩm điện tử được chỉ định dán mác JIS	Máy giặt, tủ lạnh sâu và tủ lạnh, máy điều hoà, máy hút bụi, bàn là điện, lò vi sóng, nồi cơm điện, nồi hầm
Nhập khẩu và Mác JIS	<ul style="list-style-type: none">- Các bên sản xuất hàng chỉ định để nhập khẩu (hoặc những bên tham gia chế biến bằng các công nghệ được chỉ định) được dán mác JIS trên sản phẩm của mình- Việc thanh tra được tiến hành qua thẩm tra các tài liệu, văn bản hoặc qua các chuyến thanh tra tại các nhà máy- Trong trường hợp thanh tra bằng văn bản, các dữ liệu thanh tra (các bản báo cáo) cần phải được các tổ chức kiểm nghiệm có thẩm quyền của nước ngoài chuẩn bị

Mác JIS



* Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ:

Đối với Mác S

Phòng Thí nghiệm An toàn Điện tử và Công nghệ Môi trường Nhật Bản (JET)

Tel: 03-3466-5162 <http://jet.or.jp/>

Tổ chức Bảo đảm Chất lượng Nhật Bản (JQA)

Tel: 03-3583-9121 <http://www.jqa.or.jp>

Đối với Mác JIS

Bộ phận Kế hoạch và Xây dựng Tiêu chuẩn, Cục Môi trường và Chính sách Khoa học và công nghệ Công nghiệp, Bộ Kinh tế, Thương Mại và Công nghiệp

Tel: 03-3501-1511 <http://www.meti.go.jp/>

Hiệp hội Tiêu chuẩn Nhật Bản

Tel: 03-3583-8005 <http://www.jsa.or.jp/>













CÂU HỎI 39**Những nhãn mác quốc tế hàng đầu về an toàn sản phẩm điện tử là gì?****TRẢ LỜI**

Mỗi quốc gia đều xây dựng nên những tiêu chuẩn riêng về an toàn cho các sản phẩm điện tử. Những sản phẩm đạt những tiêu chuẩn này thường được dán nhãn mác chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn.

Ở nước ngoài, độ an toàn của các sản phẩm điện tử chủ yếu do các tổ chức tư nhân chứng nhận.

Dưới đây là những thí dụ về các nhãn mác an toàn của các tổ chức kiểm nghiệm an toàn hàng đầu.

Các nhãn mác Sản phẩm điện tử an toàn của nước ngoài

UL (Mỹ)	CSA (Canada)	BSI (Anh)
		
NF (Pháp)	VDE (Đức)	DEMKO (Đan Mạch)
		
SEMKO (Thụy Điển)	KEMA (Hà Lan)	SEV (Thụy Sĩ)
		
IMQ (Ý)	OVE (Áo)	AS (Ôt-xtrây-li-a)
		

TRẢ LỜI

Mác CE được thiết lập để đẩy mạnh việc phân phối hàng hóa không giới hạn giữa các nước thành viên của EU nhằm thúc đẩy nền kinh tế khu vực. Nhân mác này cho biết hàng hóa phù hợp với những tiêu chuẩn an toàn chung được gọi là “Những chỉ dẫn”. Những sản phẩm không được dán nhãn CE không được phép vào thị trường EU. Hiện nay, có 21 chỉ dẫn như thế. Và các chỉ dẫn thay đổi khác nhau tùy thuộc vào từng sản phẩm. Ngoài ra, đôi khi, cùng một sản phẩm có thể có một vài chỉ dẫn. Các chỉ dẫn áp dụng với các lĩnh vực máy móc, thiết bị y tế, thiết bị áp suất, nguyên vật liệu xây dựng, đồ chơi, các dụng cụ đốt gas, v.v...

Khi xuất khẩu hàng hóa từ EU sang Nhật Bản, các sản phẩm phải có nhãn mác CE, nếu không sẽ không được phép thông qua hải quan tại cảng nơi đến. Tuy nhiên, công việc chuẩn bị để tuyên bố phù hợp với các tiêu chuẩn và những việc tương đối phức tạp khác lại liên quan đến việc tư vấn và dịch vụ hỗ trợ của Tổ chức Bảo đảm An toàn Nhật Bản, Hiệp hội Tiêu chuẩn Nhật Bản và các tổ chức khác.

Mác CE



[Dược phẩm, mỹ phẩm,.v.v]

CÂU HỎI 41

Yêu cầu nhãn mác đối với dược phẩm, thuốc, mỹ phẩm... nhập khẩu là gì?

TRẢ LỜI

Thuốc và mỹ phẩm được điều chỉnh bởi Luật Dược phẩm. Hàng hóa dược phẩm và những hàng được gọi là “có dược tính” cũng đều do Luật này điều chỉnh. Vì thế, những sản phẩm này phải được dán nhãn mác theo Luật Dược phẩm.

Luật Dược phẩm áp đặt những yêu cầu cho việc dán nhãn hàng nhập khẩu tương tự như với hàng sản xuất trong nước. Tất nhiên là việc dán nhãn phải tiến

hành tại Nhật Bản.

Lưu ý rằng việc dán nhãn cho các sản phẩm nước hoa ngoài việc phải tuân theo Luật Dược phẩm còn phải tuân theo Luật An toàn khí nén.

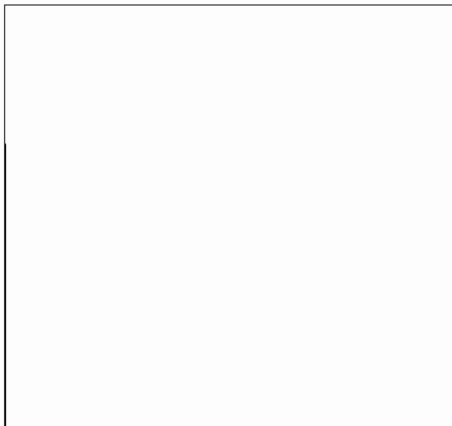
<Dán nhãn mác theo Luật Dược phẩm>

Các loại sản phẩm	(1) Thuốc, (2) Sản phẩm có dược tính, (3) Mỹ phẩm, (4) Các sản phẩm y tế
Phương pháp dán nhãn mác	- Trực tiếp trên vật chứa, container,... - Trên những hướng dẫn đi kèm,...
Các thông tin trên mác	- Để biết chi tiết, xem bảng tiếp theo - Các thông tin chính trên các hướng dẫn đi kèm là các lưu ý khi sử dụng

<Dán nhãn mác theo Luật An toàn khí nén>

Theo Luật An toàn khí nén, các sản phẩm nước hoa, dựa trên kết quả kiểm tra độ dễ cháy và nếu có chứa các chất gas dễ cháy, cần phải được dán mác “dễ cháy - cẩn thận để bén lửa”. Ngoài ra, các sản phẩm nước hoa cũng phải được dán nhãn cẩn thận khi vận chuyển.

Ví dụ về dán nhãn mác mỹ phẩm theo Luật Dược phẩm



Ví dụ về dán nhãn mác theo Luật An toàn khí nén (dễ cháy)

Chú ý: Tránh xa lửa và nhiệt độ cao
Đây là sản phẩm dễ cháy sử dụng áp khí nén. Để gây nguy hiểm nên cần đọc những lưu ý sau:

- 1) Không sử dụng gần nơi có lửa
- 2) Không dùng nhiều trong phòng có lửa
- 3) Vỏ ngoài dễ bị cháy nếu trong nhiệt độ cao. Không để nơi dưới ánh sáng trực tiếp hoặc ở những nơi có nhiệt độ trên 40°C
- 4) Không cho vào lửa
- 5) Dùng hết trước khi vứt bỏ

Khí áp suất cao: LPG

Bảng thông tin trên nhãn mác của thuốc nhập khẩu theo Luật Dược phẩm

Thông tin trên nhãn mác	Thuốc	Sản phẩm có dược tính	Mỹ phẩm	Sản phẩm y tế
Tên và địa chỉ của nhà sản xuất, nhà nhập khẩu và người bán	Có	Có	Có	Có
Tên	Có	Có	Có	
Số sản xuất hoặc mã hiệu sản xuất	Có	Có	Có	Có*
Nội dung về trọng lượng, khối lượng và số lượng	Có		Có	Có*
Dòng chữ “Dược phẩm có trong dược điển Nhật Bản” bằng tiếng Nhật	Có			
Phương thức bảo quản, lưu trữ, ngày hết hạn, các thông tin khác (các bước sản xuất sinh học, các bước sản xuất kháng sinh, và những loại thuốc cần lưu ý đặc biệt với sức khỏe và vệ sinh)	Có			
Thành phần có dược tính (Ngoài dược điển của Nhật Bản)	Có			
Thành phần		Có*	Có	
Từ “Lưu ý- dễ gây nghiện” bằng tiếng Nhật	Có*			
Từ “Lưu ý- sử dụng theo đơn thuốc và chỉ dẫn của bác sỹ” bằng tiếng Nhật	Có*			
Ngày hết hạn sử dụng	Có*	Có*	Có*	Có*
Dòng chữ “Dược phẩm có trong dược điển Nhật Bản” bằng tiếng Nhật	Có			
Từ “Độc” bằng tiếng Nhật nếu có chứa độc tố và từ “có hại” bằng tiếng Nhật nếu có chất gây hại	Có			
Từ “Có dược tính” bằng tiếng Nhật		Có		
Tên và thành phần của kim loại làm răng giả (nha khoa)				Có
Các thông tin khác do Bộ quy định (tên và tên nước của nơi cho phép sản xuất, tên và địa chỉ của nhà chức trách trong nước, v.v...)	Có	Có	Có	Có

* Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ:

Luật Dược phẩm
Bộ phận Thương mại Tổng hợp, Cục An toàn Thực phẩm và Dược phẩm, Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi
Tel: 03-5253-111 <http://www.mhlw.go.jp/>

Luật An toàn Khí nén
Bộ phận An toàn Công nghiệp, Cơ quan An toàn Nguyên tử và Công nghiệp, Cục Tài nguyên Thiên nhiên và Năng lượng, Bộ Kinh tế, Thương Mại và Công nghiệp
Tel: 03-3501-1511 <http://www.enecho.meti.go.jp/>

Có những quy tắc nào quy định việc xác định công hiệu, tác dụng của thuốc, mỹ phẩm... ở Nhật Bản?**TRẢ LỜI**

Khi người tiêu dùng lựa chọn thuốc, mỹ phẩm và các sản phẩm khác do Luật Dược phẩm điều chỉnh, họ thường quan tâm chú ý nhất đến công hiệu, tác dụng của những sản phẩm này. Luật Dược phẩm không cho phép thông tin sai về công hiệu và tác dụng chưa được chứng minh hoặc phóng đại hoặc gây hiểu sai lệch về công hiệu của dược phẩm.

Ngoài ra, khi miêu tả công hiệu và tác dụng của thuốc, nội dung quảng cáo cũng phải tuân theo những chuẩn mực về quảng cáo áp dụng đối với thuốc, sản phẩm có dược tính, mỹ phẩm và các hàng dược phẩm để tránh những lời quảng cáo phóng đại. Chỉ có một số lời quảng cáo nhất định được phép sử dụng để nêu công hiệu và tác dụng của sản phẩm. Đặc biệt, chỉ có một số câu quy định được phép sử dụng cho từng loại sản phẩm có dược tính và mỹ phẩm. Điều này nhằm tránh cho người tiêu dùng khỏi đặt kỳ vọng quá cao vào sản phẩm và có thể bị hiểu lầm hoặc dùng sản phẩm sai quy cách. Không được phép nêu những tác dụng chưa được minh chứng. Ngoài ra, khi nêu tác dụng, công hiệu, không được đi quá xa những lời quảng cáo đã được cho phép. Ví dụ, không được dùng từ “tốt nhất” để miêu tả tác dụng, hiệu quả hoặc độ an toàn của sản phẩm một khi chưa được chứng minh trên lâm sàng hoặc thực nghiệm dược học.

Lưu ý rằng ngay cả khi một sản phẩm thuốc không do Luật Dược phẩm điều chỉnh về thành phần và mẫu mã, thì nó cũng sẽ bị luật điều chỉnh nếu muốn tuyên bố về tác dụng và hiệu quả của nó. Những chỉ thị của Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi về hướng dẫn và kiểm soát các loại thuốc chưa được cấp phép đã nêu ra những tiêu chuẩn để xác định những sản phẩm nào thuộc vào các loại “thuốc”. Có những ví dụ dẫn chứng.

* Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ: Phòng Hành chính, Cục An toàn Thực phẩm và Dược phẩm, Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi
Tel: 03-5253-1111 <http://www.mhlw.go.jp/>

CÂU HỎI 43**Những điều cần lưu ý khi dán nhãn mác về tác dụng chữa bệnh của thực phẩm bổ dưỡng ở Nhật Bản?****TRẢ LỜI**

“Thực phẩm bổ dưỡng” là loại thực phẩm không dùng cho điều trị hay ngăn chặn bệnh tật. Tùy vào hiệu quả của từng loại, thực phẩm bổ dưỡng có thể là đối tượng điều chỉnh của Luật Dược phẩm. Một số ví dụ cần lưu ý trong nhãn mác như sau:

Các loại từ ngữ điển đạt	Các ví dụ không phù hợp
Các từ ngữ chỉ khả năng điều trị hoặc phòng chống bệnh	“Đẩy lùi ung thư”, “Làm giảm huyết áp”, “Điều trị bệnh glôcôm”
Các từ ngữ chỉ việc tăng cường chức năng của cơ thể	“Loại trừ mệt mỏi”, “Lấy lại sinh lực”, “Chống lão hoá”, “Lọc máu”, “Tăng cường chức năng gan”...
Các từ ngữ chỉ sự bổ sung dinh dưỡng	“Giúp chống xơ cứng động mạch”
Các từ ngữ khác	“Được tin dùng làm thuốc bổ gan ở Trung Quốc nhiều thế kỷ nay” “Cho những người dễ bị táo bón” “Hiệu quả bền lâu”

Những từ ngữ “Tăng cường sức khỏe” chỉ được sử dụng khi sản phẩm là một loại “thực phẩm” và không có khả năng bị hiểu lầm là “dược phẩm”. Ngoài ra, “Tăng cường sức khỏe” và “Làm đẹp hơn” không được coi là tác dụng của thuốc. Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ các cơ quan chức năng ở địa phương.

CÂU HỎI 44

Khi dán nhãn mác cho mỹ phẩm nhập khẩu, theo thông lệ của Nhật Bản có phải dịch trực tiếp nhãn mác nước ngoài sang tiếng Nhật hay không?

TRẢ LỜI

Khi bán mỹ phẩm nhập khẩu ở Nhật Bản, mỹ phẩm phải được dán nhãn phù hợp bằng tiếng Nhật theo Luật Dược phẩm của Nhật Bản. Bắt đầu từ tháng 4 năm 2001, Nhật Bản quy định phải liệt kê tất cả các thành phần được sử dụng trong mỹ phẩm trên nhãn mác. Vì thế, không còn sự khác nhau giữa nhãn mác của Nhật Bản và của các nước khác về việc liệt kê thành phần của mỹ phẩm.

Tuy nhiên, do các nhà sản xuất khác nhau sử dụng các tên khác nhau cho cùng một loại thành phần và gây ra sự nhầm lẫn, nên các ngành đã liệt kê và xác định tên thống nhất cho các thành phần để tiện cho việc dán nhãn. Danh sách các tên hiện có trên trang web của Hiệp hội Công nghiệp Mỹ phẩm Nhật Bản (xem <http://www.jcia.org/>). Thông tin phải được cung cấp trên sản phẩm hoặc trên bao bì của sản phẩm, nếu khoảng trống quá nhỏ và không thể dán nhãn mác thì phải in trên tờ hướng dẫn đi kèm. Thành phần sử dụng phải được liệt kê theo thứ tự trọng lượng sử dụng từ cao đến thấp.

[Đồ chơi]

CÂU HỎI 45

Nhãn mác cho đồ chơi nhập khẩu cần có những yêu cầu gì?

TRẢ LỜI

Có những yêu cầu về dán nhãn mác đối với đồ chơi như sau:

- Dán nhãn mác theo Luật An toàn Thiết bị và Vật liệu điện.
- Dán nhãn mác theo Luật An toàn Hàng tiêu dùng.

<Dán nhãn mác theo Luật An toàn Thiết bị và Vật liệu điện>

Luật An toàn Thiết bị và Vật liệu điện điều chỉnh những loại đồ chơi sau: Nó cũng yêu cầu dán nhãn cụ thể.

Những đồ chơi được coi là "Thiết bị và vật liệu điện quy định"	Những đồ chơi sưởi ấm bằng điện, đồ chơi dùng năng lượng điện và những đồ chơi chạy bằng điện khác
Những đồ chơi được coi là "Thiết bị và vật liệu điện ngoài những thiết bị và vật liệu điện quy định"	Các đồ chơi điện tử
Thông tin trên nhãn mác	Xem câu hỏi 37

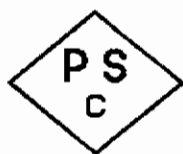
Chú ý rằng các đồ chơi chạy bằng pin không nằm trong diện điều chỉnh của Luật An toàn Thiết bị và Vật liệu điện

<Dán nhãn theo Luật An toàn Hàng tiêu dùng>

Các sản phẩm tiêu dùng bị coi là dễ gây ra thương tích cho người tiêu dùng nói chung được quy định là "Sản phẩm quy định" theo Nghị định của Chính phủ và phải đáp ứng được những tiêu chuẩn kỹ thuật của Chính phủ đặt ra và phải mang nhãn mác PS. Bên cạnh đó, những "sản phẩm quy định" mà những nhà sản xuất hoặc nhập khẩu không đảm bảo đáp ứng được yêu cầu chất lượng về sản phẩm không gây thương tích cho người sử dụng nói chung thì sẽ được quy định là các "sản phẩm theo quy định đặc biệt". Trong số những đồ chơi, "bút chỉ lazer" được coi là "sản phẩm theo quy định đặc biệt".

Đối với các "sản phẩm quy định", nhà sản xuất hoặc nhập khẩu chỉ phải cung cấp một số thông tin nhất định. Nó có thể giúp điều tra về chính sản phẩm đó và chỉ cần giữ bản điều tra để chứng minh mức an toàn. Đối với "sản phẩm theo quy định đặc biệt", còn phải có sự thanh tra của tổ chức kiểm nghiệm bên thứ ba và phải giữ chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn.

Dán nhãn mác theo Luật An toàn Hàng tiêu dùng
(Mác PS đối với sản phẩm quy định đặc biệt)

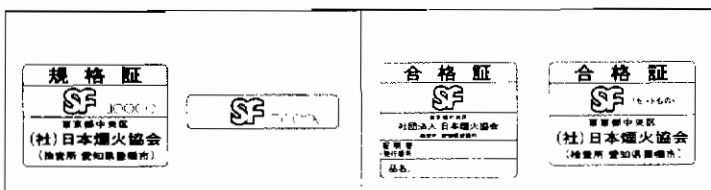


<Dán nhãn mác cho pháo hoa đồ chơi>

Có hai loại tiêu chuẩn dán nhãn (bắt buộc) cho pháo hoa đồ chơi, nhưng gần như 100% các loại pháo hoa đồ chơi phân phối ở Nhật Bản đều phải qua vòng kiểm tra sản xuất và kiểm tra an toàn của Hiệp hội Pháo hoa Nhật Bản theo sự điều chỉnh của Luật Quản lý Chất cháy nổ và được dán nhãn mác như sau: (Xem câu hỏi 46, A66)

Các loại sản phẩm	Tất cả các loại Pháo hoa đồ chơi
Thông tin trên nhãn mác	<p>(1) Thông tin theo Luật Quản lý Chất cháy nổ: Tên, lượng thuốc nổ, nhà sản xuất (trong trường hợp nhập khẩu thì nêu tên nước), tên nhà nhập khẩu, lời cảnh báo/ lưu ý, cách sử dụng, ngày sản xuất</p> <p>(2) Mác SF (Mác về tiêu chuẩn và Mác phù hợp quy định)</p> <p><i>Mác về tiêu chuẩn:</i> Được dán trên những sản phẩm vượt qua vòng kiểm tra sơ bộ. Mác chứng nhận được dán trên mọi sản phẩm</p> <p><i>Mác phù hợp quy định:</i> Được dán trên những sản phẩm vượt qua vòng kiểm tra mẫu trong suốt quá trình sản xuất hoặc ngay sau khi được nhập khẩu và được thể hiện trên bao bì của từng sản phẩm hoặc bộ sản phẩm</p>

Mác SF đối với pháo hoa đồ chơi



Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ: Đối với Luật An toàn Thiết bị và Vật liệu Điện
Bộ phận An toàn sản phẩm, Phòng Người tiêu dùng, Cục Chính sách Thương mại và Thông tin, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp
Tel: 03-3501-1511 <http://www.meti.go.jp/>

Đối với Luật An toàn Hàng tiêu dùng
Bộ phận An toàn sản phẩm, Phòng Dịch vụ khách hàng,
Cục Chính sách Thương mại và Thông tin, Bộ Kinh tế,
Thương mại và Công nghiệp
Tel: 03-3501-1511 <http://www.meti.go.jp/>





Đối với Luật Quản lý Chất cháy nổ
Bộ phận An toàn Công nghiệp, Cơ quan An toàn Nguyên tử và Công nghiệp, Cơ quan Tài nguyên thiên nhiên và Năng lượng
Tel: 03-3501-1511 <http://www.enecho.meti.go.jp/>

Hiệp hội Pháo hoa Nhật Bản
Tel: 03-3282-9872 <http://www.hanabi-jpa.jp/>

CÂU HỎI 46**Những nhãn mác nào được dùng để biểu thị đồ chơi an toàn ở Nhật Bản?****TRẢ LỜI**

Có một số nhãn mác sau đây được dùng để nhận biết đồ chơi an toàn: ST, SF, PS, và SG. Chữ cái “S” trong các nhãn mác này là chữ viết tắt của chữ “Safety” (An toàn).

Bất cứ đồ chơi nào được sản xuất tại Nhật Bản hay nhập khẩu vào Nhật Bản nếu đáp ứng những tiêu chuẩn thích hợp thì đều được gắn những nhãn mác này.

<p>Mác ST</p> 	<p>Mác SF</p> 
<ul style="list-style-type: none">- Nhãn mác này được lập ra theo hệ thống các quy định tự nguyện của Hiệp hội đồ chơi Nhật Bản (JTA). Nhãn này được thể hiện trên các đồ chơi đạt các tiêu chuẩn kiểm tra của JTA.- Đây là nhãn mác quan trọng nhất nhận biết đồ chơi an toàn nói chung, được gắn lên hơn 90% đồ chơi bán tại thị trường Nhật Bản.- “ST” là chữ viết tắt của “Safety Toy” (Đồ chơi an toàn)- Hệ thống các quy định về bồi thường thiệt hại được lập ra dựa trên các tai nạn liên quan đến việc sử dụng đồ chơi có gắn nhãn mác ST. (Xem câu hỏi 66)	<ul style="list-style-type: none">- Được gắn lên đồ chơi pháo hoa sau khi đã qua được các lần kiểm tra về quy trình sản xuất và kiểm tra độ an toàn của Hiệp hội Pháo hoa Nhật Bản (nhãn mác hàng hóa tự nguyện).- Nhãn mác này được gắn lên gần như 100% pháo hoa bán tại thị trường Nhật Bản.- “SF” là chữ viết tắt của “Pháo hoa an toàn” (Safety fireworks).- Hệ thống các quy định về bồi thường thiệt hại được lập ra dựa trên các tai nạn liên quan đến việc sử dụng pháo hoa có gắn nhãn mác SF. (Xem câu hỏi 45, 66)
<p>PS (Sản phẩm danh nghĩa đặc biệt)</p> 	<p>Mác SG</p> 
<ul style="list-style-type: none">- Luật an toàn hàng tiêu dùng chỉ rõ hai loại hàng hóa “sản phẩm danh nghĩa” và “sản phẩm danh nghĩa đặc biệt”. Việc tiêu thụ các loại hàng hóa này đòi hỏi phải theo đúng các tiêu chuẩn về kỹ thuật đã được Chính phủ quy định và phải được gắn nhãn mác PS (Nhãn mác hàng hóa bắt buộc). Đối với đồ chơi, mác la-de được dùng để chỉ hàng hóa quy định đặc biệt.- Chữ “P” trong mác PS là viết tắt của chữ “sản phẩm”, “S” là viết tắt của “an toàn”. (Xem câu hỏi 45)	<ul style="list-style-type: none">- Được gắn trên sản phẩm đạt được chứng chỉ tiêu chuẩn của Hiệp hội hàng hóa tiêu dùng an toàn (nhãn mác hàng hóa tự nguyện).- Những sản phẩm thuộc nhóm này bao gồm đồ chơi sau: xích đu, ván trượt, xe đạp ba bánh và các sản phẩm dành cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, và giày patanh. (Xem phụ lục 10).- Chữ “SG” là chữ viết tắt của “Hàng hóa an toàn” (Safety goods)- Hệ thống các quy định về bồi thường thiệt hại được lập ra dựa trên các tai nạn liên quan đến việc sử dụng hàng hóa có gắn nhãn mác SG. (Xem câu hỏi 66)

- * Địa chỉ liên hệ:
- Nhãn mác ST
Hiệp hội Đồ chơi Nhật bản (Japan Toy Association)
ĐT: 03-3829-2513 <http://www.toyes.or.jp>

 - Nhãn mác SF
Hiệp hội Pháo hoa Nhật Bản (Japan Pyrotechnics Association)
ĐT: 03-3281-9871 <http://www.hanabi-jpa.jp/>

 - Nhãn mác SG
Hiệp hội An toàn Hàng tiêu dùng (Consumer Product Safety Association)
ĐT: 03-5255-3631 <http://www.sg-mark.org>

 - Nhãn mác PS
Bộ phận Hàng hóa An toàn, Phòng Người tiêu dùng, Vụ chính sách Thông tin và Thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công Nghiệp
ĐT: 03-3501-1511 (cũ) <http://www.meti.go.jp>

Chú ý:

Châu Âu cũng yêu cầu gắn nhãn mác CE trên các sản phẩm đồ chơi. Những đồ chơi nào không được gắn mác đó không được phép lưu hành trên thị trường Châu Âu.

Nhãn mác CE chỉ ra rằng độ an toàn của sản phẩm được bảo đảm. Nhãn mác này được lập ra để chỉ cho người tiêu dùng biết những hàng hóa này đạt những tiêu chuẩn an toàn chứ không phải để cảnh báo người tiêu dùng. (Xem câu hỏi 40)

[Sản phẩm thể thao]

CÂU HỎI 47

Những yêu cầu trong việc gắn nhãn mác chất lượng và độ an toàn đối với sản phẩm thể thao nhập khẩu là gì?

TRẢ LỜI

Sản phẩm thể thao được chia thành hai loại dụng cụ thể thao và quần áo thể thao. Việc gắn nhãn mác hàng hóa bắt buộc đối với sản phẩm thể thao bao gồm việc gắn nhãn mác theo Luật hàng An toàn Hàng tiêu dùng đối với một số loại dụng cụ thể thao (Nhãn mác PS) và việc gắn nhãn mác theo Luật Nhãn mác Chất lượng Hàng hóa Tiêu dùng đối với việc tiêu thụ quần áo thể thao.

<Nhãn mác PS>

Một số loại hàng hóa tiêu dùng được thừa nhận là có khả năng gây ra hại đối với cuộc sống và sức khỏe của người tiêu dùng nói chung. Các hàng hóa này được phân biệt bằng nhãn mác “sản phẩm quy định” theo quy định của Chính phủ. Việc bán loại hàng hóa này phải tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật do Chính phủ quy định và hàng hóa phải được gắn nhãn mác PS. Ví dụ trong số các sản phẩm thể thao, dây leo núi phải tuân thủ những quy định này.

Đối với, nhà sản xuất và nhà xuất khẩu, họ chỉ phải tuân thủ các quy định về việc thông báo cho cơ quan chức năng đầy đủ thông tin về sản phẩm hoặc về việc kiểm tra sản phẩm. Yêu cầu duy nhất về việc gắn nhãn mác sản phẩm an toàn là việc chuẩn bị và lưu giữ các thông số kiểm tra.

PS (Sản phẩm quy định)



<Việc gắn nhãn mác hàng hóa theo Luật gắn nhãn mác chất lượng hàng tiêu dùng>

Những yêu cầu về gắn nhãn mác hàng hóa theo Luật Nhãn mác Chất lượng Hàng tiêu dùng được áp dụng với các sản phẩm quần áo thể thao thông thường.

Cần biết thêm thông tin, xem câu hỏi 12.

* Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ: Các vấn đề về Luật An toàn Hàng tiêu dùng,
Bộ phận An toàn Hàng hóa , Phòng khách hàng, Vụ chính
sách Thông tin và Thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và
Công Nghiệp
ĐT: 03-3501-1511 (cũ) <http://www.meti.go.jp>

Hiệp hội An toàn hàng tiêu dùng
ĐT: 03-5255-3631 <http://www.sg-mark.org>

Các vấn đề về Luật Nhãn mác Chất lượng Hàng tiêu dùng,
Bộ phận An toàn Hàng hóa , Phòng khách hàng, Vụ chính
sách thông tin và thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và
Công Nghiệp
ĐT: 03-3501-1511 (ex) <http://www.meti.go.jp/>

CÂU HỎI 48**Những loại nhãn mác tự nguyện nào về chất lượng và độ an toàn có thể được sử dụng đối với sản phẩm thể thao nhập khẩu?****TRẢ LỜI**

Một số nhãn mác tự nguyện dùng cho sản phẩm thể thao:

- (1) Mác SG theo hệ thống nhãn mác SG
- (2) Mác JIS theo Luật tiêu chuẩn Công nghiệp
- (3) Việc gắn nhãn mác hàng hóa theo Luật Cạnh tranh Bình đẳng dựa trên Luật cấm dán nhãn Không trung thực và Gây hiểu lầm

<Nhãn SG>

Đây là nhãn an toàn tự nguyện do Hiệp hội An toàn Hàng tiêu dùng quy định. Nhãn mác này bao gồm chương trình chi trả bảo hiểm đền bù cho những thiệt hại khi có tai nạn xảy ra. Để biết thêm chi tiết xem câu 66.

Những sản phẩm thể thao được gắn nhãn SG: mũ bảo hiểm trong thi đấu bóng bầu dục, giày trượt pa-tanh, giày bóng chày, ván trượt tuyết, giày trượt tuyết, vợt cầu lông, gậy đánh gôn,... (Xem phụ lục 10).

<Nhãn JIS>

Nhãn JIS được dùng để gắn cho các loại hàng hóa đạt các tiêu chuẩn JIS theo quy định của Luật tiêu chuẩn Công nghiệp. (Xem câu 38)

Những sản phẩm thể thao được gắn nhãn JIS: xe đạp, ván trượt tuyết, kính bơi,...

<Gắn nhãn mác hàng hóa theo Luật Cạnh tranh Bình đẳng >

Ngành công nghiệp sản xuất các sản phẩm thể thao đã thành lập Ủy ban Hội chợ thương mại các sản phẩm thể thao nhằm ban hành Quy chế cạnh tranh bình đẳng dựa trên Luật chống dán nhãn Không trung thực và Gây hiểu lầm. Luật Cạnh tranh Bình đẳng là tập hợp những quy định mang tính tự nguyện đối với các doanh nghiệp tham gia, đây không phải là sự bắt buộc của luật pháp, nhưng nó được coi là các văn bản hướng dẫn cho các ngành.

Luật Cạnh tranh Bình đẳng bao gồm các nguyên tắc gắn nhãn mác hàng hóa. Các sản phẩm thể thao được chia thành các loại hàng hóa cụ thể và các phương pháp gắn nhãn mác hàng hóa được quy định cho từng loại. Các yêu cầu của việc gắn nhãn mác hàng hóa không chỉ được áp dụng cho các loại hàng hóa mà còn được áp dụng cho các quyền ca-ta-lô và bản hướng dẫn sử dụng.... (Xem câu 30)

Mác SG



Mác JIS



* Địa chỉ liên hệ: Các vấn đề về nhãn SG (Consumer Product Safety Association)
Hiệp hội An toàn Hàng tiêu dùng
ĐT: 03-5255-3631 <http://www.sg-mark.org/>

Các vấn đề về nhãn JIS
Hiệp hội tiêu chuẩn Nhật Bản (Japan Standards Association)
ĐT: 03-3583-8005 <http://www.jsa.or.jp/>

Các vấn đề về Luật cạnh tranh bình đẳng,
Ủy ban Hội chợ Thương mại Hàng thể thao (Sporting Goods Fair Trade Council)
ĐT: 03-3129-2531

[Các sản phẩm hỗ trợ người tàn tật và chăm sóc sức khỏe]

CÂU HỎI 49


Có những phương thức gắn nhãn mác tự nguyện nào được sử dụng cho chất lượng và an toàn của các sản phẩm hỗ trợ người tàn tật và phục vụ sức khỏe nhập khẩu?

TRẢ LỜI

Các phương thức gắn nhãn mác tự nguyện được sử dụng cho chất lượng và an toàn của các sản phẩm hỗ trợ người tàn tật và chăm sóc sức khỏe bao gồm mác SG và BL.

<Mác SG>

Nội dung tóm tắt về mác SG được trình bày ở câu 66. Có sáu loại sản phẩm hỗ trợ người tàn tật và phục vụ y tế được sử dụng hệ thống mác SG.

Mác SG	Các sản phẩm được gắn mác
	Nạng, nhà vệ sinh thông thường kiểu Nhật Bản, nhà vệ sinh thông thường kiểu phương Tây, xe kéo, xe lăn dùng tay, khung tập đi (có tay cầm và bàn vịn cho người tập đi), giường bệnh dùng hệ thống điện.

<Mác BL>

Nội dung tóm tắt về mác BL được trình bày ở câu 52. Sản phẩm hỗ trợ người tàn tật và chăm sóc sức khỏe được sử dụng mác BL bao gồm cầu thang cuốn trong nhà và hành lang tay vịn dành cho việc di chuyển.

Bên cạnh đó, trong số các sản phẩm được sử dụng mác BL, các cấu kiện nhà ở đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn do Bộ Đất đai, Cơ sở hạ tầng và Giao thông như trong “Hướng dẫn thực hiện một xã hội trường tồn” được coi như các sản phẩm “Xã hội trường tồn” và được phép gắn mác đặc biệt này. Loại mác này chỉ ra là các thiết bị nhà ở được thiết kế và sản xuất theo những yêu cầu về xây dựng an toàn, tiện lợi cho sinh hoạt, thuận tiện cho người già. Mác này được sử dụng đi kèm theo mác BL.

Mác BL



Mác phù hợp tiêu chuẩn “Xã hội trường tồn”



* Địa chỉ liên hệ:

Các vấn đề về mác SG

Hiệp hội An toàn Hàng tiêu dùng

ĐT: 03-5255-3631 <http://www.sg-mark.org>

Các vấn đề về mác BL

Trung tâm vì Chất lượng Cuộc sống

ĐT: 03-5211-0574 <http://www.blhp.org>

CÂU HỎI 50

Những nhãn mác nào được sử dụng cho đồ chơi dành cho người tàn tật ở Nhật Bản?

TRẢ LỜI

Mác “Mắt chó” (Seeing Eye Dog) và mác “Con thỏ” (Rabbit) của Hiệp hội đồ chơi Nhật Bản chỉ ra rằng các sản phẩm đồ chơi này là dành cho người tàn tật chơi cùng với người bình thường.

Các loại đồ chơi sẽ được gắn những mác này sau khi vượt qua cuộc kiểm tra của JTA (Hiệp hội Đồ chơi Nhật bản). Điều kiện tiên quyết là trước đó những đồ chơi đó đã phải được gắn mác ST (Safety Toy). Lần kiểm tra này quyết định xem những đồ chơi này có thực sự phù hợp cho người tàn tật sử dụng theo một số khía cạnh khác hay không.

<Mác “Mắt chó”>

Những loại đồ chơi mặc dù được sản xuất dành cho người khiếm thị cũng được ghi rõ là “đồ chơi dành cho người sáng mắt và người mù” và đều được gắn mác “Mắt chó” trên bao bì. Mác này đã được Hiệp hội Ngành công nghiệp Đồ chơi Quốc tế công nhận là mác hàng hóa quốc tế năm 1992.



<Mác “Con thỏ”>

Những loại đồ chơi được sản xuất dành cho người khiếm thính sau khi qua kiểm tra đều được gắn mác “Con thỏ” trên bao bì.



* Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ: Phòng xúc tiến Thương mại Đồ chơi, Hiệp hội Đồ chơi Nhật Bản
ĐT: 03-3829-2513 <http://www.toys.or.jp/totsu.htm>

[Vật liệu xây dựng và nội thất]

CÂU HỎI 51

Những loại nhãn mác tự nguyện thông dụng nào về chất lượng áp dụng cho vật liệu xây dựng nhập khẩu?

TRẢ LỜI

Trong số các loại sản phẩm nội thất và nhà, các loại đồ gỗ làm bằng gỗ dán thì được dán nhãn tự nguyện JAS về chất lượng theo Luật Tiêu chuẩn hóa và Nhãn mác Hàng hóa đối với các Sản phẩm Nông lâm nghiệp (Luật JAS). Còn đối với một số loại hàng hóa như các vật liệu làm từ đá, thủy tinh tấm... thì được gắn mác JIS của Cục Tiêu chuẩn Công nghiệp Nhật Bản.

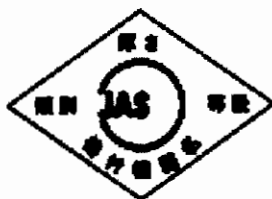
<Mác JAS >

Luật Tiêu chuẩn hóa và Gắn nhãn mác Hàng hóa đối với Sản phẩm Nông lâm nghiệp (Luật JAS) cho phép gắn mác JAS trên các sản phẩm đã qua các lần kiểm tra theo Tiêu chuẩn Nông nghiệp Nhật Bản (JAS) do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản ban hành. Có hai phương pháp để đạt được quyền gắn mác JAS: (1) đạt được giấy chứng nhận xếp hạng sản phẩm do cơ quan xếp hạng sản phẩm cấp cho mỗi sản phẩm cụ thể (qua lần kiểm tra xem có đạt tiêu chuẩn JAS) hoặc (2) đạt được giấy chứng nhận của cơ quan chứng nhận và tự kiểm định được chất lượng của sản phẩm. Luật JAS sửa đổi cho phép cả những công ty tư nhân cũng có thể được cấp giấy phép trở thành cơ quan kiểm định và xếp hạng sản phẩm. Phương pháp thứ hai cũng có thể được áp dụng cho lần kiểm tra đầu tiên theo Luật JAS sửa đổi.

Một điều cần chú ý là hiện nay các tổ chức nước ngoài cũng có thể đăng ký thực hiện chức năng của cơ quan kiểm định hoặc chứng nhận sản phẩm. Do đó các nhà sản xuất hàng hóa có thể nhận được các giấy chứng nhận xếp hạng hoặc kiểm tra sản phẩm từ nước ngoài.

Một số mác JAS

Gỗ dán thông thường



Gỗ dán đặc biệt



<Mác JIS>

Mác JIS sẽ được gắn trên các hàng hóa đạt được các tiêu chuẩn JIS do Luật Tiêu chuẩn hóa Công nghiệp quy định.

Trong số các sản phẩm nhà ở, vật liệu làm từ đá, gạch ngói gốm, thủy tinh phiến, thủy tinh tấm, vòi nước, ... cũng có thể được gắn mác JIS. (Xem chi tiết về mác JIS câu 38)

Mác JIS



* Địa chỉ liên hệ: Các vấn đề về mác JAS
Hiệp hội Tiêu chuẩn Nông nghiệp Nhật Bản (JASA)
ĐT: 03-3249-7120 <http://www.jasnet.or.jp/>

Các vấn đề về mác JIS
Hiệp hội Tiêu chuẩn Nhật Bản (JAS)
ĐT: 03-3583-8005 <http://www.jsa.or.jp/>

Vấn đề bảo tồn môi trường thiên nhiên hiện nay đang là mối quan tâm hàng đầu của thế giới, chưa kể đến hệ thống cấp chứng nhận tiêu chuẩn chính thức nào. Do đó, các tổ chức được lập ra để cấp chứng nhận gỗ và các sản phẩm làm từ gỗ được lấy từ các khu rừng được quản lý theo chương trình phát triển bền vững.

<Hội đồng quản lý rừng: FSC>

Hội đồng Quản lý rừng (Forest Stewardship) là một tổ chức phi lợi nhuận quốc tế thuộc Các hiệp hội quản lý rừng. Hội đồng này cấp các giấy chứng nhận liên quan tới hoạt động quản lý chế biến và phân phối gỗ và các sản phẩm làm từ gỗ được lấy từ các khu rừng đã được cấp chứng nhận. Hệ thống này đưa ra các quy định cho trên 20.000 sản phẩm trên toàn thế giới bao gồm gỗ xẻ, gỗ tấm, và giấy. Để biết thêm chi tiết, xin vào trang web: <http://www.fscoax.org>.

<Chương trình Sáng kiến Quản lý rừng Bền vững: SFI>

Đây là chương trình quản lý rừng của Mỹ và Canada. Chương trình này được khởi xướng năm 1994 sau chương trình nghiên cứu của các chuyên gia quản lý rừng, các nhà hoạt động vì môi trường, các nhà khoa học, và chủ sở hữu rừng. Chương trình được hình thành dựa trên sự tin tưởng rằng trách nhiệm đối với môi trường và quản lý rừng có kế hoạch sẽ mang lại lợi ích cho toàn xã hội. Xem chi tiết trên trang web: <http://www.aboutsfi.org>.

CÂU HỎI 52**Những loại nhãn mác tự nguyện nào về chất lượng và độ an toàn được sử dụng cho các vật liệu xây dựng nhập khẩu?****TRẢ LỜI**

Một ví dụ về nhãn mác tự nguyện về chất lượng và độ an toàn được sử dụng cho các sản phẩm nhà ở là loại nhãn mác do Chương trình Chứng nhận Chất lượng các Sản phẩm nhà ở và Sinh hoạt của Trung tâm vì Chất lượng Cuộc sống (mác BL).

Trung tâm vì Chất lượng Cuộc sống đã tự lập ra các chứng nhận tiêu chuẩn về việc đảm bảo chức năng, độ an toàn, độ bền, độ tin cậy trong quá trình lắp đặt; về sự đảm bảo trong quá trình cung cấp và hệ thống dịch vụ sau bán hàng; và các yêu cầu, đánh giá và chứng nhận khác về các sản phẩm nhà ở theo các tiêu chuẩn đó. Các sản phẩm nhà ở đã được chứng nhận (Sản phẩm BL) được gắn mác “BL” cho biết các sản phẩm này là các sản phẩm nhà ở chất lượng cao (Sản phẩm BL). Các thiết bị này được đảm bảo về chất lượng của bản thân sản phẩm và cho các hư hại từ bên ngoài.

Chú ý là một công ty nước ngoài cũng có thể đạt được chứng nhận này miễn là công ty đó có hệ thống phân phối và dịch vụ sau bán hàng tại Nhật Bản. Do đó các sản phẩm nhập khẩu cũng có thể đạt được chứng nhận này.

Mác BL



Bên cạnh đó, Trung tâm vì Chất lượng Cuộc sống đang thực hiện “Chương trình Gắn mác Sản phẩm BL” để đưa ra ý tưởng tương thích của nhà ở đối với người già, bảo vệ môi trường trái đất, và các nhu cầu khác. Các nhãn mác sau được dùng để hỗ trợ cho các sản phẩm BL và được gắn kèm với mác BL.

Hệ thống mác sản phẩm BL Nhãn vì “Xã hội trường tồn”	Nhãn sản phẩm vì môi trường	Nhãn phù hợp tiêu chuẩn
		

* Địa chỉ liên hệ: Trung tâm vì Chất lượng Cuộc sống
ĐT: 03-5211-0574 <http://www.blhp.org>

3. CẢNH BÁO

CÂU HỎI 53

Mục đích của các nhãn mác cảnh báo là gì?

TRẢ LỜI

Các nhãn mác cảnh báo nhằm mục đích gây sự chú ý của người tiêu dùng để không xảy ra các tai nạn khi sử dụng sản phẩm.

Nhật Bản bắt đầu thi hành Luật trách nhiệm Sản phẩm (PL Law) vào tháng 7/1995. Luật trách nhiệm Sản phẩm quy định các khiếm khuyết trong nhãn mác hàng hóa cũng bị coi là “Khiếm khuyết của hàng hóa”. (Xem câu 11)

Do đó, để tránh mắc phải những khiếm khuyết trên, khi gắn nhãn mác cho hàng hóa cần chỉ rõ cách sử dụng sản phẩm và những lưu ý và cảnh báo về việc lạm dụng sản phẩm.

Mỹ và các nước Châu Âu đã ban hành Luật trách nhiệm Sản phẩm trước Nhật Bản và họ cũng đã đi trước Nhật Bản trong việc giới thiệu hệ thống Nhãn cảnh báo.

Ở Mỹ, Ủy ban An toàn Hàng tiêu dùng (CPSC) quy định các nhãn mác cảnh báo phải được gắn trên sản phẩm có đính kèm bảng hướng dẫn sử dụng. Luật pháp quy định một số hàng hóa đặc biệt nguy hiểm phải gắn nhãn cảnh báo. (Xem câu 55)

Ở Châu Âu, Hiệp hội Thị trường do Ủy ban Châu Âu (EC) thành lập có nhiệm vụ giám sát các hoạt động về tiêu chuẩn hóa không chỉ với các tiêu chuẩn kỹ thuật mà cả các hoạt động gắn nhãn cảnh báo ở tất cả các nước trong phạm vi Châu Âu. Hiện nay, Ủy ban Châu Âu cũng đang lập ra các hướng dẫn đối với các nguyên liệu nguy hiểm, và các biểu tượng cảnh báo. (Xem câu 57)

CÂU HỎI 54**Xin cho biết một số ví dụ về nhãn mác cảnh báo ở Nhật Bản?****TRẢ LỜI**

Xin nêu một ví dụ về nhãn cảnh báo được do luật pháp Nhật Bản yêu cầu, nhãn "Không được trộn lẫn - Nguy hiểm" (DON'T MIX - DANGER) là một loại nhãn cảnh báo đặc biệt dành cho các chất tẩy rửa được quy định theo Luật Nhãn mác Chất lượng Hàng tiêu dùng. Thông thường, các ngành công nghiệp lập ra các hướng dẫn chủ động cho các loại nhãn mác cảnh báo hoặc các nhà sản xuất hoặc

nhà phân phối/ người bán lẻ gắn các nhãn cảnh báo của riêng họ.

Các loại nhãn mác cảnh báo là những thông điệp về an toàn trong sử dụng hàng hóa và cung cấp cho người tiêu dùng những thông tin quan trọng về hàng hóa. Do vậy việc sử dụng các biểu tượng tiêu chuẩn là cần thiết. Vào tháng 02/2000, dựa theo hệ thống tiêu chuẩn JIS người ta lập ra một bộ các biểu tượng cảnh báo dành cho người tiêu dùng (JIS S 0101). Hệ thống JIS không đưa ra yêu cầu bắt buộc phải sử dụng, nhưng từ thời điểm đó rất nhiều ngành công nghiệp đã sử dụng bộ biểu tượng cảnh báo này.

< Luật nhãn mác chất lượng hàng tiêu dùng >

Dưới đây là ví dụ về việc gắn nhãn cảnh báo đặc biệt về chất lượng của các loại hàng hóa khác nhau.

Chất tẩy rửa mồi



(Dịch tên nhãn)

Không trộn
Nguy hiểm

Gốc Clo

- Trộn lẫn với các loại sản phẩm có chứa axit sẽ tạo ra khí gas nguy hiểm.
- Phải rửa ngay bằng nước sạch nếu vào mắt.
- Để xa tầm tay trẻ em.

<Các loại nhãn mác cảnh báo cho sản phẩm điện gia dụng>

Hiệp hội Đồ điện Gia dụng vừa ban hành các hướng dẫn về việc gắn nhãn mác hàng hóa để đảm bảo độ an toàn cho các sản phẩm là đồ dùng điện gia đình và đưa ra các quan điểm cơ bản về việc gắn nhãn mác cho các sản phẩm này.

Hiệp hội phân loại các mức độ nguy hiểm hoặc các loại thiệt hại theo như miêu tả trên nhãn mác có thể xảy ra khi sử dụng sai quy cách thành ba cấp độ: "Nguy hiểm", "Cảnh báo", và "Đề phòng" và yêu cầu gắn loại nhãn phù hợp với từng cấp độ. Bên cạnh đó, hiệp hội cũng yêu cầu phải tuân thủ nguyên tắc gắn nhãn mác theo bốn thành phần (a: dấu hiệu chú ý, b: mức độ nguy hiểm hoặc thiệt hại, c: biểu tượng, và d: lời giải thích) và lập ra các mác cảnh báo tiêu chuẩn. Phiên bản thứ ba của quy định này được đưa ra năm 2000 dựa trên bộ tiêu chuẩn JIS S 0101 và sử dụng các nhãn mác cảnh báo của JIS.

Khái niệm về ba cấp độ

Nguy hiểm	Mức độ rủi ro khi sử dụng sản phẩm sai quy cách có thể gây chết người hoặc thương tích nặng cho người sử dụng và khả năng xảy ra cao
Cảnh báo	Mức độ rủi ro khi sử dụng sản phẩm sai quy cách có thể gây chết người hoặc thương tích nặng cho người sử dụng
Đề phòng	Mức độ rủi ro khi sử dụng sản phẩm sai quy cách có thể gây thương tích cho người sử dụng hoặc gây thiệt hại cho tài sản

Phân loại các nhãn mác cảnh báo

Loại	Tóm tắt cách sử dụng	Ví dụ		
Đề phòng	Những nhãn mác này được dùng để cảnh báo đối về lửa, nứt vỡ, nhiệt độ cao,... khi sử dụng sản phẩm	Cảnh báo chung 	Đề phòng điện giật 	Đề phòng hỏa hoạn 
Cấm	Những nhãn mác này được dùng để ngăn cấm một số hành động nhất định khi sử dụng sản phẩm	Cảnh báo chung 	Không tháo lắp 	Không chạm tay ướt vào 
Hướng dẫn	Những nhãn mác này bắt buộc làm theo hướng dẫn khi sử dụng sản phẩm	Hướng dẫn chung 	Nắm chắc phích điện khi rút ra khỏi nguồn điện 	




Ví dụ Nhãn sản phẩm



<Nhãn cảnh báo dùng cho đồ chơi>

Hiệp hội Đồ chơi Nhật Bản đã lập ra bảy loại nhãn mác cảnh báo dùng cho đồ chơi. Những nhãn này được sử dụng cho các loại đồ chơi đã được gắn mác ST.

Ví dụ về các loại nhãn cảnh báo dùng cho đồ chơi

		
くちに い れない	みず に ぬ ら さ ない	おと な と い っ し ょ

Không được ăn

Không để dính
nước

Sử dụng khi có
hướng dẫn của
người lớn

* Địa chỉ liên hệ:

Các vấn đề về Nhãn mác cảnh báo cho đồ điện gia dụng,
Hiệp hội Đồ điện Gia dụng
ĐT: 03-3578-1311 <http://www.aeha.or.jp/ehframe.htm>

Các vấn đề về Nhãn cảnh báo dùng cho đồ chơi,
Hiệp hội Đồ chơi Nhật Bản
ĐT: 03-3829-2513 (cũ) <http://www.toys.or.jp>

Các vấn đề về Luật nhãn mác Chất lượng Hàng tiêu dùng,
Bộ phận An toàn Hàng hóa, Phòng Người tiêu dùng, Vụ chính sách Thông
tin và Thương mại, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công Nghiệp
ĐT: 03-3501-1511 (cũ) <http://www.meti.go.jp/>

TRẢ LỜI

Ở Mỹ có các loại nhãn mác cảnh báo dùng cho hàng hóa như sau:

1) Các cảnh báo theo quy định của luật pháp hoặc quy tắc

Một số loại nhãn mác được lập ra theo quy định của luật pháp hoặc quy tắc cho các trường hợp của nguyên vật liệu nguy hiểm hoặc nguy hiểm khi sử dụng sản phẩm.

Ví dụ: (1) Cảnh báo đối với hàng hóa tiêu dùng theo Luật Liên bang về các Chất nguy hiểm
(2) Cảnh báo đối với mỹ phẩm theo Bộ luật Liên bang về Thực phẩm, Dược phẩm, và Mỹ phẩm

Thông tin trên nhãn mác: theo Bộ luật Liên bang về các Chất nguy hiểm, bao gồm các khái niệm "Nguy hiểm", "Cảnh báo", và "Đề phòng"

2) Các cảnh báo theo quy định về tiêu chuẩn của các tổ chức tiêu chuẩn.

Khi có một sản phẩm nguy hiểm thì sẽ có các tiêu chuẩn an toàn tự nguyện hiệu quả được các tổ chức tiêu chuẩn lập ra, các cảnh báo này thuộc về các hệ thống tiêu chuẩn.

Ví dụ, các tiêu chuẩn do tổ chức tiêu chuẩn chính của Mỹ lập ra cho các sản phẩm đồ điện gia dụng,... (UL,...). Những tiêu chuẩn của các tổ chức này cũng chính là nền tảng của cho các nhãn mác cảnh báo, do đó các nhà sản xuất thường gắn nội dung của các nhãn cảnh báo với các tiêu chuẩn này.

Thông tin trên nhãn mác: Được phân chia thành ba khái niệm "Nguy hiểm", "Cảnh báo", và "Đề phòng"

3) Nhãn mác tự nguyện do các nhà sản xuất đặt ra

Một số ví dụ về nhãn mác cảnh báo ở Mỹ










CÂU HỎI 56**Các loại nhãn mác cảnh báo chính của Canada?****TRẢ LỜI**

Một phần do thực tế là ở Canada sử dụng hai thứ tiếng: Tiếng Pháp và Tiếng Anh, nên các nhãn mác cảnh báo ở nước này thường theo lối tượng hình hơn là ngữ nghĩa.

Giống như Mỹ, Canada có các loại nhãn mác cảnh báo sau:

- 1) Các cảnh báo theo quy định của luật pháp
 Khi một sản phẩm có thể gây nguy hiểm cho người sử dụng, luật pháp yêu cầu nhà sản xuất phải gắn nhãn cảnh báo.
 Một số loại nhãn cảnh báo và lời cảnh báo cụ thể phải được gắn và in lên sản phẩm.
 Ví dụ: (1) Bộ luật Hàng hóa Nguy hiểm
 (2) Bộ luật Thực phẩm và Dược phẩm
 (3) Bộ luật Kiểm soát Thuốc Trừ sâu,...
- 2) Các cảnh báo theo quy định về tiêu chuẩn của các tổ chức tiêu chuẩn.
 Không có điều luật nào bắt buộc sử dụng nhãn mác cảnh báo đối với hàng tiêu dùng, nhưng theo thông lệ các nhãn mác đó được sử dụng dựa theo các quy định về tiêu chuẩn do các tổ chức về tiêu chuẩn lập ra.
 Hầu hết hàng tiêu dùng ở Canada được phân loại giống như ở Mỹ.

Một số ví dụ về các nhãn mác cảnh báo ở Canada (áp dụng cho các loại thuốc trừ sâu)

Biểu tượng dùng cho chất độc	Biểu tượng dùng cho các sản phẩm dễ gây cháy khi có áp suất không khí		
 Chất độc nguy hiểm	Sản phẩm dễ cháy khi được phun từ khoảng cách hơn 45cm và van mở hết cỡ  Nguy hiểm Rất dễ cháy	Sản phẩm dễ cháy khi được phun từ khoảng cách từ 15cm đến 45cm và van mở hết cỡ  Cảnh báo Dễ cháy	Sản phẩm dễ cháy khi được phun từ khoảng cách dưới 15cm và van mở hết cỡ  Đề phòng Dễ cháy
 Chất độc cảnh báo	Tất cả các sản phẩm chịu áp suất không khí đều phải được gắn nhãn biểu tượng gây nổ như hình bên phải.		
 Chất độc đề phòng	 Đề phòng dễ nổ		

CÂU HỎI 57

Các loại nhãn mác cảnh báo chính của Châu Âu?

TRẢ LỜI







Châu Âu đã có nhiều tiến bộ trong quá trình tiêu chuẩn hóa các nhãn mác cảnh báo bên cạnh các chi tiết kỹ thuật theo yêu cầu của thị trường của Cộng đồng Châu Âu (EU).

Hiện nay, các hướng dẫn cụ thể cho từng loại ngành đang được lập ra. Những hướng dẫn này sẽ quy định các nội dung, ngôn từ,... của các nhãn mác. Bên cạnh

đó các biểu tượng cảnh báo cũng đang được lập.

- Hướng dẫn về mỹ phẩm
- Hướng dẫn về nguyên liệu nguy hiểm
- Hướng dẫn về đồ chơi an toàn
- Hướng dẫn về điện áp
- Hướng dẫn về gán nhãn mác thuốc lá

Một số ví dụ về biểu tượng cảnh báo của Châu Âu (các biểu tượng dựa trên Hướng dẫn về nguyên liệu nguy hiểm)

 <p>Explosive Explosionsgefährlich Explosivo Explosivo Explosif Explosivo Explosif Explosivo</p>	 <p>Corrosive Ätzend Corrosivo Corrosivo Corrosivo Corrosivo Corrosivo Corrosivo</p>	 <p>Flammable Leichtentzündlich Altogether flammable Highly flammable Facilmente inflamabile Facilmente inflamabile Facilmente inflamabile Facilmente inflamabile</p>
<p>爆発性</p>	<p>腐食性</p>	<p>易燃性</p>
 <p>Toxic Giftig Toxic Toxic Toxic Toxic Toxic Toxic</p>	 <p>Irritant Irritant Irritant Irritant Irritant Irritant Irritant Irritant</p>	 <p>Dangerous for the environment</p>
<p>毒性</p>	<p>刺激性</p>	<p>環境危険性</p>

4- NƯỚC XUẤT XỨ

CÂU HỎI 58

Nhãn “Nước/vùng xuất xứ” là gì?

TRẢ LỜI

Hiểu một cách đơn giản thì việc dán nhãn xuất xứ là việc chỉ rõ hàng hóa có xuất xứ từ đâu. Không có luật nào quy định bắt buộc việc dán nhãn xuất xứ cho tất cả hàng hóa nhập khẩu. Tuy nhiên luật điều chỉnh của nhiều sản phẩm lại quy định việc dán nhãn xuất xứ của những sản phẩm này. (Xem mục Câu hỏi 59). Lý do chính của việc quy định dán nhãn xuất xứ là do người ta cần phải biết rõ sản phẩm được sản xuất tại đâu để có cơ sở tính thuế nhập khẩu. Điều này là vô cùng cần thiết trong trường hợp thuế suất ưu đãi theo hệ thống GSP được áp dụng.

Lý do thứ hai là các hoạt động kinh doanh bây giờ được tiến hành xuyên lãnh thổ do nền kinh tế thế giới ngày càng được toàn cầu hóa và không biên giới. Chẳng hạn, trước khi trở thành thành phẩm thì một sản phẩm được chuyển qua nhiều nước, ví dụ như nguyên vật liệu được khai thác ở một nước, kiểu dáng của sản phẩm được thiết kế ở một nước khác và quá trình chế biến lại diễn ra ở một nước khác. Trong những trường hợp như vậy thì rất khó xác định xuất xứ của sản phẩm. Do đó, cần phải ghi rõ xuất xứ của sản phẩm trên nhãn hàng hóa.

Xét trên bình diện quốc tế, tiếp theo GATT, WTO đang thảo ra một Hiệp định quốc tế về dán nhãn xuất xứ. Theo đó về cơ bản, dựa trên nguyên tắc không phân biệt đối xử đối với hàng hóa nước ngoài thì các hành động sau bị cấm:

- Bắt buộc hàng hóa nhập khẩu phải dán nhãn xuất xứ trong khi yêu cầu này không được áp dụng đối với hàng hóa cùng loại trong nước.
- Quy định khắt khe hơn về vấn đề dán nhãn xuất xứ đối với hàng hóa nhập khẩu trong khi hàng hóa cùng loại trong nước không phải chịu quy định này.

Tuy nhiên, quy định dán nhãn xuất xứ đối với hàng hóa nhập khẩu được cho phép khi nước nhập khẩu muốn áp dụng quy tắc “tối huệ quốc” hay để bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng.

Xét trên bình diện từng nước thì Mỹ là nước quy định rõ việc dán nhãn xuất xứ. Nhật Bản, liên minh Châu Âu, Hồng Kông và các nước khác chủ yếu tiến hành các biện pháp nhằm ngăn chặn tình trạng ghi sai xuất xứ. Trong số các hiệp ước quốc tế, Hiệp định Paris coi việc dán nhãn xuất xứ là một cách bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp của các thành viên. Hiệp định Madrid năm 1989, củng cố quan điểm của Hiệp định Paris với việc yêu cầu các cơ quan chức năng (ở đây cụ thể là các cục Hải quan) của các nước tham gia Hiệp định thu giữ hàng hóa ghi sai xuất xứ hoặc cấm nhập khẩu các hàng hóa như vậy. Hiệp định TRIPS của WTO đi xa hơn với các quy định về ghi xuất xứ hàng hóa theo địa phương, có nghĩa là hàng hóa sẽ được ghi xuất xứ theo nơi sản xuất khi tên địa lý của địa phương nơi sản phẩm được sản xuất khẳng định chất lượng cũng như thứ hạng của sản phẩm.

Bạn đã bao giờ nghe nói về hệ thống kiểm soát tên địa phương sản xuất sản phẩm tại Châu Âu?

Thực phẩm có thể khác nhau về chất lượng, mùi vị... khi chúng được sản xuất ở các địa phương khác nhau, mà hai ví dụ dễ nhận thấy nhất là rượu vang và pho mát. Do đó, đối với sản phẩm rượu vang và pho mát, cái tên địa phương nơi chúng được sản xuất có vai trò rất quan trọng.

<Hệ thống kiểm soát tên địa phương sản xuất rượu vang>

Các nước sản xuất rượu vang chính của Châu Âu đều có luật riêng quy định việc sản xuất rượu vang. Theo các điều luật này thì tên địa phương sản xuất rượu vang sẽ chia rượu vang làm hai loại: rượu vang thường và rượu vang cao cấp. Có nghĩa là các Chính phủ sẽ là người xếp hạng rượu vang của nước mình.

Theo hệ thống kiểm soát tên địa phương sản xuất sản phẩm, nhãn mác trên chai rượu không chỉ có chức năng cung cấp thông tin về sản phẩm mà còn chứng nhận rằng chai rượu này được sản xuất ở một địa phương nhất định và đảm bảo chất lượng của chai rượu.

Hệ thống AOC của Pháp và DOC của Italia là hai trong số những hệ thống như vậy.

Vì rượu vang được xếp loại theo nhãn mác nên nhãn mác của rượu vang phải được xem như "nhãn mác xếp loại" chứ không giống như nhãn mác của thực phẩm thông thường.

<Hệ thống kiểm soát tên địa phương sản xuất pho mát>

Cũng giống như rượu vang, các nước sản xuất pho mát chính cũng có các hệ thống kiểm soát tên địa phương sản xuất pho mát.

Ví dụ như Pháp, một trong những nước sản xuất pho mát chính có hệ thống "AOC" dành cho pho mát, hệ thống này cũng giống như hệ thống dành cho sản phẩm rượu vang. Hệ thống này bảo vệ về mặt pháp lý và giám sát các phương pháp, kỹ thuật sản xuất và chất lượng của các loại pho mát truyền thống nổi tiếng. Trên bao bì của sản phẩm pho mát do AOC quản lý luôn có ba chữ "AOC".

Ngoài Pháp, các nước khác cũng có các ký hiệu để chứng nhận địa phương sản xuất pho mát. ở Thụy Sĩ và Hà Lan, ký hiệu được ghi trên chính miếng pho mát.

Ví dụ về ký hiệu AOC của Pháp



CÂU HỎI 59**Các loại hàng hóa nhập khẩu nào cần phải dán nhãn xuất xứ?****TRẢ LỜI**

Một số sản phẩm được quy định phải dán nhãn xuất xứ. Bảng dưới đây cho thấy một vài ví dụ điển hình:

Thực phẩm được điều chỉnh bởi luật JAS	<ul style="list-style-type: none">- Tất cả thực phẩm và đồ uống bán cho người tiêu dùng thông thường đều phải dán nhãn xuất xứ- Dán nhãn xuất xứ đối với các thành phần nguyên liệu Các thực phẩm chế biến sau phải dán nhãn xuất xứ của thành phần nguyên liệu trừ trường hợp là hàng nhập khẩu (khi khâu chế biến thành phẩm được tiến hành ở Nhật Bản) Các sản phẩm chế biến này bao gồm: Cá muối khô, cá ướp muối, lươn chế biến, rau câu (wakame seaweed) ướp muối, rau câu khô, các sản phẩm nông nghiệp ngâm dấm (từ tháng 4 năm 2002) và cá ngừ lát (từ tháng 6 năm 2002)
Sản phẩm được điều chỉnh bởi Luật cạnh tranh Bình đẳng	Một số ngành yêu cầu phải dán nhãn xuất xứ

CÂU HỎI 60**Hành động nào bị coi là vi phạm quy định dán nhãn xuất xứ ở Nhật Bản?****TRẢ LỜI**

Luật Chống dán nhãn Không trung thực và Gây hiểu lầm cấm việc ghi sai nhãn mác hàng hóa và Luật này cũng bao gồm một số điều khoản cụ thể cấm việc ghi sai xuất xứ hàng hóa

<Quy định về chống ghi sai nhãn mác theo Luật Chống dán nhãn Không trung thực và Gây hiểu lầm >

Luật Chống dán nhãn Không trung thực và Gây hiểu lầm xác định nước xuất xứ của hàng hóa và việc ghi sai nhãn mác hàng hóa như sau:

Nước xuất xứ của hàng hóa	<p>Là nước (hay địa phương) nơi hành động thay đổi đáng kể hàng hóa diễn ra</p> <p>(1) Trong trường hợp sản phẩm là sản phẩm tự nhiên hay sản phẩm nông nghiệp hay sản phẩm thủy hải sản thì nước xuất xứ của hàng hóa là nước mà ở đó sản phẩm được khai thác, đánh bắt hay canh tác.</p> <p>(2) Trong trường hợp sản phẩm là sản phẩm công nghiệp hay sản phẩm đã qua chế biến: nước xuất xứ của hàng hóa là nơi sự thay đổi đáng kể của hàng hóa diễn ra</p>
"Sự thay đổi đáng kể"	<p>Như quy định trong các hướng dẫn của Ủy ban Thương mại Bình đẳng (xem mục Câu hỏi 61, Câu hỏi 65)</p> <p>* Đối với đồ thể thao, như trong Quy chế Thương mại Bình đẳng</p>
Kiểu vi phạm việc dán nhãn xuất xứ hàng hóa	<p>Khi việc dán nhãn xuất xứ hàng hóa làm người tiêu dùng lầm tưởng rằng hàng hóa được sản xuất tại một nước khác chứ không phải tại nước mà tại đó nó thực sự được sản xuất ra</p> <p>(1) Khi nhãn mác làm người tiêu dùng lầm tưởng hàng trong nước thành hàng nước ngoài</p> <p>(2) Khi nhãn mác làm người tiêu dùng lầm tưởng hàng nước ngoài thành hàng trong nước</p> <p>(3) Khi nhãn mác làm người tiêu dùng lầm tưởng hàng của nước này được sản xuất tại một nước khác</p> <p>Ví dụ như:</p> <p>Trên nhãn mác hàng hóa ghi toàn tiếng nước ngoài, và không chỉ rõ nước sản xuất là Nhật.</p> <p>Trên nhãn mác hàng hóa có ghi tên, cờ... của một nước không phải nước A và không ghi rõ là hàng hóa được sản xuất tại nước A</p>
Cách dán nhãn xuất xứ của hàng hóa	<p>Về nguyên tắc, nhãn mác phải có dòng chữ "Sản xuất tại _____" bằng tiếng Nhật (hoặc tiếng Anh)</p> <p>Khi hàng được sản xuất tại Nhật Bản, nhãn mác phải ghi là "Sản xuất trong nước", "Nước sản xuất: Nhật Bản", "Sản xuất tại Nhật Bản", "Sản xuất bởi công ty..." bằng tiếng Nhật, "Sản xuất tại Nhật Bản" bằng tiếng Anh....</p>

Mọi thắc mắc xin liên hệ: Bộ phận chịu trách nhiệm thi hành Luật Chống Dán nhãn Không trung thực và Gây hiểu lầm, thuộc Bộ phận Thương mại và Người tiêu dùng, Vụ Thực hành Thương mại, Ủy ban Thương mại Bình đẳng.
Điện thoại: 03-3581-5471
Website: <http://www.jftc.go.jp>

CÂU HỎI 61**Dán nhãn xuất xứ đối với hàng may mặc ở Nhật Bản như thế nào?****TRẢ LỜI**

Trả lời: Ở Nhật Bản, nước xuất xứ của hàng may mặc được quy định là “nước mà ở đó diễn ra sự thay đổi đáng kể”. Ủy ban Thương mại Bình đẳng có hướng dẫn về vấn đề này như sau:

<Sự thay đổi đáng kể của sản phẩm>

Quần áo, găng tay, mũ	Đã qua may
Sợi chưa nhuộm	Dệt
Sợi đã nhuộm	Nhuộm
Bít tất	Đan
Khăn tay, rèm cửa	Dệt
Hàng thêu ren	Thêu
Thắt lưng	Hoàn thiện phần da
Thắt lưng (trong đó khóa là thành phần chính)	Hoàn thiện phần da và khóa
Giày da	Khâu mũi và đế
Ô	Khâu vải vào khung ô

<Các hành động không làm thay đổi đáng kể hàng hóa>

- (1) Việc dán nhãn mác vào sản phẩm
- (2) Đóng hàng vào container hoặc đóng gói hàng
- (3) Phân loại hàng hay kết hợp hàng một cách đơn giản
- (4) Láp ráp hàng một cách đơn giản

<Các hành vi ghi sai xuất xứ hàng may mặc>

Cần lưu ý không ghi sai xuất xứ hàng hóa, ngay cả cho hàng may mặc

Các hành vi bị coi là ghi sai xuất xứ có thể kể ra như: ghi tên của một nhà thiết kế hay thương hiệu (nhãn hiệu) thuộc một nước không phải nước sản phẩm được sản xuất mà không nêu rõ nước sản xuất, gọi hàng may mặc sản xuất tại nước ngoài là hàng sản xuất tại Nhật hoặc tháo bỏ mác hàng may mặc ghi sản xuất tại nước A và ghi sản phẩm sản xuất ở nước B.

* Mọi thắc mắc xin liên hệ: Bộ phận chịu trách nhiệm thi hành Luật Chống Dán nhãn không trung thực và Gây hiểu lầm, thuộc Bộ phận Thương mại và Người tiêu dùng, Vụ Thực hành thương mại, Ủy ban Thương mại Bình đẳng Nhật Bản.
Điện thoại: 03-3581-5471
Website: <http://www.jftc.go.jp>

CÂU HỎI 62**Dán nhãn xuất xứ đối với hàng nông sản tại Nhật Bản như thế nào?****TRẢ LỜI**

Mọi mặt hàng nông sản bán cho người tiêu dùng thông thường đều phải ghi nhãn xuất xứ theo "Tiêu chuẩn Dán nhãn Chất lượng Hàng thực phẩm Tươi sống" của luật JAS.

<Tiêu chuẩn Dán nhãn Chất lượng Hàng thực phẩm Tươi sống - của luật JAS đối với hàng nông sản>

Thông tin cần ghi	<ul style="list-style-type: none">- Tên sản phẩm- Nước xuất xứ trong trường hợp hàng hóa là hàng nhập khẩu
Phương thức dán nhãn	<ul style="list-style-type: none">- Người bán lẻ phải ghi rõ thông tin lên bề mặt dễ thấy của hộp đựng hoặc bao bì đóng gói hay trên bảng thông báo hay các chỗ dễ thấy gần sản phẩm- Người bán buôn phải ghi rõ thông tin lên bề mặt dễ thấy của hộp đựng hoặc bao bì đóng gói, hóa đơn, giấy nhận hàng...
Người chịu trách nhiệm dán nhãn	<ul style="list-style-type: none">- Tất cả bên bán từ quá trình sản xuất đến phân phối (người bán buôn, đại lý, người nhập khẩu..)

Mọi thắc mắc xin liên hệ:

Phòng Tiêu chuẩn và Nhãn mác, Cục chính sách Thực phẩm , Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản.

Điện thoại: 03-3502-8111

Website: <http://www.maff.go.jp>

CÂU HỎI 63**Dán nhãn xuất xứ đối với sản phẩm thịt ở Nhật Bản như thế nào?****TRẢ LỜI**

Mọi sản phẩm thịt bán cho người tiêu dùng thông thường đều phải ghi nhãn xuất xứ theo “Tiêu chuẩn Dán nhãn Chất lượng Hàng thực phẩm Tươi sống” của luật JAS

Ngoài ra, các tổ chức công nghiệp cũng có các quy định riêng của họ theo “Luật cạnh tranh Bình đẳng về giới thiệu sản phẩm thịt”...

Bánh mỳ kẹp thịt, xúc xích, ruốc và các sản phẩm chế biến từ thịt được điều chỉnh bởi “Tiêu chuẩn riêng về dán nhãn chất lượng thực phẩm chế biến” (Xem thêm 65)

<“Tiêu chuẩn Dán nhãn Chất lượng Hàng thực phẩm Tươi sống” của luật JAS - theo luật JAS đối với động vật nuôi>

Thông tin cần ghi	Tên sản phẩm Nước xuất xứ trong trường hợp hàng hóa là hàng nhập khẩu Chú ý: “hàng nhập khẩu” bao gồm thịt của động vật được nhập về nguyên con và giết mổ trong vòng ba tháng đối với gia súc, hai tháng đối với lợn và một tháng đối với các động vật còn lại Tên và địa chỉ của người bán trong trường hợp hàng được đóng trong hộp đựng hoặc bao bì đóng gói.
Phương thức dán nhãn	Người bán lẻ phải ghi rõ thông tin lên bề mặt dễ thấy của hộp đựng hoặc bao bì đóng gói hay trên bảng thông báo hay các chỗ dễ thấy gần sản phẩm. Người bán buôn phải ghi rõ thông tin lên bề mặt dễ thấy của hộp đựng hoặc bao bì đóng gói, hóa đơn, giấy nhận hàng...
Người chịu trách nhiệm dán nhãn	Tất cả bên bán từ quá trình sản xuất đến phân phối (người bán buôn, đại lý, người nhập khẩu..)

Mọi thắc mắc xin liên hệ:

Phòng Tiêu chuẩn và Nhãn mác, Cục chính sách thực phẩm, Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản
Điện thoại: 03-3502-8111
Website: <http://www.maff.go.jp>

Ủy ban Thương mại Bình đẳng về Thịt của Nhật Bản
Điện thoại: 03-5563-2911

CÂU HỎI 64**Dán nhãn xuất xứ đối với hàng thủy hải sản ở Nhật Bản như thế nào?****TRẢ LỜI**

Tất cả hàng thủy hải sản (đông lạnh hoặc đã tan lạnh) bán cho người tiêu dùng thông thường đều phải dán nhãn xuất xứ theo “Tiêu chuẩn Dán nhãn Chất lượng Hàng thực phẩm Tươi sống” của luật JAS.

Ngoài ra, khi hàng là hàng thủy hải sản tươi sống được nuôi hoặc đã làm tan đá, thông tin “đã qua đông lạnh” hoặc “nuôi” phải được ghi trên nhãn mác theo “Tiêu chuẩn Dán nhãn Chất lượng Hàng thủy hải sản” của luật JAS

Các mặt hàng thủy hải sản ở dạng được đun nóng, muối, sấy khô hoặc dưới các dạng chế biến khác được điều chỉnh bởi “Tiêu chuẩn Dán nhãn Chất lượng Hàng thực phẩm Chế biến” của luật JAS (Xem thêm: Câu hỏi 65)

<“Tiêu chuẩn Dán nhãn Chất lượng Hàng thực phẩm Chế biến” theo luật JAS đối với hàng thủy hải sản>

Thông tin cần ghi	<ul style="list-style-type: none">- Tên sản phẩm- Đối với hàng nhập khẩu, nước xuất xứ là nơi hoạt động đánh bắt diễn ra và là nước mà con tàu đánh bắt mang quốc tịch. Ngoài ra, còn phải ghi thêm tên của vùng lãnh hải.- Tên và địa chỉ của người bán trong trường hợp hàng được đóng trong hộp hoặc đựng trong bao bì đóng gói.
Phương thức dán nhãn	<ul style="list-style-type: none">- Người bán lẻ phải ghi rõ thông tin lên bề mặt dễ thấy của hộp đựng hoặc bao bì đóng gói hay trên bảng thông báo hay các chỗ dễ thấy gần sản phẩm.- Người bán buôn phải ghi rõ thông tin lên bề mặt dễ thấy của hộp đựng hoặc bao bì đóng gói, hóa đơn, giấy nhận hàng...
Người chịu trách nhiệm dán nhãn	Tất cả bên bán từ quá trình sản xuất đến phân phối (người bán buôn, đại lý, người nhập khẩu..)

Mọi thắc mắc xin liên hệ:

Phòng Tiêu chuẩn và Nhãn mác, Cục chính sách thực phẩm,
Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản
Điện thoại: 03-3502-8111
Website: <http://www.maff.go.jp>

CÂU HỎI 65**Dán nhãn xuất xứ đối với hàng thực phẩm chế biến ở Nhật Bản như thế nào?****TRẢ LỜI**

Tất cả hàng thực phẩm chế biến nhập khẩu đều phải ghi nhãn xuất xứ theo “Tiêu chuẩn Dán nhãn Chất lượng Hàng thực phẩm Chế biến” của luật JAS
Luật Cạnh tranh Bình đẳng cũng yêu cầu ghi nhãn xuất xứ đối với một số mặt hàng thực phẩm chế biến (sôcôla, bánh quy...)

Ủy ban Thương mại Bình đẳng có các hướng dẫn về xác định nước sản xuất đối với mặt hàng thực phẩm như sau:

<“Tiêu chuẩn Dán nhãn Chất lượng Hàng thực phẩm Chế biến” theo luật JAS>

Thông tin cần ghi	<ul style="list-style-type: none">- Tên sản phẩm- Tên các thành phần nguyên liệu- Hàm lượng- Hạn sử dụng- Phương pháp bảo quản- Nước sản xuất nếu là hàng nhập khẩu- Tên và địa chỉ của người nhập khẩu
Phương thức dán nhãn	<ul style="list-style-type: none">- Người sản xuất, người chế biến, người đóng gói, người nhập khẩu, người bán... phải ghi đầy đủ thông tin theo mẫu quy định trên bề mặt dễ thấy của hộp đựng hoặc bao bì đóng gói.
Người chịu trách nhiệm dán nhãn	Tất cả các bên bán từ quá trình sản xuất đến phân phối (người bán buôn, đại lý, người nhập khẩu..)

<Định nghĩa nước sản xuất theo hướng dẫn của Ủy ban Thương mại Bình đẳng>

Ủy ban Thương mại Bình đẳng định nghĩa “hành động dẫn đến sự thay đổi lớn của sản phẩm” đối với mặt hàng thực phẩm như sau:

Sản phẩm	Hành động dẫn đến sự thay đổi lớn
Chè xanh, chè đen	Sản xuất chè nguyên liệu
Đồ uống không cồn (bao gồm nước trái cây)	Pha loãng trong trường hợp sản xuất bằng phương pháp pha loãng dung dịch hoặc nước quả ép
Bánh kẹo làm từ gạo	Rang hoặc rán

* Mọi thắc mắc xin liên hệ: Bộ phận Tiêu chuẩn và Nhãn mác, Cục chính sách thực phẩm, Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản
Điện thoại: 03-3502-8111 Website: <http://www.maff.go.jp>

Bộ phận Thương mại và Người tiêu dùng, Phòng Thực hành thương mại, Ủy ban Thương mại Bình đẳng Nhật Bản.
Điện thoại: 03-3581-5471 Website: <http://www.jftc.go.jp>

5- CÁC MẶT HÀNG KHÁC

CÂU HỎI 66

Các loại bồi thường thiệt hại cho người tiêu dùng hàng hoá có nhãn hiệu bảo đảm ở Nhật?

TRẢ LỜI


Hàng hóa mang các ký hiệu sau sẽ được bồi thường:

- Ký hiệu SG
- Ký hiệu SG cho đồ chơi
- Ký hiệu SG cho pháo hoa đồ chơi
- Ký hiệu BL của chương trình Chứng nhận chất lượng cấu kiện nhà ở...




Các ký hiệu này được áp dụng cho các sản phẩm sản xuất trong nước hoặc các sản phẩm nhập khẩu đạt tiêu chuẩn tương đương

<Ký hiệu SG>

Ký hiệu SG, viết tắt của “Hàng hóa an toàn”, là một phần trong hoạt động tự nguyện dán nhãn của Tổ chức An toàn Hàng tiêu dùng và được in trên sản phẩm đạt những tiêu chuẩn nhất định. Các sản phẩm mang ký hiệu SG được bảo hiểm đối với các chấn thương có thể xảy ra cho người tiêu dùng trong trường hợp có tai nạn trong quá trình sử dụng sản phẩm do sản phẩm bị lỗi

	Ký hiệu SG
Ký hiệu	
Yêu cầu bắt buộc	Không bắt buộc, hoàn toàn tự nguyện
Sản phẩm	Xe đẩy tre em Giường tầng Tủ đựng bát đĩa Đồ uống có ga đóng chai... Xem Phụ lục 10 để tham khảo tổng số 127 sản phẩm bao gồm năm sản phẩm mang ký hiệu PS
Tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn của Tổ chức An toàn Hàng tiêu dùng
Mức đền bù	Mức đền bù tối đa là 100 triệu yên trên đầu người (mức bồi thường chia buồn là 600,000 Yên)

<Ký hiệu ST, SF, BL>

	Ký hiệu ST	Ký hiệu SF	Ký hiệu BL
Ký hiệu			
Yêu cầu bắt buộc	Không bắt buộc, hoàn toàn tự nguyện	Không bắt buộc, nhưng 100% sản phẩm mang ký hiệu này	Không bắt buộc, hoàn toàn tự nguyện
Sản phẩm	Tất cả đồ chơi (trừ đồ tiêu khiển và đồ thể thao)	Tất cả pháo hoa đồ chơi	Các bộ phận của ngôi nhà (cửa trước, bồn tắm, hệ thống bếp, hệ thống báo động sự cố khí ga, bể nước...)
Tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn an toàn của Hiệp hội Đồ chơi Nhật	Tiêu chuẩn an toàn của Hiệp hội Pháo hoa	Tiêu chuẩn của Trung tâm vì Chất lượng Cuộc sống
Mức đền bù	Mức đền bù tối đa trên đầu người là 100 triệu Yên. Mức bồi thường tối đa cho mỗi tai nạn là 200 triệu Yên. Mức bồi thường tối đa trên một tài sản là 20 triệu. Tiền thăm viếng là 300,000 Yên.	Mức bồi thường tối đa cho mỗi tai nạn là 200 triệu Yên (cho người và tài sản)	Mức đền bù tối đa trên đầu người là 100 triệu Yên. Mức bồi thường tối đa cho mỗi tai nạn là 300 triệu Yên (đối với người). Mức bồi thường tối đa cho mỗi tai nạn là 50 triệu Yên (đối với tài sản) (tiền đền bù được trả cho công ty được công nhận)

- * Mọi thắc mắc xin liên hệ:
- Đối với ký hiệu SG
 Hiệp hội An toàn Hàng tiêu dùng
 Điện thoại: 03-5255-3631 Website: <http://www.sg-mark.org>
- Đối với ký hiệu ST
 Hiệp hội Đồ chơi Nhật
 Điện thoại: 03-3829-2513 Website: <http://www.toy.or.jp>
- Đối với ký hiệu SF
 Hiệp hội Pháo hoa Nhật
 Điện thoại: 03-3281-9871 Website: <http://www.hanabi-jpa.jp>
- Đối với ký hiệu BL
 Trung tâm vì Chất lượng Cuộc sống
 Điện thoại: 03-5211-0574 Website: <http://www.blhp.org>

CÂU HỎI 67**Các loại ký mã hiệu nào dành cho kiểu dáng, mẫu mã thiết kế đẹp?****TRẢ LỜI**

Hàng năm, Tổ chức Xúc tiến Thiết kế Công nghiệp Nhật Bản (JIDPO) tổ chức trao giải thưởng cho các kiểu dáng thiết kế xuất sắc. Việc trao thưởng này bắt nguồn từ “Hệ thống Tuyển chọn Thiết kế đẹp” được Bộ thương mại Quốc tế và Công nghiệp trước đây khởi xướng vào năm 1957.

Hàng năm, người ta chọn ra các mẫu thiết kế xuất sắc qua các cuộc thi. Các sản phẩm thắng cuộc được vinh dự gắn ký hiệu “G-Mark”

Sản phẩm của nước ngoài nhưng được bán ở thị trường Nhật cũng được phép tham dự cuộc thi này.

Ký hiệu G



Mọi thắc mắc xin liên hệ:

Tổ chức Xúc tiến Thiết kế Công nghiệp Nhật Bản

Điện thoại: 03-3435-5633

Website: <http://www.g-mark.org>

CÂU HỎI 68**Có các xu hướng nào trên thế giới về nhãn mác môi trường?****TRẢ LỜI**

Tổ chức Tiêu chuẩn quốc tế (ISO) đã ban hành tiêu chuẩn 1400 cho Quản lý môi trường vào năm 1996. Từ năm 1998 đến 2000, tổ chức này đã ban hành tiếp tiêu chuẩn 14020 về nhãn môi trường.

Theo đó, nhãn môi trường được chia làm ba loại. Loại thứ nhất bao gồm các ký mã hiệu khi sản phẩm được một bên thứ ba chứng nhận, bao gồm các loại ký mã hiệu về môi trường nổi tiếng nhất trên thế giới hiện nay. Loại thứ hai bao gồm các ký mã hiệu khi sản phẩm do công ty sản xuất tự chứng nhận. Các ký mã hiệu này sẽ do các công ty và tổ chức công nghiệp cá nhân tự quy định. Loại thứ ba bao gồm nhãn mác có các thông tin cụ thể hơn về môi trường, cho biết mức tiêu thụ năng lượng khi sản xuất, mức tiêu thụ tài nguyên, độ ô nhiễm không khí, nước và đất.













Hiện nay ngày càng có nhiều công ty đạt chứng chỉ ISO. Trên một số catalogue các sản phẩm điện gia dụng có in các ký hiệu chỉ việc đã có áp dụng. Tuy nhiên điều này chỉ cho thấy công ty đó có một hệ thống quản lý tốt chứ không cho thấy các tiêu chuẩn môi trường của sản phẩm.

CÂU HỎI 69

Ở các nước khác có các loại nhãn mác môi trường nào?

TRẢ LỜI

Ngày nay bảo vệ môi trường đã trở thành một vấn đề toàn cầu. Vì thế ở nhiều quốc gia, trên các sản phẩm tiêu dùng có in các “nhãn hiệu môi trường” với mục đích bảo vệ môi trường

Mỹ (Biển xanh)	EU	Bán đảo Scandinavia
		
Canada	Tây Ban Nha	Đức (Thiên thần xanh)
		
Thái Lan	Cộng hòa Séc	New Zealand
		
Hàn Quốc	Ấn Độ	Đài Loan
		

Tài liệu tham khảo: tư liệu về nhãn mác môi trường tại
<http://www.env.go.jp/policy/hozen/green/ecolable/>

CÂU HỎI 70**Có những loại nhãn mác môi trường nào đối với việc tái chế ở Nhật Bản?****TRẢ LỜI**

Luật của Nhật Bản về khuyến khích sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên có quy định bắt buộc đối với một số sản phẩm phải có nhãn mác môi trường (những sản phẩm được phân loại riêng ra để tái chế). Các loại nhãn mác này bao gồm nhãn mác nhận dạng đối với hộp thép, nhôm, chai PET, và những loại pin tiểu có thể sạc lại, cùng với đó, sau việc sửa đổi bổ xung luật tái chế bao bì vào tháng 4 năm 2001, bao bì giấy và bao bì nhựa cũng được yêu cầu phải tái chế.










Những nhãn mác tái chế này được yêu cầu phải gắn vào sản phẩm hoặc bao bì được đem ra bán và sử dụng tại Nhật Bản. Các sản phẩm nhập khẩu về nguyên tắc cũng phải có nhãn mác tái chế.

Ngoài ra còn có những nhãn mác không bắt buộc đối với bao bì giấy cho đồ uống (trừ những bao bì có sử dụng nhôm). Chúng bao gồm những khuyến dụ, hình vẽ đối với việc vứt bỏ bao bì. Bên cạnh đó còn có nhãn mác tái chế công nghiệp cho các hộp thiếc thông thường và chai thủy tinh có thể sử dụng lại.

Những ký hiệu tái chế dành cho bia các tông cũng đang được thực hiện và bắt đầu được sử dụng trên toàn thế giới.

Hệ thống dựa trên mã U.S.SPI liên quan việc đóng nhãn mác hàng hóa cho các loại vật liệu dẻo. Người ta phân loại các chai nhựa (không phải là các chai PET) bằng các số từ 1 đến 7 hoặc những chữ trong bảng chữ cái.

<Nhãn khuyến khích tái chế theo luật định>

	Hộp thiếc	Hộp nhôm	Chai PET	Bao bì giấy	Bao bì nhựa
Ký hiệu phân loại					
Bao gồm	Hộp thiếc chứa đồ uống	Hộp nhôm chứa đồ uống	Chai PET chứa đồ uống hoặc nước tương	Bao bì làm bằng giấy (trừ hộp các tông và hộp giấy chứa đồ uống)	Bao bì làm bằng chất dẻo
Các loại pin tiểu có thể sạc lại					
<div>  NI-Cd Pin Nickel-cadmium </div> <div>  NI-MH Pin Nickel - hydrogen </div> <div>  Li-ion Pin Lithium </div> <div>  Pb Pin tiểu Chì kín </div>					

(Những loại nhãn mác khuyến khích tái chế)



Túi giấy



Bìa các tông



Chai thủy tinh

Mác SPI

1. Polyethylene terephthalate (PET)
2. Polyethylene dày
3. Vinyl/polyvinil clorua (PVC)
4. Polyethylene mỏng
5. Polypropylene
6. Polystyrene
7. Tất cả các loại nhựa dính khác

* Để được giải đáp thắc mắc xin liên hệ: Ban Khuyến khích Tái chế, Vụ Khoa học Công nghiệp, Chính sách Công nghệ và Môi trường, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp
Điện thoại: 03-3501-1511(số máy lẻ)
[http:// www.meti.go.jp/](http://www.meti.go.jp/)

Hiệp hội tái chế đồ chứa và bao bì Nhật Bản
Điện thoại: 03-5550-9431
<http://www.jcpra.or.jp>

Hiệp hội tái chế hộp thiếc Nhật Bản
Điện thoại: 03-5550-9431
<http://www.rits.or.jp/steelcan>

Hiệp hội tái chế hộp nhôm Nhật Bản
Điện thoại: 03-3582-9755
<http://www.alumi-can.or.jp/steelcan>

Hội đồng tái chế chai PET
Điện thoại: 03-3662-7591
<http://www.petbottle-rec.gr.jp/>

Hội đồng tái chế bao bì giấy
Điện thoại: 03-3501-6191
<http://www.kami-suisinkyo.org/>

Hội đồng tái chế bao bì chất dẻo
Điện thoại: 03-3501-5893
<http://www.pprc.gr.jp>

Hội đồng tái chế bao bì chất dẻo
Điện thoại: 03-3264-3903

Hội đồng tái chế bao bì giấy
Điện thoại: 03-3248-4851

CÂU HỎI 71

Có những loại nhãn mác môi trường tự nguyện nào ở Nhật Bản. Chúng có áp dụng đối với những sản phẩm nhập khẩu không?

TRẢ LỜI

Những nhãn mác liên quan tới môi trường được sử dụng tại Nhật Bản: Eco Mark, Green Mark, International Energy Star Logo,... có thể nộp đơn tới tổ chức cấp chứng nhận và để họ tiến hành thanh tra nếu muốn gắn những nhãn mác này vào các sản phẩm bất kể là sản xuất trong nước hay nhập khẩu.

<Nhãn sinh thái>

Mục đích	Làm cho người tiêu dùng quan tâm hơn đến môi trường và dùng để tham khảo trong việc lựa chọn ra những sản phẩm không gây hại cho môi trường.
Loại sản phẩm	Những sản phẩm sinh hoạt hàng ngày có ít tác hại đối với môi trường có nghĩa là được công nhận là hữu ích đối với việc bảo vệ môi trường.(Giấy vệ sinh, giấy ăn, tã giấy sử dụng bột giấy làm từ giấy được tái chế, những sản phẩm sử dụng gỗ và giấy tái chế vân vân...
Tiêu chuẩn cấp giấy chứng nhận	Những tiêu chuẩn đối với 68 loại sản phẩm
Cơ quan cấp chứng nhận	Hiệp hội Môi trường Nhật Bản
Người dán nhãn mác hàng hóa	Nhà sản xuất hay người bán sản phẩm
Các điểm cần lưu ý	Một nhà nhập khẩu nộp đơn để xin đăng ký ký hiệu Eco trước hết phải được phép của nhà cung cấp hàng ngoại quốc về việc dán nhãn này lên sản phẩm

<Nhãn xanh- Green Mark>

Mục đích	Khuyến khích việc tái chế giấy và nhờ đó khuyến khích phong trào “xanh hóa” xã hội và môi trường.
Loại sản phẩm	Những sản phẩm giấy tái chế (nhu yếu phẩm hàng ngày, đồ dùng văn phòng, đồ dùng tại trường học, và những sản phẩm và vật liệu làm bao bì của sản phẩm khác)
Tiêu chuẩn cấp giấy chứng nhận	Về nguyên tắc, ít nhất 40% của sản phẩm giấy phải sử dụng giấy tái chế (đối với giấy vệ sinh và giấy ăn, tỷ lệ này là 100%, và 50% đối với giấy dùng photo và giấy in báo).
Cơ quan cấp chứng nhận	Trung tâm Khuyến khích tái chế giấy
Người dán nhãn mác hàng hóa	Nhà sản xuất hay người bán sản phẩm

<Lôgô - Ngôi sao Năng lượng Quốc tế>

Mục đích	Khuyến khích việc tiết kiệm năng lượng đối với thiết bị văn phòng tự động.
Loại sản phẩm	Thiết bị văn phòng tự động (máy tính, máy in, máy fax v.v...)
Tiêu chuẩn cấp giấy chứng nhận	Những tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng đối với việc tự ngắt điện dự phòng của thiết bị văn phòng tự động. Giá trị tiêu chuẩn ở Nhật cũng giống như ở Mỹ và được đặt ra cho mỗi loại thiết bị.
Cơ quan cấp chứng nhận	Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp
Người dán nhãn mác hàng hóa	Nhà sản xuất hoặc người bán sản phẩm
Chứng nhận chung	Bộ Kinh tế, Thương Mại, và Công nghiệp Nhật Bản cùng Cơ quan bảo vệ môi trường của Mỹ sẽ cùng thống nhất đưa ra một chứng nhận chung. Chính phủ Nhật và Mỹ sẽ trao đổi thông tin với nhau theo đó việc thông báo tại một nước cũng được coi như được thực hiện đồng thời tại nước kia. Ví dụ việc thông báo thực hiện tại Mỹ là đủ để có thể sử dụng lôgô trên sản phẩm được bán tại Nhật.

<Nhãn tiết kiệm năng lượng>

Mục đích	Giúp người tiêu dùng tham khảo để lựa chọn những sản phẩm điện gia dụng tiết kiệm năng lượng tối ưu
Loại sản phẩm	Máy điều hoà nhiệt độ, đèn huỳnh quang, tivi, tủ lạnh, tủ đông lạnh nằm trong số những sản phẩm được quy định theo điều luật về bảo tồn năng lượng
Người dán nhãn mác hàng hóa	Nhà sản xuất hoặc người bán sản phẩm (những nhãn mác không bắt buộc dựa theo tiêu chuẩn JIS)
Chương trình dán nhãn mác tiết kiệm năng lượng	Hệ thống xác định mức độ đáp ứng tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng theo luật bảo tồn năng lượng. Thường thì ký hiệu tiết kiệm năng lượng có màu da cam nhưng nếu sản phẩm đáp ứng tối đa tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng thì ký hiệu này có màu xanh lá cây. Phương pháp dán nhãn mác v.v... được nêu ra trong tiêu chuẩn JIS (JIS 9901)

Green Mark



Eco Mark



International Energy Star Logo



Mác Bảo tồn Năng lượng



Bình thường (màu
da cam)



Đạt tỷ lệ bảo tồn
năng lượng trên
100% (màu xanh)

Nhãn Bảo tồn Năng lượng



* Mọi thắc mắc xin liên hệ:

Eco Mark,
Hiệp hội Môi trường Nhật Bản
Điện thoại: 03-3508-2651 (số máy lẻ)
<http://www.jeans.or.jp/ecomark/>

Green Mark,
Trung tâm Khuyến khích Tái chế
Điện thoại: 03-5524-2621
<http://www.prpc.or.jp>

Chương trình Ngôi sao Năng lượng Quốc tế và Chương trình Nhãn
mác Bảo tồn Năng lượng,
Trung tâm Bảo tồn Năng lượng Nhật Bản
Điện thoại: 03-5543-3011
<http://www.eccj.or.jp/>

TRẢ LỜI

Gần đây, người ta đã đổ dồn sự chú ý vào việc quản lý những tiêu chuẩn của ISO. Những tiêu chuẩn không chỉ liên quan tới bản thân các sản phẩm mà còn liên quan tới quá trình trước khi cung cấp sản phẩm (bao gồm cả dịch vụ). Các công ty thường chỉ xin giấy chứng nhận cho một số sản phẩm chứ không phải tất cả các sản phẩm. Những tiêu chuẩn ISO 9000 có liên quan tới vấn đề quản lý

chất lượng trong khi ISO 14000 liên quan tới việc xử lý các vấn đề môi trường.

“Những tổ chức cấp giấy chứng nhận” kiểm định và xác nhận các công ty và tổ chức đáp ứng các tiêu chuẩn quản lý và cấp giấy chứng nhận theo những tiêu chuẩn này. Những tổ chức cấp phép lưu hành kiểm tra năng lực của tổ chức cấp giấy chứng nhận một cách khách quan. Các tổ chức dùng những ký hiệu chứng nhận của tổ chức cấp chứng nhận và tổ chức cấp phép lưu hành trên danh thiếp, catalô, quảng cáo v.v...

Chỉ có một tổ chức cấp phép lưu hành duy nhất tại Nhật Bản: Cục Cấp phép Lưu hành Nhật Bản (JAB). Đã có 42 tổ chức được cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng cho hệ thống quản lý, và 35 tổ chức được cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn đối với hệ thống xử lý vấn đề môi trường (tính đến 10/12/2002)



Ký hiệu được JAB sử dụng



(Mẫu ký hiệu của tổ chức cấp giấy phép lưu thông nước ngoài)



Tên tổ chức: SAC-SINGLAS
Tên nước hoặc khu vực: Singapore



Tên tổ chức: UKAS
Tên nước hoặc khu vực: U.K



Tên tổ chức: ANSI-RAB NAP
Tên nước hoặc khu vực: U.S

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH SẢN PHẨM ĐƯỢC QUY ĐỊNH TRONG LUẬT NHÃN MÁC CHẤT LƯỢNG HÀNG GIA DỤNG

<div><div>Hàng dệt (35 sản phẩm)</div><div><div>1. Len sợi</div><div>2. Sợi dệt, sợi đan, đăng ten, sản phẩm may, v.v được liệt kê dưới đây</div><div>3. Áo khoác ngoài</div><div>4. Quần dài</div><div>5. Chân váy</div><div>6. Váy và váy mặc ở nhà</div><div>7. Áo len chui cổ, áo len đan, và các loại áo len khác</div><div>8. Váy áo, áo sơ mi có ve, áo sơ-mi cổ lọ, và các loại áo sơ-mi</div><div>9. Áo khoác</div><div>10. Tạp dề, tạp dề nấu ăn, trang phục làm việc, lao động</div><div>11.</div><div>12. Áo liền quần, áo khoác trẻ em</div><div>13. Đồ lót</div><div>14. Quần áo ngủ</div><div>15. Bít tất ngắn, dài</div><div>16. Tabi-tất mặc cùng kimono</div><div>17. Găng tay</div><div>18. Khăn tay</div><div>19. Chân</div><div>20. Ga trải giường</div><div>21. Khăn tắm, tenugui (khăn lau tay Nhật Bản)</div><div>22. Haori (áo khoác ngắn mặc với kimono) và kimono (trang phục Nhật Bản)</div><div>23. Khăn choàng cổ, khăn san</div><div>24. Thảm nhỏ</div><div>25. Rèm cửa</div><div>26. Thảm to (chỉ những loại thảm có mặt mịn)</div><div>27. Khăn phủ giường</div><div>28. Futon (chăn bông hoặc đệm của Nhật Bản)</div><div>29. Vỏ chăn, vỏ đệm, vỏ gối, khăn phủ giường</div><div>30. Khăn trải bàn</div><div>31. Nơ đeo cổ</div><div>32. Áo bơi</div><div>33. Furoshiki (vải bọc của Nhật Bản)</div><div>34. Obi (dây thắt lưng áo kimono)</div><div>35. Obijime (dây buộc thắt lưng) dây haori</div></div></div>	<div><div>Thành phẩm khác (30 sản phẩm)</div><div><div>1. Ruột phích</div><div>2. Bột giặt, xà bông tổng hợp, để giặt, dùng trong nhà bếp, bột giặt để làm vệ sinh nhà cửa, đồ đạc</div><div>3. Ổ</div><div>4. Túi</div><div>5. Sáp đánh bóng nhà cửa, đồ vật</div><div>6. Đệm xốp Urethane, đệm đàn hồi</div><div>7. Giầy (mũi giầy làm bằng da tổng hợp, đế giầy làm bằng cao su, nhựa v.v...)</div><div>8. Găng tay được làm hoàn toàn hoặc một phần từ da, hoặc da tổng hợp)</div><div>9. Bàn làm việc, bàn ăn</div><div>10. Ghế tựa, ghế dài và zaisu (ghế tựa không chân dùng ở các phòng có sàn lót rơm và cây bắc của Nhật Bản)</div><div>11. Tanu (tủ nhiều ngăn)</div><div>12. Thớt chặt làm từ cao su tổng hợp</div><div>13. Áo vét làm từ da hoặc da tổng hợp, quần, chân váy, váy liền áo, áo khoác, áo len chui cổ áo len dài tay, các loại áo len khác</div><div>14. Sơn</div><div>15. Giấy ăn và giấy vệ sinh</div><div>16. Đĩa bát, dao đĩa, dụng cụ nhà bếp được sơn phủ với sơn bóng hoặc nhựa hạt điều</div><div>17. Keo dính</div><div>18. Đĩa bát, dao đĩa, vật dụng nhà bếp làm từ kính tăng độ cứng</div><div>19. Đĩa bát, dao đĩa, vật dụng nhà bếp làm từ thủy tinh silicat bo, gốm thủy tinh</div><div>20. Xe đẩy mua hàng</div><div>21. Bàn chải đánh răng</div><div>22. Kính râm(ngoại trừ kính điều chỉnh mắt)</div><div>23. Lá nhôm để dùng đựng thức ăn hoặc làm đồ dùng trong nhà bếp</div><div>24. Bình sữa trẻ em</div><div>25. Bình trà, chảo (nhôm, sắt, tráng men, thép không gỉ, đồng)</div><div>26. Ấm đun nước (tương tự như trên)</div><div>27. Thuốc tẩy rửa dùng đối với quần áo, dụng cụ nhà bếp, đồ dùng gia đình</div><div>28. Chất đánh bóng dùng cho đồ dùng nhà bếp, đồ dùng gia đình</div><div>29. Máy lọc nước</div><div>30. Giấy dán cửa gỗ</div></div></div>
<div><div>Thành phẩm nhựa (8 sản phẩm)</div><div><div>1. Bồn rửa, chậu, xô, vật dụng nhà tắm</div><div>2. Rổ</div><div>3. Khay</div><div>4. Chai nước(bi đông)</div><div>5. Đĩa bát, dao đĩa, đồ dùng nhà bếp</div><div>6. Túi nhựa, túi nhựa tổng hợp</div><div>7. Chai đựng nước nóng</div><div>8. Bô vệ sinh, vật dụng nhà vệ sinh (trừ bồn cầu)</div></div></div>	<div><div>Thiết bị điện (17 sản phẩm)</div><div><div>1. Máy giặt</div><div>2. Nồi cơm điện</div><div>3. Chăn sưởi điện</div><div>4. Máy hút bụi</div><div>5. Tủ lạnh</div><div>6. Quạt thông hơi</div><div>7. Máy điều hoà</div><div>8. Thiết bị thu sóng vô tuyến</div><div>9. Máy ép, trộn rau, quả, thịt, máy sinh tố</div><div>10. Máy sưởi bằng tấm</div><div>11. Ấm điện</div><div>12. Lò nướng</div><div>13. Máy cạo râu</div><div>14. Lò vi sóng</div><div>15. Giá đèn huỳnh quang</div><div>16. Vỉ nướng</div><div>17. Máy pha cà phê</div></div></div>

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH CÁC YÊU CẦU VỀ NHÃN MÁC HÀNG HOÁ THEO LUẬT NHÃN MÁC CHẤT LƯỢNG HÀNG GIA DỤNG

Sản phẩm		Những yêu cầu về nhãn mác hàng hoá		
		Cấu tạo vải	Chỉ dẫn đối với giặt tại nhà và những lưu ý khác	Chống thấm nước
3) Quần áo (chú thích)	1. Len sợi	<input type="radio"/>		
	2. Sợi dệt	<input type="radio"/>		
	Sợi đan	<input type="radio"/>		
	Ren	<input type="radio"/>		
	1. Áo khoác ngoài	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
	2. Quần dài	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
	3. Chân váy	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
	4. Váy và váy mặc ở nhà	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
	5. Áo len chui cổ, áo len đan, và các loại áo len khác	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
	6. Váy áo, áo sơ mi có ve, áo sơ mi cổ lọ, và các loại áo sơ mi	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
	7. Áo khoác	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
	8. Tạp dề, tạp dề nấu ăn, trang phục làm việc, lao động	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
	Áo khoác Kimono sử dụng một loại sợi quy định (chú thích 4) là mặt trước của vải	<input type="radio"/>		Chú thích 5
	Các loại khác	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	Chú thích 5
	10. Áo liền quần, áo khoác trẻ em	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
	11. Đồ lót Một loại sợi	Vải in bông	<input type="radio"/>	
		Loại khác	<input type="radio"/>	
	Đồ lót cho quần áo Nhật Bản có sử dụng một loại sợi được quy định là mặt trước của vải (chú thích 4)	<input type="radio"/>		
	Loại khác	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
	12. Quần áo ngủ	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
	13. Bít tất ngắn, dài	<input type="radio"/>		
	14. Tabi-tất mặc cùng kimono	<input type="radio"/>		
	15. Găng tay	<input type="radio"/>		
	16. Khăn tay	<input type="radio"/>		
	17. Chân	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
	18. Ga trải giường	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
	19. Khăn tắm, tenugui (khăn lau tay Nhật Bản)	<input type="radio"/>		
	20. Haori (áo khoác ngắn mặc với kimono) và kimono (trang phục Nhật Bản)	Quần áo Nhật Bản sử dụng một loại sợi được quy định là mặt trước của vải (chú thích 5)		
		Các loại khác	<input type="radio"/>	
	21. Khăn choàng cổ, khăn san	<input type="radio"/>		
	22. Thảm nhỏ	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
	23. Rèm cửa	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
	24. Thảm to (chỉ những loại thảm có mặt mịn)	<input type="radio"/>		
	25. Khăn phủ giường	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
	26. Futon(chăn bông hoặc đệm của Nhật Bản)	<input type="radio"/>		
	27. Vỏ chăn, vỏ đệm, vỏ gối, khăn phủ giường	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	
	28. Khăn trải bàn	<input type="radio"/>		
	29. Nơ đeo cổ	<input type="radio"/>		
	30. Áo bơi	<input type="radio"/>		
	31. Furoshiki (vải bọc của Nhật Bản)	<input type="radio"/>		
	32. Obi (dây thắt lưng áo kimono)	<input type="radio"/>		
	33. Obijime (dây buộc thắt lưng) dây haori	<input type="radio"/>		

Chú thích 1: Chỉ có những loại sợi mà toàn bộ hoặc một phần có nguồn gốc bông cho tới sợi thủy tinh là được gọi là sợi.

Chú thích 2: Chỉ có loại ren sử dụng sợi như đã nêu ở chú thích 1

Chú thích 3: Chỉ có loại vải dệt được làm từ sợi như đã nêu ở chú thích 1 và sản phẩm dệt có sử dụng sợi dệt, sợi đan hoặc ren như đã nêu trong chú thích 2 (trừ loại được làm nóng bằng điện)

Chú thích 4: "Sợi được quy định" là loại sợi có nhiều hơn 50% tơ trong thành phần sợi và loại có 100% sợi dọc hoặc sợi ngang là tơ

Chú thích 5: Không cần nhãn mác trong trường hợp sản phẩm áo mưa hoặc áo khoác có khả năng chống thấm.

(Sản phẩm nhựa)

Sản phẩm nhựa	Những yêu cầu nhãn mác
Bồn rửa, chậu, xô và vật dụng nhà tắm	<ul style="list-style-type: none"> (1) Loại nhựa dùng làm vật liệu (2) Nhiệt độ chịu nóng (đối với vỏ bồn tắm) (3) Nhiệt độ chịu lạnh (đối với xô) (4) Kích thước (đối với vỏ bồn tắm) (5) Sức chứa (đối với xô và chậu) (6) Lưu ý khi sử dụng
Rổ	<ul style="list-style-type: none"> (1) Loại nhựa dùng làm vật liệu (2) Lưu ý khi sử dụng
Khay	<ul style="list-style-type: none"> (1) Loại nhựa dùng làm vật liệu (2) Nhiệt độ chịu nóng (3) Lưu ý khi sử dụng
Chai nước (bi đồng)	<ul style="list-style-type: none"> (1) Loại nhựa dùng làm vật liệu (2) Nhiệt độ chịu nóng (3) Sức chứa (4) Lưu ý khi sử dụng
Hộp đựng rác và những đồ để đựng có vỏ, chậu rửa, chai nước dùng trong tủ lạnh, vật dụng đồ uống có nắp đậy và vật dụng có sử dụng chất làm nguội (loại trừ vật dụng không cần thiết nêu sức chứa như đĩa, bát, cốc, đồ đựng thức ăn có nắp đậy, hộp đựng đồ ăn trưa, rổ zaru, giá đựng đĩa, hộp đựng bánh mì, v.v...) (Dưới đây được coi là vật dụng nhà bếp v.v...)	<ul style="list-style-type: none"> (1) Loại nhựa dùng làm vật liệu (2) Nhiệt độ chịu nóng (3) Nhiệt độ chịu lạnh (4) Sức chứa (5) Lưu ý khi sử dụng
Đĩa bát dao đĩa và vật dụng nhà bếp	<ul style="list-style-type: none"> (1) Loại nhựa dùng làm vật liệu (2) Nhiệt độ chịu nóng (3) Lưu ý khi sử dụng
Thớt	<ul style="list-style-type: none"> (1) Loại nhựa dùng làm vật liệu (2) Nhiệt độ chịu nóng (3) Sức chứa (4) Lưu ý khi sử dụng
Dụng cụ làm đá	<ul style="list-style-type: none"> (1) Loại nhựa dùng làm vật liệu (2) Nhiệt độ chịu lạnh (3) Lưu ý khi sử dụng
Những vật dụng khác (dưới đây được coi như đồ ăn)	<ul style="list-style-type: none"> (1) Loại nhựa dùng làm vật liệu (2) Nhiệt độ chịu nóng
Túi nhựa hoặc túi nhựa tổng hợp (loại làm từ sợi dây tối đa 0,05 mm mỗi kiện chỉ đóng tối đa 100 túi)	<ul style="list-style-type: none"> (1) Loại nhựa dùng làm vật liệu (2) Nhiệt độ chịu lạnh (3) Kích cỡ (4) Sức chứa (5) Lưu ý khi sử dụng
Chai đựng nước nóng	<ul style="list-style-type: none"> (1) Loại nhựa dùng làm vật liệu (2) Nhiệt độ chịu nóng (3) Sức chứa (4) Lưu ý khi sử dụng
Bô vệ sinh và vật dụng nhà vệ sinh (ngoại trừ bồn cầu. Các đồ dùng dưới đây cũng tương tự như vậy)	<ul style="list-style-type: none"> (1) Loại nhựa dùng làm vật liệu (2) Nhiệt độ chịu nóng (3) Lưu ý khi sử dụng

(Các sản phẩm khác)

Sản phẩm		Những yêu cầu về nhãn mác
1. Ruột phích (loại bên trong có ruột thủy tinh 2 lớp để trên bàn hoặc ruột làm bằng thép không gỉ đựng nước uống và dùng ngoài trời)		(1) Tên sản phẩm (2) Dung tích sử dụng (3) Khả năng cách nhiệt (4) Loại vật liệu (5) Lưu ý khi sử dụng
2. Túi (làm từ da súc vật, ngựa, lợn, cừu hoặc dê)		(1) Loại da (2) Cách giữ gìn, bảo quản
3. Ô		(1) Thành phần sợi của ô (2) Chiều dài thanh đỡ ô (3) Lưu ý khi sử dụng (đối với dù che nắng bãi biển hoặc trong vườn)
4. Bột giặt, xà bông tổng hợp, để giặt, dùng trong nhà bếp, bột giặt để làm vệ sinh nhà cửa, đồ đạc (ngoại trừ chất xúc tác đánh bóng)		(1) Tên sản phẩm (2) Tính lỏng (3) Thành phần (4) Mục đích sử dụng (5) Trọng lượng tịnh (6) Liều lượng sử dụng (7) Lưu ý khi sử dụng
5. Sáp đánh bóng nhà cửa, đồ vật		(1) Tên sản phẩm (2) Thành phần (3) Loại (4) Mục đích sử dụng (5) Trọng lượng tịnh (6) Liều lượng sử dụng (7) Lưu ý khi sử dụng
6. Đệm xốp Urethane, đệm đàn hồi	Đệm xốp Urethane	(1) Vật liệu, (2) Cấu trúc, (3) Kích thước, (4) Độ cứng, (5) Độ đàn hồi, (6) Cấu tạo vải bọc ngoài, (7) Lưu ý khi sử dụng
	Đệm đàn hồi	(1) Vật liệu, (2) Cấu trúc, (3) Kích thước, (4) Hình dáng lò xo, (5) Số lò xo, (6) Vật liệu dùng để nhồi, (7) Thành phần của vải bọc ngoài, (8) Lưu ý khi sử dụng
7. Giày (mũi giày làm bằng da tổng hợp, đế giày làm bằng cao su, nhựa hoặc kết hợp giữa các chất liệu, mũi giày và đế được gắn bằng keo dính)		(1) Vật liệu làm mũi giày (2) Vật liệu làm đế giày (3) Khả năng chống thấm dầu của mũi giày (4) Lưu ý khi sử dụng
8. Găng tay được làm hoàn toàn hoặc một phần bằng da, hoặc da tổng hợp (chỉ những sản phẩm có ít nhất 50% bề mặt bằng da hoặc vải trắng nhựa)		(1) Vật liệu (2) Kích thước (3) Lưu ý khi sử dụng
9. Bàn làm việc, bàn ăn		(1) Vật liệu (2) Kích thước (3) Lưu ý khi sử dụng
10. Ghế tựa, ghế dài và zaisu (ghế tựa không chân dùng ở các phòng có sàn lót rơm và cây bắc của Nhật Bản)		(1) Kích thước (2) Cấu tạo các bộ phận (3) Bảo quản bề mặt (đối với những loại cần bảo quản bề mặt) (4) Vật liệu bọc ghế (5) Vật liệu nệm (6) Lưu ý khi sử dụng
11. Tanu (tủ nhiều ngăn)		(1) Kích thước, (2) Vật liệu bề mặt, (3) Bảo quản bề mặt (đối với những loại cần bảo quản bề mặt), (4) Lưu ý khi sử dụng

Sản phẩm	Những yêu cầu về nhãn mác
12. Thớt chặt làm từ cao su tổng hợp	(1) Vật liệu, (2) Nhiệt độ chịu nóng, (3) Nhiệt độ chịu lạnh (4) Lưu ý khi sử dụng
13. Áo vét làm từ da hoặc da tổng hợp, quần, chân váy, váy liền áo, áo khoác, áo len chui cổ áo len dài tay, các loại áo len khác sử dụng da hoặc sợi tổng hợp cho các phần thân áo	(1) Vật liệu (2) Lưu ý khi sử dụng
14. Sơn	(1) Tên sản phẩm, (2) Màu, (3) Thành phần, (4) Mục đích sử dụng, (5) Trọng lượng tịnh, (6) Diện tích có thể sơn, (7) Cách sử dụng, (8) Cách bảo quản vật dụng. (9) Lưu ý khi sử dụng
15. Giấy ăn và giấy vệ sinh	(1) Kích thước, (2) Số tờ
16. Đĩa bát, dao đĩa, dụng cụ nhà bếp được sơn phủ với sơn bóng hoặc nhựa hạt điều (chỉ những loại làm từ gỗ và nhựa)	(1) Tên sản phẩm, (2) Loại bề mặt, (3) Vật liệu cơ bản, (4) Lưu ý khi sử dụng
17. Keo dính (loại trừ loại có nguồn gốc động, thực vật và nhựa đường)	(1) Loại, (2) Thành phần, (3) Mức độ độc hại, (4) Mục đích sử dụng, (5) Trọng lượng tịnh, (6) Lưu ý khi sử dụng
18. Đĩa bát, dao đĩa, vật dụng nhà bếp làm từ kính tăng độ cứng	(1) Tên sản phẩm, (2) Độ cứng, (3) Lưu ý khi sử dụng
19. Đĩa bát, dao đĩa, vật dụng nhà bếp làm từ thủy tinh silicat bo, gốm thủy tinh	(1) Tên sản phẩm, (2) Cấp sử dụng, (3) Chênh lệch nhiệt độ chịu nóng, (4) Lưu ý khi sử dụng
20. Xe đẩy mua hàng	(1) Kích thước túi hoặc rổ, (2) Trọng lượng, (3) Lưu ý khi sử dụng
21. Bàn chải đánh răng	(1) Chất liệu tay cầm, (2) Chất liệu lông bàn chải, (3) Độ cứng lông bàn chải, (4) Nhiệt độ chịu nóng
22. Kính râm (ngoại trừ kính điều chỉnh mắt)	(1) Tên sản phẩm, (2) Chất liệu mắt kính, (3) Chất liệu gọng, (4) Độ truyền ánh sáng trông thấy được, (5) Độ truyền tia UV, (6) Lưu ý khi sử dụng
23. Lá nhôm để dùng đựng thức ăn hoặc làm đồ dùng trong nhà bếp	(1) Kích thước, (2) Lưu ý khi sử dụng
24. Bình sữa trẻ em	(1) Tên sản phẩm, (2) Vật liệu, (3) Hình dạng lỗ hoặc núm (4) Dung tích, (5) Lưu ý khi sử dụng
25. Bình trà, chảo (nhôm, sắt, tráng men, thép không gỉ, đồng ngoại trừ loại có dung tích trên 10 lít và loại có bộ phận đun nóng)	(1) Bảo quản bề mặt (đối với những loại cần bảo quản bề mặt), (2) Loại vật liệu, (3) Dung tích tối đa, (4) Kích thước (5) Lưu ý khi sử dụng
26. Ấm đun nước (tương tự như trên)	(1) Bảo quản bề mặt (đối với những loại cần bảo quản bề mặt), (2) Loại vật liệu, (3) Dung tích tối đa, (4) Lưu ý khi sử dụng
27. Giấy dán cửa Nhật Bản (cửa trượt Nhật Bản)	(1) Phương pháp sản xuất, (2) Vật liệu, (3) Kích thước (4) Số tờ (loại phẳng)
28. Thuốc tẩy rửa dùng đối với quần áo, dụng cụ nhà bếp, đồ dùng gia đình	(1) Tên sản phẩm, (2) Thành phần, (3) Tính lỏng, (4) Trọng lượng tịnh, (5) Cách sử dụng, (6) Lưu ý khi sử dụng
29. Chất đánh bóng dùng cho đồ dùng nhà bếp, đồ dùng gia đình	Chất tẩy rửa (1) Tên sản phẩm, (2) Thành phần, (3) Tính lỏng, (4) Trọng lượng tịnh, (5) Mục đích sử dụng, (6) Lưu ý khi sử dụng
	Chất đánh bóng (1) Tên sản phẩm, (2) Thành phần, (3) Mục đích sử dụng, (4) Trọng lượng tịnh, (5) Lưu ý khi sử dụng
30. Máy lọc nước	(1) Vật liệu, (2) Loại máy lọc, (3) Tốc độ lọc, (4) Khả năng lọc, (5) Thời gian sử dụng và thay thế máy mới, (6) Lưu ý khi sử dụng

(Đồ điện)

Sản phẩm	Những yêu cầu về nhãn mác
1. Máy giặt (chỉ áp dụng với máy giặt có bình)	(1) Lượng nước thông thường, (2) các kích thước bên ngoài, (3) Lưu ý khi điều khiển
2. Nồi cơm điện	(1) Khả năng nấu, (2) Lưu ý khi điều khiển
3. Chân giữ ấm điều khiển điện	(1) Loại, (2) Thành phần cấu tạo của sợi, (3) Lưu ý khi điều khiển
4. Máy hút bụi (chỉ áp dụng với máy hút bụi không sử dụng ắc quy như là nguồn điện)	(1) Tốc độ hút, (2) Trọng lượng (đối với máy có thể di chuyển khi điều khiển), (3) Lưu ý khi điều khiển
5. Tủ lạnh (áp dụng với tủ lạnh không sử dụng các yếu tố nhiệt điện)	(1) Khả năng bảo quản, (2) Tiêu thụ điện, (3) Kích thước bên ngoài, (4) Lưu ý khi điều khiển
6. Quạt thông gió (áp dụng với quạt có cánh quạt hình chong chóng)	(1) Kích thước của cánh quạt, (2) Lượng gió, (3) Lưu ý khi điều khiển
7. Điều hoà nhiệt độ (áp dụng với điều hoà có mức tiêu thụ điện của motor không quá 3 kW và mức tiêu thụ điện của thiết bị làm nóng không quá 5 kW, không kể đến điều hoà sử dụng thùng làm lạnh và các yếu tố nhiệt điện)	(1) Khả năng làm ấm, (2) Tiêu thụ điện khi làm ấm, (3) Hiệu suất năng lượng khi làm ấm, (4) Khả năng làm nóng (với điều hoà có chức năng làm nóng), (5) Tiêu thụ điện khi làm nóng (với điều hoà có chức năng làm nóng), (6) Hiệu suất năng lượng khi làm nóng (với điều hoà có chức năng làm nóng), (7) Hiệu suất năng lượng trung bình để làm ấm và làm nóng (với điều hoà có chức năng làm nóng), (8) Lưu ý khi điều khiển
8. Thiết bị thu tivi	(1) Tiêu thụ điện hàng năm, (2) Lưu ý khi điều khiển
9. Máy ép, máy trộn và máy ép trộn hoa quả	(1) Loại máy, (2) Tốc độ quay, (3) lưu ý khi điều khiển
10. Bếp lò điện	(1) Phương pháp chiếu xạ nhiệt, (2) Phương pháp điều khiển nhiệt độ, (3) Khả năng làm nóng, (4) Loại làm nóng trung bình, (5) Lưu ý khi điều khiển
11. Ấm điện	(1) Tính năng, (2) Lưu ý khi sử dụng
12. Lò quay điện	(1) Loại, (2) Kích thước vỉ nướng, (3) Lưu ý khi điều khiển
13. Dao cạo râu điện	(1) Nguồn điện, (2) Thời gian nạp điện (với loại có thể nạp lại điện), (3) Loại và số lượng pin khô (với loại sử dụng pin khô), (4) Lưu ý khi điều khiển
14. Lò vi sóng (chỉ áp dụng với đầu ra có tần số cao không quá 1 kW)	(1) Kích thước bên ngoài, (2) Kích thước của ngăn làm nóng, (3) Lưu ý khi điều khiển
15. Giá để đèn huỳnh quang (chỉ áp dụng với loại có thể để trên bàn...)	(1) Phụ kiện và độ chói, (2) Loại đèn huỳnh quang, (3) Tổng luồng chiếu, (4) Tiêu thụ điện, (5) Hiệu suất năng lượng, (6) Lưu ý khi sử dụng
16. Vỉ nướng điện	(1) Loại đĩa nướng, (2) Lưu ý khi điều khiển
17. Máy pha cà phê điện	(1) Loại, (2) Tình trạng thiết bị làm ấm, (3) Lượng nước tối đa sử dụng, (4) Lưu ý khi điều khiển

PHỤ LỤC 3: DANH SÁCH VỀ YÊU CẦU DÁN NHÃN THEO LUẬT VỀ VỆ SINH THỰC PHẨM

[illegible]

- *1 Bao gồm các loại bột có thể hoà tan trong nước làm cho đồ uống có nồng độ cồn ít nhất là 1 độ.
- *2 Thực phẩm sản xuất hoặc chế biến (từ nước ngọt, thịt và thịt cá heo, cá đồ hộp, và mực làm chín) và các loại filê cá, các động vật thân mềm đã bóc vỏ (trừ con sò) được ướp lạnh và đóng gói thành các kiện.
- *3 Từ nước ngọt, thịt, thịt cá voi và cá đồ hộp.
- *4 Có thể bỏ qua.
- *5 Dù đã được tiệt trùng hay chưa tiệt trùng, cần phải ghi rõ ràng, dễ hiểu trên nhãn các thông tin về quá trình ướp lạnh trong trường hợp này, và cách phân biệt trứng nguyên vỏ, lòng đỏ trứng, hoặc lòng trắng trứng.
- *6 Dán nhãn trên đó ghi năm và tháng về thời gian sử dụng đến khi hết hạn bảo quản là hơn 3 tháng.
Hơn nữa, đối với ngày hết hạn bảo quản, cũng có thể sử dụng các từ được Bộ Y tế, Lao động và Xã hội công nhận như là những từ cho biết ngày hết hạn giống như ngày hết hạn chất lượng bảo quản.
- *7 Có thể bỏ qua đối với các sản phẩm được đóng trong các chai thủy tinh (trừ những sản phẩm được đóng trong các bao giấy) hoặc các gói hàng có vỏ bọc bằng nilon khi không có các yêu cầu về phương pháp bảo quản.
- *8 Đối với các thực phẩm dưới đây, có thể thay việc dán nhãn lên các kiện hàng bằng cách mô tả trong hóa đơn. Trong những trường hợp này, cần phải ghi mã phân biệt các thực phẩm.

Sản phẩm	Trường hợp không dán nhãn mà mô tả trong hoá đơn		
	Thông tin về container	Đơn vị giao dịch	Điểm bán hàng
Thành phần nước hoa quả	Tối thiểu 200 lít / 1 thùng	Tối thiểu 10 thùng	Cơ sở có giấy phép sản xuất đồ uống không cồn
Thành phần cà phê đặc	Tối thiểu 200 lít / 1 thùng	Tối thiểu 10 thùng	Cơ sở có giấy phép sản xuất đồ uống không cồn
Thành phần cá đóng hộp	Tối thiểu 20 Kg / 1 container	Tối thiểu 10 container	Cơ sở có giấy phép sản xuất cá đóng hộp hoặc sản xuất các loại thức ăn nhanh

- *9 Không sử dụng các từ cho biết ngày hết hạn hoặc ngày hết hạn chất lượng bảo đảm, mà sử dụng các từ cho biết ngày nhập khẩu.
- *10 Không sử dụng các từ cho biết ngày hết hạn hoặc ngày hết hạn chất lượng bảo đảm, mà sử dụng các từ cho biết ngày bảo quản bằng phương pháp chiếu xạ.
- *11 Đối với trứng đã được làm chín, có thể ghi ngày gà đẻ trứng, ngày thu hoạch, ngày lai giống, hoặc ngày đóng gói thay vì ghi ngày hết hạn hoặc ngày hết hạn chất lượng đảm bảo.
- *12 Có thể bỏ qua trừ các loại được đóng trong lon, đóng trong chai, trong thùng hoặc trong bình.
- *13 Có thể ghi tên và địa chỉ của nơi thu hoạch, lai giống hoặc đóng gói trứng (trong trường hợp là hàng nhập khẩu, địa chỉ người nhập khẩu).
- *14 Chỉ ghi khi có các chất phụ gia được liệt kê trong cột giữa của trang 8 mục lục 5.
- *15 Có thể bỏ qua việc dán nhãn về các thông tin bảo quản trong phòng khi không có yêu cầu. Các phương pháp bảo quản phù hợp với tiêu chuẩn về việc bảo quản thực phẩm và chất phụ gia được mô tả dưới đây:

A. Các thực phẩm có yêu cầu về phương pháp bảo quản

Sản phẩm	Yêu cầu bảo quản dưới 15°C	Yêu cầu bảo quản dưới 4°C	Yêu cầu bảo quản dưới 8°C	Yêu cầu bảo quản dưới 10°C	Yêu cầu bảo quản trong tủ lạnh...	Yêu cầu bảo quản tránh ánh sáng mặt trời
o Đồ uống (áp dụng với đồ uống trong chai được đóng hộp giấy)				<input type="radio"/>		
o Đồ uống không phải là nước khoáng, nước hoa quả lạnh, hoặc nước hoa quả có độ pH dưới 4,6 hoặc có độ ẩm lớn hơn 0,94 không được tiệt trùng theo phương pháp hiệu quả để giết các vi sinh vật có trong nguyên liệu ..., trong thức ăn, và có khả năng sinh sản nhanh				<input type="radio"/>		
o Nước hoa quả lạnh	<input type="radio"/>					
o Thành phần nước hoa quả lạnh	<input type="radio"/>					
o Thịt chưa làm chín và thịt đã làm chín theo chỉ định có độ ẩm ít nhất là 0,95		<input type="radio"/>				
o Thịt chưa làm chín và thịt đã làm chín theo chỉ định có độ ẩm nhỏ hơn 0,95 và thịt đã làm chín và thịt cá voi (trừ những loại được đóng trong các thùng hàng kín gió, sau đó được tiệt trùng bằng phương pháp làm nóng ở điểm giữa sản phẩm tại 120°C trong 4 phút hoặc bằng phương pháp tương tự hoặc có hiệu quả cao hơn)				<input type="radio"/>		
o Các loại thịt và thịt cá voi ướp lạnh (trừ thịt cá voi ướp lạnh đóng trong thùng hàng kín gió, sau đó được tiệt trùng theo phương pháp làm nóng điểm giữa sản phẩm tại 120°C trong 4 phút hoặc bằng phương pháp tương tự hoặc có hiệu quả cao hơn)	<input type="radio"/>					
o Chất lỏng trong trứng gia cầm			<input type="radio"/>			
o Chất lỏng trong trứng gia cầm được làm lạnh	<input type="radio"/>					
o Cá đóng hộp (trừ các loại giảm bông cá, xúc xích cá và đặc biệt là cá, xúc xích đóng hộp, hoặc cá, xúc xích đóng hộp được đóng gói trong thùng hàng kín gió, sau đó được tiệt trùng theo phương pháp làm nóng điểm giữa sản phẩm tại 120°C trong 4 phút hoặc bằng phương pháp tương tự hoặc có hiệu quả cao hơn hoặc trừ các sản phẩm có độ pH không quá 4,6 và độ ẩm không quá 0,94)				<input type="radio"/>		
o Các loại cá đóng hộp ướp lạnh	<input type="radio"/>					
o Thực phẩm ướp lạnh	<input type="radio"/>					
o Thịt và thịt cá voi				<input type="radio"/>		

Sản phẩm	Yêu cầu bảo quản dưới 15°C	Yêu cầu bảo quản dưới 4°C	Yêu cầu bảo quản dưới 8°C	Yêu cầu bảo quản dưới 10°C	Yêu cầu bảo quản trong tủ lạnh...	Yêu cầu bảo quản tránh ánh sáng mặt trời
o Thịt và thịt cá voi lát mỏng đã được làm lạnh và đóng trong các thùng hàng	<input type="radio"/>					
o Sò cung cấp cho tiêu dùng				<input type="radio"/>		
o Sò ướp lạnh phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng	<input type="radio"/>					
o Mực nấu chín				<input type="radio"/>		
o Mực nấu chín ướp lạnh	<input type="radio"/>					
o Đậu phụ					<input type="radio"/>	
o Mì ăn liền có dầu						<input type="radio"/>
o Filê cá tươi và động vật thân mềm đã bóc vỏ (trừ sò) phục vụ nhu cầu tiêu dùng (trừ các sản phẩm đã làm lạnh)				<input type="radio"/>		
o Cua làm chín (không yêu cầu nhiệt theo điều khoản đảm bảo tiêu dùng trừ cua làm chín ướp lạnh)				<input type="radio"/>		
o Cua làm chín ướp lạnh	<input type="radio"/>					

B. Đối với các chất phụ gia, xem các đặc tính và tiêu chuẩn áp dụng với thực phẩm, các chất phụ gia,... (28 tháng 12 năm 1959 Bản thông báo MHW số 370)

*16 Có thể bỏ qua khi không có yêu cầu về phương pháp bảo quản.

*17 Có thể bỏ qua đối với sản phẩm đóng trong chai (trừ sản phẩm đóng trong hộp giấy) hoặc trong thùng hàng bằng politen khi không có yêu cầu về phương pháp bảo quản.

*18 Tuân theo ví dụ về mô tả độ pH và độ ẩm có thể áp dụng cho các loại thịt chưa nấu chín hoặc có ghi rõ là nấu chín tùy theo phương pháp bảo quản:

A. Các loại thịt chưa nấu

	Độ pH	Độ ẩm	Phương pháp bảo quản
Ví dụ 1	_____	ít nhất là 0,95	Không quá 40
Ví dụ 2	_____	ít hơn 0,95	Không quá 100
Ví dụ 3	ít hơn 4,6	_____	_____
Ví dụ 4	từ 4,6 đến 5,1	ít hơn 0,93	_____

B. Các loại thịt nấu theo chỉ định

	Độ ẩm	Phương pháp bảo quản
Ví dụ 1	ít nhất là 0,95	Không quá 40
Ví dụ 2	ít hơn 0,95	Không quá 100

- *19 Đối với tiêu dùng thô, thông tin về nhiệt độ bảo quản khả thi là không quá 10°C.
- *20 Có thể bỏ qua trừ loại được đóng trong hộp, trong chai, trong thùng hoặc trong bình khi không có yêu cầu về phương pháp bảo quản.
- *21 Thực phẩm và chất phụ gia khi có yêu cầu về phương pháp điều khiển:

Sản phẩm	Các tiêu chuẩn điều khiển
Đậu có chứa hợp chất xuytua	Không được điều khiển trừ

B. Đối với các chất phụ gia, xem các đặc tính và tiêu chuẩn áp dụng với thực phẩm, các chất phụ gia...

- *22 Đối với các loại trứng bọc đường hoặc bọc muối, có thể ghi phần trăm tính theo trọng lượng của đường hoặc muối.
- *23 Không cần dán nhãn khi sử dụng với mục đích nhằm toả hương thơm.
- *24 Dán nhãn mô tả Vitamin A, bột khô Vitamin A, và este axits béo Vitamin A dầu tính theo phần trăm trọng lượng của Vitamin A.
- *25 Chỉ yêu cầu dán nhãn khi có các chất pha chế là thuốc nhuộm bột than
- *26 Đối với các loại thịt sấy khô, ghi rõ trên nhãn bằng tiếng Nhật sử dụng các từ "các sản phẩm thịt sấy khô". Tuy nhiên, nếu là loại xúc xích sấy khô, thì cần ghi là: "xúc xích khô" bằng tiếng Nhật; nếu là loại xúc xích salami thì ghi là "xúc xích salami"; nếu là loại thịt bò khô thì ghi là "thịt bò khô"; nếu là loại ướp gừng thì ghi là "ướp gừng".
- *27 Đối với các loại thịt chưa làm chín phải ghi trên nhãn bằng tiếng Nhật sử dụng các từ "thịt chưa làm chín". Tuy nhiên, nếu là loại lux ham thì ghi rõ bằng tiếng Nhật là "lux ham".
- *28 Đối với các loại thịt làm chín phải ghi trên nhãn bằng tiếng Nhật sử dụng các từ "thịt đã làm chín".
- *29 Đối với các loại thịt được làm chín phải ghi rõ trên nhãn bằng tiếng Nhật với dòng chữ "thịt đã làm chín". Tuy nhiên, nếu là loại giăm bông ép, thì phải ghi nhãn bằng tiếng Nhật với dòng chữ "giăm bông ép"; nếu là loại "wiener" thì ghi rõ là "wiener"; nếu là loại xúc xích Đức, thì ghi nhãn với dòng chữ "xúc xích Đức".
- *30 Đối với xúc xích cá, giăm bông cá, hoặc các sản phẩm cá đóng hộp đã được đóng gói có độ pH không quá 4.6 hoặc độ ẩm không quá 0,94 (trừ loại được đóng hộp hoặc đóng chai), thì phải ghi rõ độ pH và độ ẩm trên nhãn.
- *31 Đối với các loại dùng cho tiêu dùng thô, cần phải ghi rõ thông tin về yêu cầu tiệt trùng bằng nhiệt độ khi cung cấp phục vụ cho tiêu dùng sau khi hết thời hạn bảo quản tối thiểu; còn với các loại chế biến bằng nhiệt, chỉ phải ghi các thông tin về cách tiệt trùng bằng nhiệt khi được cung cấp phục vụ tiêu dùng.
- *32 Cần ghi rõ thông tin về cách tiệt trùng bằng nhiệt khi được cung cấp phục vụ tiêu dùng đối với các chất lỏng trong trứng chưa qua tiệt trùng.
- *33 Cần phải ghi rõ đâu là loại dùng cho tiêu dùng thô, đâu là loại chế biến bằng nhiệt.
- *34 Đối với nước khoáng có nồng độ cacbon đioxit trong kiện ít hơn 1,0 kg/cm² ở 20°C chưa được tiệt trùng hoặc chưa diệt vi khuẩn, cần phải ghi rõ trên nhãn bằng tiếng Nhật là "chưa được tiệt trùng hoặc chưa được diệt vi khuẩn".
- *35 Đối với các loại được đóng gói trong thùng kín gió, sau đó được tiệt trùng bằng phương pháp làm nóng ở 120°C trong 4 phút hoặc phương pháp tiệt trùng tương tự hoặc có hiệu quả cao hơn, cần phải ghi rõ trên nhãn các thông tin về nhiệt độ và thời gian tiệt trùng (trừ các loại được đóng trong thùng hoặc trong chai).
- Đối với các loại thịt làm chín, cần phải phân biệt rõ đâu là loại "làm chín sau khi đóng vào kiện" đâu là loại "tiệt trùng bằng nhiệt sau đó mới đóng vào kiện". Trong trường hợp này, ghi nhãn bằng tiếng Nhật sử dụng các từ "đóng gói xong làm nóng" hoặc "làm nóng xong đóng gói".
- *36 Đối với các loại thực phẩm được đóng trong các thùng kín gió, được đóng dấu, sau đó được tiệt trùng bằng nhiệt bằng áp suất (trừ các loại được đóng trong lon đồ hộp hoặc trong chai)
- *37 Đối với các loại chất lỏng trong trứng đã được tiệt trùng cần phải ghi rõ trên nhãn về nhiệt độ và thời gian tiệt trùng.
- *38 Ghi rõ trên nhãn với dòng chữ "loại dùng cho tiêu dùng thô"
- *39 Dán nhãn theo điều 2-2 trong văn bản "thực thi sắc lệnh của Bộ Y tế. Phần sửa đổi Sắc lệnh của Bộ Y

- tế có liên quan đến việc thực thi các quy định về luật vệ sinh thực phẩm và các thành phần cấu tạo của Sữa và các sản phẩm Sữa” (15 tháng 3 năm 2001 Thông báo của giám đốc ban Vệ sinh an toàn thực phẩm, Cục Vệ sinh an toàn thực phẩm và thực phẩm, Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi Xã hội).
- *40 Dán nhãn tuân theo điều 2-1 (1) hoặc (3) trong văn bản “thực thi sắc lệnh của Bộ Y tế. Phần sửa đổi Sắc lệnh của Bộ Y tế có liên quan đến việc thực thi các quy định về luật vệ sinh thực phẩm và các thành phần cấu tạo của Sữa và các sản phẩm Sữa” (15 tháng 3 năm 2001 Thông báo của giám đốc ban Vệ sinh an toàn thực phẩm, Cục Vệ sinh an toàn thực phẩm và thực phẩm, Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi Xã hội).
- *41 Dán nhãn tuân theo điều 2(4) A của văn bản công bố ể Hệ thống thực phẩm bảo đảm sức khoẻ (27 tháng 3 năm 2001 Thông báo của Ban quản lý dán nhãn theo điều 2-2 trong văn bản ể thực thi sắc lệnh của Bộ Y tế. Phần sửa đổi Sắc lệnh của Cục Vệ sinh an toàn thực phẩm và thực phẩm, Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi Xã hội).
- *42 Các loại đã qua chế biến bằng dao để lạng gân và mô trong khi vẫn giữ được hình dạng như cũ, chế biến để ướp gia vị, chế biến để buộc hoặc chặt thành mảnh các loại thịt khác, hoặc các loại đã qua chế biến

PHỤ LỤC 4: CÁC QUY ĐỊNH VỀ NHÃN MÁC HÀNG HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP GHI NHÃN HÀNG HOÁ THEO TIÊU CHUẨN DÁN NHÃN CHẤT LƯỢNG HÀNG HOÁ CỦA LUẬT JAS

[illegible]

Nguồn: Hướng dẫn áp dụng Hệ thống JAS, Hiệp hội Tiêu chuẩn Nông nghiệp Nhật Bản

PHỤ LỤC 5: CÁC YÊU CẦU VỀ NHÃN MÁC HÀNG HOÁ THEO QUY CHẾ BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG TOKYO - LIÊN QUAN ĐẾN THỰC PHẨM

	Loại hàng hoá theo luật định	Quy định về nhãn mác hàng hoá	(Tham chiếu) Thông tin pháp lý cụ thể khác
1	Thực phẩm đông lạnh, chín (trừ các sản phẩm được quy định cụ thể trong Luật JAS)	Tỉ lệ thành phần cấu tạo	Hạn sử dụng, phương pháp bảo quản, các chất phụ gia thực phẩm
2	Các sản phẩm thịt cá băm Kamaboko như kamaboko hun khói (trừ chikuwa hun khói) và kamaboko nướng (trừ chikuwa nướng và trứng cá kamaboko nướng)	Hàm lượng tinh bột, tỉ lệ thành phần cấu tạo	Hạn sử dụng, phương pháp bảo quản, các chất phụ gia thực phẩm
3	Mật ong	Tên hàng hoá, sự khử mùi hay làm bay màu, tỉ lệ hoặc trọng lượng thành phần cấu tạo	Chỉ tiêu chất lượng, phụ gia thực phẩm

Chú ý:
Việc sửa đổi Luật JAS (Luật về Tiêu chuẩn hoá và Dán nhãn đối với Hàng Nông sản và Lâm sản) buộc tất cả các loại thực phẩm và thức uống phải được ghi nhãn mác hàng hoá phù hợp với từng tiêu chuẩn cụ thể. Theo đó, các loại hàng hoá buộc phải ghi nhãn chất lượng và tuân thủ các yêu cầu về nhãn mác hàng hoá theo Quy chế Tokyo cần phải xoá bỏ hoặc sửa đổi kể từ ngày 01/04/2001.

Nguồn: Nhãn mác và đóng gói hàng hoá - Quy chế bảo vệ người tiêu dùng Tokyo, Nhật Bản

PHỤ LỤC 6: VÍ DỤ VỀ NHÃN MÁC HÀNG HOÁ VÀ CÁC THÀNH PHẦN CỦA THỰC PHẨM ĐƯỢC BỘ Y TẾ KHUYẾN CÁO NÊN DÙNG ĐỐI VỚI CÁC LOẠI BỆNH CỤ THỂ

Các khuyến cáo y tế quan trọng cần phải ghi nhãn	Thành phần chính của thực phẩm tương ứng với các khuyến cáo y tế
Thực phẩm dùng cho bệnh đường ruột	Các loại Oligosacarit, Lactulo, Polimedextroza, chất làm đông đặc hay chất ổn định, hạt cây mã đề, vi khuẩn axit lactic
Thực phẩm dùng cho người mắc bệnh cao huyết áp	Chuối gồm 3 axit amin lacto, chuối gồm 12 axit amin casein, axit geniposidic
Thực phẩm dùng cho người có lượng cholesterol cao	Protein đậu nành, chitosan, muối dipolime natri algelic
Thực phẩm dùng cho người bị mắc bệnh đường máu	Đextrin khó tiêu hoá, albumin bột mì
Thực phẩm hỗ trợ khả năng hấp thụ khoáng chất	CCM (Muối axit malic citrat canxi) CCP (Cazein photphopeptit), sắt
Thực phẩm hạn chế các loại mỡ trung tính trong máu sau khi ăn	Diacyl glycerol
Thực phẩm giúp phòng ngừa bệnh sâu răng	Paratinose, mantoza, xilic

Nguồn: Bộ Y tế Nhật Bản

PHỤ LỤC 7: THÀNH PHẦN DINH DƯỠNG CÓ THỂ ĐƯỢC GHI NHÃN VỀ GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG

(Khoáng chất)

Tên khoáng chất	Ghi nhãn hàng hoá đúng với giá trị dinh dưỡng
Canxi	Canxi là một chất dinh dưỡng cần thiết cho quá trình tạo xương và răng
Sắt	Sắt là một chất dinh dưỡng cần thiết cho quá trình tạo hồng cầu

(Các Vitamin)

Tên vitamin	Ghi nhãn hàng hoá đúng với giá trị dinh dưỡng
Niacin	Niacin là một chất dinh dưỡng giúp giữ gìn cho làn da khoẻ mạnh và bảo vệ màng nhầy
Axit pantotenic	Axit pantotenic là một chất dinh dưỡng giúp giữ gìn cho làn da khoẻ mạnh và bảo vệ màng nhầy
Biotin	Biotin là một chất dinh dưỡng giúp giữ gìn cho làn da khoẻ mạnh và bảo vệ màng nhầy
Vitamin A (chú ý)	Vitamin A là một chất dinh dưỡng hỗ trợ nhãn quan vào ban đêm. Vitamin A cũng là một chất dinh dưỡng giúp giữ gìn cho làn da khoẻ mạnh và bảo vệ màng nhầy
Vitamin B1	Vitamin B1 là một chất dinh dưỡng giúp tạo ra năng lượng từ các protein và giữ gìn cho làn da khoẻ mạnh và bảo vệ màng nhầy
Vitamin B2	Vitamin B2 là một chất dinh dưỡng giúp giữ gìn cho làn da khoẻ mạnh và bảo vệ màng nhầy
Vitamin B6	Vitamin B6 là một chất dinh dưỡng giúp tạo ra năng lượng từ các protein và giữ gìn cho làn da khoẻ mạnh và bảo vệ màng nhầy
Vitamin B12	Vitamin B12 là một chất dinh dưỡng cần thiết cho quá trình tạo hồng cầu
Vitamin C	Vitamin C là một chất dinh dưỡng giúp giữ gìn cho làn da khoẻ mạnh và bảo vệ màng nhầy và chống oxi hoá
Vitamin D	Vitamin D là một chất dinh dưỡng tăng cường khả năng hấp thụ canxi trong ruột và hỗ trợ quá trình tạo xương
Vitamin E	Vitamin E là một chất dinh dưỡng bảo vệ các lipid trong cơ thể khỏi quá trình oxi hoá nhờ tác động chống oxi hoá của nó và giúp bảo vệ các tế bào được khoẻ mạnh
Axit folic	Axit folic là một chất dinh dưỡng hỗ trợ quá trình tạo hồng cầu. Axit folic là một chất dinh dưỡng góp phần vào quá trình phát triển khoẻ mạnh của bào thai.

Chú ý: Tiền thân của Vitamin A, đó là, β -carotin cũng được công nhận có cùng giá trị dinh dưỡng như Vitamin A. Như vậy, không cần thiết phải ghi lời khuyến cáo “phụ nữ mang thai chưa đầy 3 tháng hoặc phụ nữ muốn có thai không nên dùng quá nhiều loại vitamin này” trên nhãn mác hàng hoá.

PHỤ LỤC 8: DANH MỤC CÁC HÀNG HOÁ CHỊU SỰ ĐIỀU CHỈNH CỦA LUẬT AN TOÀN THIẾT BỊ VÀ VẬT LIỆU ĐIỆN CÁC THIẾT BỊ VÀ VẬT LIỆU ĐIỆN CỤ THỂ (112 MẶT HÀNG)

Tên hàng	Tên hàng
Dây điện mềm và dây cáp quang cách điện bọc cao su	Cầu chì
Dây điện mềm và dây cáp quang cách điện bọc nhựa tổng hợp	Bộ nối phích cắm điện
Dây cáp quang (vỏ bọc cao su hoặc nhựa)	Phích cắm điện thoại
Dây điện mềm	Ổ cắm điện
Dây điện vỏ bọc cao su, lõi đơn	Hộp phích nối với dây điện
Dây điện vỏ bọc cao su xoắn	Ổ cắm nhiều rẽ (nhánh)
Dây điện vỏ bọc lụa và cao su	Thiết bị nối dây điện
Dây điện vỏ bọc cao su tròn	Phích cắm bàn là
Dây điện vỏ bọc cao su khác	Khớp nối thiết bị điện
Dây điện PVC lõi đơn	Bộ cảm ứng
Dây điện PVC xoắn	Cuộn dây
Dây điện PVC bọc lụa	Các bộ phích cắm khác
Dây điện PVC tròn	Bộ khớp nối ren
Dây điện PVC khác	Đui đèn
Dây điện mềm bọc cao su	Phích cắm riêng
Dây điện mềm bọc PVC	Bộ cảm ứng (đỉnh vít)
Dây điện hợp kim	Bộ đỉnh vít khác
Cáp mềm có vỏ bọc bảo vệ	Ổ cắm điện
Cáp mềm vỏ bọc cao su	Hộp đèn huỳnh quang
Cáp mềm bọc PVC (cao su)	Hộp xtato đèn huỳnh quang
Cáp mềm bọc PVC (nhựa)	Ổ cắm rời
Cầu chì	Ổ cắm không có khóa
Các loại cầu chì khác	Ổ cắm không thấm nước
Cầu chì nổi	Ổ cắm có khóa
Cầu chì ống	Ổ cắm kéo
Cầu chì kèm theo khác	Ổ cắm có nút ấn
Công tắc bật	Các loại ổ cắm khác
Công tắc kéo dây	Đui đèn hình hoa hồng
Công tắc hẹn giờ tự động	Đui xoáy
Các loại công tắc khác	Đui cài
Công tắc xoay	Các loại đui đèn hình hoa hồng khác
Công tắc có nút ấn	Hộp nối
Công tắc kéo	Bộ giới hạn điện thế
Công tắc treo	Bộ giới hạn điện thế theo điện kế
Công tắc đèn đường	Bộ giới hạn điện thế theo tỉ lệ cố định
Công tắc quang điện tự động	Máy biến thế cho các thiết bị điện gia dụng khác
Các loại công tắc khác	Máy biến thế dùng cho đồ chơi
Công tắc cầu chì	Các máy biến thế cho các thiết bị gia dụng khác
Công tắc hộp	Máy biến thế cho các thiết bị điện tử
Công tắc nổi	Bóng đèn huỳnh quang
Công tắc ứng suất	Bóng đèn phóng điện thủy ngân và các loại bóng đèn cao áp khác
Bộ điều chỉnh máy giặt	Máy biến thế ổn định ozon hóa
Công tắc ngắt mạch khi hàn	Bệ bồn cầu vệ sinh được hong khô bằng điện
Công tắc ngắt mạch nối đất	Tủ đựng cốc chén được hong khô bằng điện

Tên hàng
Lò sưởi điện chống đóng băng ống thông hơi
Lò sưởi chống sương đọng trên kính
Các thiết bị điện sưởi khác chống đóng băng hoặc ngưng tụ hơi nước
Máy sưởi điện giữ hơi ẩm
Máy xông điện
Các thiết bị trị liệu đốt nóng bằng điện khác
Bồn tắm hơi điện
Lò sưởi điện dùng cho tắm hơi
Phòng tắm hơi đốt nóng bằng điện
Máy sưởi bể nuôi cá
Thiết bị giữ ẩm cho cây trồng trong vườn
Đồ chơi được sấy bằng điện
Máy bơm điện
Máy bơm điện
Máy bơm giếng điện
Tủ lạnh bày hàng
Tủ đá làm kem chạy điện
Thùng xả rác bồn rửa chạy điện

Tên hàng
Máy xoa bóp điện
Bồn rửa và hong khô điện
Máy bán hàng tự động
Máy tạo bọt điện
Máy tạo bọt điện cho bồn tắm
Máy tạo bọt điện cho bể cá
Các loại máy tạo bọt điện khác
Đồ chơi chạy bằng động cơ điện
Các thiết bị thẩm mỹ chạy bằng điện từ hoặc động cơ điện khác
Xe điện
Các thiết bị thẩm mỹ chạy bằng điện từ hoặc động cơ điện khác
Dụng cụ nhỏ lông tần số cao
Các thiết bị trị liệu từ tính
Máy diệt côn trùng điện
Thiết bị điều chỉnh bồn tắm trị liệu điện
Bộ nạp điện DC
Máy động lực xách tay

THIẾT BỊ VÀ VẬT LIỆU ĐIỆN NGOÀI CÁC THIẾT BỊ VÀ VẬT LIỆU ĐIỆN ĐƯỢC QUY ĐỊNH (340 TIỂU MỤC)

Tên hàng
Cáp đèn huỳnh quang (nhựa)
Cáp bóng đèn neon (nhựa)
Cáp đèn hồ quang (cao su hoặc nhựa)
Cáp nhiệt (cao su hoặc nhựa)
Các loại cầu chì khác
Cầu chì ống
Cầu chì ốp
Rơ le điều khiển từ xa
Công tắc dao cong
Công tắc bằng điện
Công tắc điện từ
Thiết bị phát quang
Bộ thiết bị phát quang
Khớp nối thiết bị phát quang
Thiết bị phát quang hình chữ V
Thiết bị phát quang hình chữ T
Thiết bị phát quang hình chữ thập
Hộp đựng thiết bị phát quang
Đỉnh cuối của thiết bị phát quang
Dụng cụ kết nối thiết bị phát quang (phích cắm và bộ phận cảm ứng)
Các bộ phận và dụng cụ kết nối khác của thiết bị phát quang
Máy biến thế dành cho các loại chuông
Máy biến thế dành cho các dụng cụ đo đặc

Tên hàng
Máy biến thế dành cho role điều khiển từ xa
Máy biến thế dành cho bóng đèn neon
Máy biến thế dành cho các loại đèn
Máy điều chỉnh điện thế
Bóng đèn hơi natri
Bóng đèn có đầu sát trùng
Mô to 3 pha, trụ xoay
Thiết bị điện đốt da để trị liệu
Các thiết bị từ tính hoặc chạy bằng động cơ điện dùng để trị liệu tại gia
Thiết bị mô phỏng lực lò xo
Các thiết bị từ tính hoặc chạy bằng động cơ điện dùng để trị liệu cho các gia đình
Thiết bị trị liệu tần số thấp dùng cho các gia đình
Thiết bị siêu âm trị liệu gia đình
Thiết bị trị liệu bằng sóng siêu âm dùng cho các gia đình
Thiết bị trị liệu bằng điện dùng cho các gia đình
Chất tăng tốc điện lưới
Cống cáp điện kim loại
Cống cáp điện kim loại mềm loại 1
Cống cáp điện kim loại mềm loại 2
Các loại cống cáp điện kim loại mềm khác
Ống dẫn cáp điện nhựa
Ống dẫn cáp điện nhựa mềm
Ống dẫn cáp điện CD

Tên hàng	Tên hàng
Ống dẫn kim loại đi dưới sàn	Khuôn bánh quế điện
Rãnh dẫn nước kim loại (Loại 1 và 2)	Ví nướng bánh tacoyaki điện
Bộ ống dẫn kim loại cứng	Đĩa hâm nóng thức ăn điện
Khớp nối kim loại	Chảo rán điện
Khuỷu nối ống thường kim loại	Nồi cơm điện
Ống khuỷu kim loại	Bình điện
Ống kim loại hình chữ T	Chảo rán (cá) điện
Ống kim loại 4 nhánh	Nồi luộc trứng điện
Đầu nút kim loại	Khay thức ăn được giữ nhiệt bằng điện
Khớp nối kim loại	Bảng sưởi điện
Hộp kim loại	Máy hâm nóng sữa bằng điện
Đầu nối kim loại	Ấm điện
Các ống dẫn kim loại cứng hoặc mềm	Máy pha cà phê điện
Khớp nối nhựa	Ấm pha chè bằng điện
Khuỷu nối ống thường nhựa	Máy hâm nóng rượu gạo điện
Khuỷu nối nhựa	Nồi đun cách thủy điện
Gút nối nhựa	Nồi hấp điện
Hộp nhựa	Nồi nấu bằng điện từ
Khớp nối nhựa	Thiết bị nấu nướng bằng điện
Đầu nút nhựa	Nồi đun nước sôi để cao lỏng
Các ống dẫn nhựa cứng hoặc mềm khác	Bàn là cong điện
Hộp công tắc dây cáp điện (kim loại hoặc nhựa)	Máy uốn tóc điện
Mô tơ một pha	Máy hấp tóc điện
Mô tơ cảm ứng khởi động bằng lực đẩy	Các thiết bị sấy điện để chăm sóc da và tóc
Mô tơ cảm ứng khởi động hai pha	Dao cắt được đốt nóng bằng điện
Mô tơ cảm ứng với công suất khởi động	Nồi nấu kim loại điện
Mô tơ cảm ứng với công suất hoạt động	Lò nung gốm điện
Mô tơ cảm ứng có thiết bị chuyển mạch	Mỏ hàn điện
Mô tơ cảm ứng có cuộn dây điều chỉnh độ tối	Thiết bị đốt nóng bàn là điện
Các loại mô tơ một pha khác	Các thiết bị đốt nóng bằng điện dùng cho nghề thủ công
Máy sưởi bàn chân điện	Nồi hấp nóng khăn tay bằng điện
Guốc hâm trượt điện	Máy khử trùng điện (có thiết bị điện phá hơi nóng)
Thảm quần đầu gối chân chạy bằng điện	Máy giữ đồ ẩm không khí điện
Thảm trải sàn điện	Máy hong khô quần áo điện
Đệm điện	Lò điện gắn bên trong ấm đun nước điện
Chăn điện	Thiết bị điện đun sôi nước tức thì
Chăn bông điện	Khay tráng phim nhiệt tĩnh
Anka điện	Bảng sưởi điện
Đệm ghế điện	Thảm trải sàn sưởi bằng điện
Ghế sưởi ấm điện	Chiếu sưởi bằng điện
Kotasu điện	Máy sấy tóc điện
Máy sưởi phòng điện	Máy ép vải điện
Máy sưởi điện Nhật Bản (Hibachi)	Máy ép vải điện
Các thiết bị sưởi ấm cho cơ thể chạy bằng điện khác	Phòng ươm cây chạy bằng điện
Lò nướng bánh bằng điện	Lò áp trứng điện
Lò điện	Lò áp trứng điện
Lò nướng cá điện	Bàn là điện
Lò nướng điện	Máy là tóc điện
Bếp có lò nướng điện	Máy hàn nhựa
Bếp có lò nướng dùng cho tiệc đứng bằng điện	Lư hương điện
Lò nướng xúc-xích điện	Máy phun thuốc trừ sâu điện

Tên hàng
Băng chuyền
Tủ lạnh
Tủ đá
Tủ làm kem điện
Máy làm lạnh điện
Máy nén không khí
Máy khâu điện (loại có thiết bị điều chỉnh tốc độ và các loại khác)
Bàn gổm xoay điện
Gọt bút chì điện
Máy sinh tố điện
Kéo điện
Máy diệt côn trùng điện
Kéo cắt xén cỏ điện
Kéo tỉa cây điện
Máy xén cỏ điện
Máy đập lúa điện
Máy xay xát điện
Tấm chắn chặn cỏ điện
Máy làm dây thùng điện
Máy phân loại trứng
Máy rửa trứng
Máy xới trong vườn bằng điện
Máy chế biến táo biển (Konbu) điện
Máy chế biến mực khô
Máy ép nước trái cây điện
Máy vắt nước trái cây
Máy chế biến thực phẩm
Máy sản xuất mỳ bằng điện
Máy làm bánh gạo (mochi) điện
Máy xay cà phê điện
Mở nắp hộp điện
Máy xay thịt điện
Dao chặt thịt điện
Máy cắt lát bánh mỳ bằng điện
Tấm nướng cá hồi bonito điện
Giàn làm đá điện
Máy rửa gạo điện
Máy rửa rau điện
Máy rửa bát đĩa điện
Máy đánh bóng gạo điện
Máy sao chè chạy bằng điện
Máy bao gói hàng hóa
Máy đóng kiện, đóng gói bao bì
Đồng hồ bàn cầm điện
Đồng hồ treo tường cầm điện
Bồn hâm ảnh in tự động
Bồn rửa ảnh in tự động
Máy rô-nêo điện (loại sử dụng chất lỏng và các loại khác)
Máy in văn phòng
Máy cung cấp địa chỉ

Tên hàng
Máy hẹn giờ
Máy đóng dấu tem
Máy đánh chữ chạy bằng điện
Máy chọn lựa loại tài khoản phù hợp cho khách hàng
Máy cắt vụn giấy
Máy cắt giấy cầm điện
Máy kiểm tra thú tự (trang sách) điện
Máy ghập ghim điện
Máy đục lỗ trên giấy
Máy đánh số
Máy đếm tiền xu
Máy đếm tiền giấy
Máy gắn nhãn mác
Máy dát kim loại
Máy giặt là
Máy gấp quần áo đã giặt là
Máy cuộn khăn tay
Máy cuộn khăn tay
Máy gấp khăn tay
Máy bán hàng tự động (trừ các sản phẩm điện tử đã được quy định trong Luật)
Máy đổi tiền lẻ
Ghế điện ở tiệm cắt tóc
Bàn chải đánh răng điện
Bàn chải điện
Máy sấy tóc điện
Bàn cạo râu điện
Kéo cắt tóc điện
Giũa móng điện
Các dụng cụ chăm sóc tóc và da chạy bằng từ tính hoặc động cơ điện khác
Quạt điện dùng trong phòng
Quạt điện xoay
Quạt thông gió
Máy quạt gió
Máy điều hoà không khí điện trong phòng
Quạt điện phá không khí lạnh
Máy hong khô điện
Bộ quạt hộp
Lò sưởi đối lưu chạy điện
Máy sưởi điện có cánh quạt quay để thổi hơi
Máy sưởi điện
Máy giữ độ ẩm không khí chạy điện
Máy lọc không khí cầm điện
Máy khử mùi trong phòng chạy điện
Máy khuếch tán mùi thơm chạy điện
Máy hút bụi cầm điện
Máy lau đĩa hát chạy điện
Thiết bị điện lau bảng đen chạy điện
Các loại máy hút bụi bằng chạy điện khác
Máy đánh bóng sàn chạy điện

Tên hàng	Tên hàng
Máy đánh bóng giày chạy điện	Đèn bàn
Máy giặt dành cho hàng thể thao hoặc giải trí	Giá đỡ đèn treo ngoài vườn
Máy giặt cầm điện	Giá đỡ đèn trang trí
Máy ép xoay chạy bằng điện	Giá đỡ đèn nóng sáng
Máy sấy điện	Giá đỡ đèn có ống phóng điện
Nhạc cụ điện	Đèn quảng cáo
Hộp nhạc điện	Máy kiểm tra trứng
Chuông điện	Máy khử trùng điện
Còi điện	Thiết bị chiếu trị liệu tại nhà
Kếng điện	Đèn nháy sáng
Còi báo động điện	Máy photocopy
Máy nghiền điện	Đồng hồ điện
Máy khoan điện	Máy tính để bàn cắm điện
Máy bào điện	Máy tính tiền điện
Cưa điện	Tủ lạnh
Tua vít điện	Tai nghe
Máy đánh bóng điện	Nhạc cụ điện
Máy đánh bóng điện	Máy thu thanh
Máy cắt kim loại điện	Máy ghi băng
Kéo tay lớn cầm điện	Máy đọc đĩa
Máy bào rãnh điện	Máy hát tự động
Dụng cụ đục lỗ mỏng bằng điện	Các thiết bị nghe nhạc khác
Máy làm sạch ống bằng điện	Đài chạy băng
Máy tẩy hấp điện	Thiết bị khử từ
Máy cắt ren điện	Máy thu hình
Dụng cụ vặn đai ốc điện	Phương tiện hỗ trợ phát hình (loại dùng dây cáp đồng trục và các loại khác)
Máy làm sạch lưới dao bằng điện	Máy hàn cao tần
Các công cụ điện khác	Lò vi sóng
Vòi phun nước chạy điện	Thiết bị kiểm tra chuột bằng sóng siêu âm
Máy phun khói bằng điện	Máy siêu âm giữ độ ẩm không khí
Máy xông điện	Máy làm vệ sinh bằng sóng siêu âm
Máy chơi trò chơi điện tử	Các thiết bị giải trí bằng điện khác
Máy in ảnh	Đồ dùng trang trí đèn
Máy đọc vi phim	Đồ dùng có mắc điện
Máy chiếu phim dương bản	Dụng cụ chỉnh độ sáng của đèn điện
Máy chiếu trên ảnh nhựa trong OHP	Bút chì điện
Đèn chiếu phản xạ	Thiết bị dò hồ điện
Kính xem phim	Chuông báo động
Đèn điện nháy	Máy hàn
Máy phóng ảnh	Thiết bị triệt nhiễu sóng vô tuyến
Phòng phóng ảnh	Máy sản xuất các dược liệu
Đèn nóng sáng	Tủ lạnh (Hệ thống hút)
Đèn huỳnh quang	Máy lọc nước nóng cho bồn tắm
Thiết bị cố định đèn trên bộ đồ	
Giá đỡ đèn huỳnh quang treo trong nhà	

PHỤ LỤC 9: CÁC NGÀNH HÀNG CÓ LUẬT CẠNH TRANH BÌNH ĐẲNG

Tháng 12 / 1999

	Ngành hàng	Nhãn mác hàng hoá Ưu đãi	Số điện thoại của hội đồng		Ngành hàng	Nhãn mác hàng hoá Ưu đãi	Số điện thoại của hội đồng
Thực phẩm	Sữa phục vụ tiêu dùng của con người	O	(03) 3264-8585	Đồ uống có cồn	Rượu whisky	O	(03) 3668-4621
	Sữa làm bằng phương pháp lên men và sữa sử dụng vi khuẩn axit lactic	O	(03) 3267-4687		Rượu whisky nhập khẩu	O	(03) 3503-6505
	Sữa làm từ vi khuẩn axit lactic đã khử trùng	O	(03) 3463-2648		Rượu mạnh cất Awamori Okinawan	O	(03) 3501-0101
	Pho mát	O	(03) 3264-4133		Bán lẻ các loại đồ uống có cồn	O	(03) 3714-0171
	Kem	O	(03) 3264-3819	Thịt	Thịt	O	(03) 3471-8140
	Mật ong	O	(03) 3279-0893		Dải khăn quàng Obijime và chuỗi vòng haori	O	(075)221-1708
	Sữa ong chúa	O	(03) 3561 5556	Vật dụng cá nhân	Ngọc trai nhân tạo	O	(0725)41-2133
	Thực phẩm sử dụng nhím biển	O	(03) 3394-3032		Kính mắt	O	(03) 3564-0515
	Thực phẩm sử dụng karashi mentaiko (bọc trứng cá ướp gia vị)	O	(03) 713-6611		Ngành sản xuất thiết bị điện tử gia dụng	O	(03) 3591-6023
	Cá hồi róc vảy	O	(03) 5690-1601		Ngành sản xuất giày dép cao su	O	(03) 3408-7313
	Tảo biển ăn được	O	(03) 3815-2788	Hàng gia dụng	Thiết bị điện tử gia dụng	O	(03) 3591-6023
	Đồ hộp	O	(03) 3213-4751		Ngành bán lẻ các thiết bị gia dụng	O	
	Sản phẩm chế biến từ cà chua	O	(03) 3639-9666	Dược phẩm, mỹ phẩm	Ngành sản xuất dược phẩm	O	(03) 3669-5357
	Cây cải ngựa dạng bột	O	(03) 3432-3103		Ngành bán buôn dược phẩm	O	(03) 3275-1573
	Mỳ tươi	O	(03) 3634-2255		Các mặt hàng y tế	O	(03) 3818-1731
	Sản xuất mỳ ăn liền	O	(03) 3865-0811		Mỹ phẩm	O	(03) 3501-2643
	Bánh bích quy	O	(03) 3433-6131		Xà phòng mỹ phẩm	O	(03) 3271-4301
	Sô-cô-la	O	(03) 3572-8275		Xà phòng và chất tẩy rửa	O	
	Thực phẩm sử dụng sô-cô-la	O	(03) 3572-0917		Thuốc đánh răng	O	(03) 3249-2511
	Kẹo cao su	O	(03) 3572-8275		Thuốc trừ sâu	O	(03) 3367-6775
	Sản xuất đậu phụ đông lạnh	O	(03) 3241-7331	Ấn phẩm	Báo	O	(03) 3591-4406
	Đậu phụ miso	O	(03) 3551-7161		Ngành bán lẻ các ấn phẩm	O	(03) 3295-0065
	Xi dầu	O	(03) 3666-3286		Tạp chí	O	(03) 3291-0775
	Nước chấm	O	(03) 3639-9667	Xe hơi	Xe hơi	O	(03) 3265-7975
	Giấm	O	(03) 3351-9280		Lốp xe	O	(03) 2695-4051
	Bột cà ri	O	(03) 5687-1793		Nông cụ	O	(03) 3835-8118
	Nước hoa quả	O	(03) 3275-1031	Bất động sản	Bất động sản (khu trung tâm)	O	(03) 3261-3811
	Đồ uống làm từ cà phê	O	(03) 3275-1031		Sản xuất thiết bị chụp ảnh	O	(03) 5276-3891

	Ngành hàng	Nhân mác hàng hoá Thường	Số điện thoại của hội đồng
Thực phẩm	Cà phê đen, cà phê tan	O	(03) 3591-5241
	Nước chanh tổng hợp	O	(03) 3275-1031
	Sữa đậu nành	O	(03) 3501-6449
	Bơ thực vật	O	(03) 3666-6159
	Quả lưu niệm	O	(03) 3283-7885
	Thịt giảm bông, xúc xích	O	(03) 3444-1211
	Bánh mỳ đóng gói	O	(03) 3667-1976
	Mì ăn liền	O	(03) 3865-0811
Thực uống có cồn	Sản xuất rượu hoa quả	O	(03) 3668-4621
	Sản xuất bia	O	(03) 3561-8386
	Sản xuất rượu tây	O	(03) 3668-4621
	Sản xuất rượu sake Nhật	O	(03) 3501-0101
	Sản xuất rượu sake Nhật giả	O	(03) 3281-5316
	Sản xuất rượu cất shochu "loại B"	O	(03) 3510-0101
	Nhập khẩu và bán các loại đồ uống có cồn	O	(03) 3503-6505
	Bia nhập khẩu	O	(03) 3503-6505
Mặt hàng khác	Bán buôn thiết bị chụp ảnh	O	(03) 3261-8341
	Bán lẻ thiết bị chụp ảnh	O	(03) 3225-5460
	Thức ăn cho động vật nuôi	O	(03) 3486-7017
	Cần câu cá	O	(03) 3486-7031
	Đàn piano	O	(03) 3251-7444
	Các công cụ gỗ phím điện	O	
	Phòng thanh tra y tế	O	(03) 3263-2440
	Du lịch	O	(03) 3592-1641
	Ngân hàng	O	(03) 5252-3721
	Dụng cụ thể thao	O	(03) 3219-2531
	Phương tiện từ trường	O	(03) 3501-0631
	Khu vực (nhân mác hàng hoá và phí bảo hiểm, 8 quy tắc) Vùng Hokkaido, Tohoku, Tokai, Hokuiku, Kinki, Chugoku, Shikoku, Kuyshu		
	Tổng 117	Thành phần	Quy tắc nhân mác hàng hoá 70
			Quy tắc bảo hiểm 47

PHỤ LỤC 10: DANH MỤC HÀNG HOÁ CHỊU SỰ ĐIỀU CHỈNH CỦA QUY CHẾ NHÃN MÁC SG

Tháng 10 năm 2002

<p>A. Hàng dành cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh: 21 mặt hàng</p> <p>Xe đẩy trẻ em</p> <p>Khung xe tập đi của trẻ em</p> <p>Cái đu</p> <p>Ván trượt đặt ở sân chơi</p> <p>Xà ngang cho trẻ mẫu giáo</p> <p>Xe ba bánh cho trẻ mẫu giáo</p> <p>Xe ô tô đồ chơi đạp chân</p> <p>Khăn giấy mềm trẻ em</p> <p># Giường cũi của trẻ con</p> <p>Giây lung đu trẻ sơ sinh</p> <p>Ghế cao cho trẻ ngồi</p> <p>Trục kính viễn vọng để nhìn cá chép giấy</p> <p>Xe đẩy trẻ sơ sinh</p> <p>Vòng xoay treo cá chép giấy</p> <p>Hàng rào bảo vệ trẻ nhỏ</p> <p>Cái đu cho một người ngồi</p> <p>Ghế cho em bé</p> <p>Xe cũi đẩy</p> <p>Sekkudan (Giá đỡ chân kim loại cho các dịp lễ hội của các bé trai, bé gái Nhật Bản)</p> <p>Ghế liền bàn dành cho trẻ con</p> <p>Võng của trẻ con</p> <p>B. Đồ dùng và các dụng cụ nhà bếp và gia đình</p> <p>* Bình áp suất và nồi áp suất</p> <p>Nệm lò xo</p> <p>Mở nắp</p> <p>Xe đẩy chở hàng</p> <p>Thang làm bằng hợp kim nhôm</p> <p>Giường hai tầng</p> <p>Nắp nhựa đầy bồn tắm</p> <p>Lò đặt trên giàn bếp ga</p> <p>Bình nước nóng giữ nhiệt</p> <p>Dụng cụ lọc dầu ăn</p> <p>Máy đập đá gia đình</p> <p>Thang bậc kim loại gia đình</p> <p>Dụng cụ treo giấy vệ sinh</p> <p>Ô trẻ em</p> <p>Bình kim loại</p> <p>Hộp thư</p> <p>Chảo nhôm</p> <p>Tủ bếp</p>	<p>Móc treo dính</p> <p>Tủ của trẻ em</p> <p>Ghế không chân (cho phòng tatami)</p> <p>Thang bậc kim loại (thấp)</p> <p>Ghế gấp kim loại</p> <p>Máy sấy giẻ đơn dùng ngoài trời</p> <p>Tủ bếp chứa đồ</p> <p>Thang gấp bằng hợp kim nhôm gia đình</p> <p>Bếp dầu di động</p> <p>Giá và dây căng</p> <p>Giá treo tròn</p> <p>Dụng cụ nấu bếp điện</p> <p>C. Dụng cụ thể thao và giải trí: 56 mặt hàng</p> <p>Mũ bóng chày</p> <p>Mặt nạ đeo dưới nước</p> <p>Vây cá để lặn</p> <p>Ô bãi biển</p> <p>Gậy bóng chày kim loại</p> <p>Giày trượt</p> <p>* Dây leo núi</p> <p>Đôn để lọ hoa</p> <p>Máy tập eo</p> <p>Máy xén cỏ bằng tay</p> <p>Lưới tập Gôn</p> <p>Giường gấp dùng ngoài trời</p> <p>Súng cacbin</p> <p>Móc leo núi đá</p> <p>Móc sắt</p> <p>Bộ dây bảo hiểm leo núi</p> <p>Riu và búa chặt đá</p> <p>Mũ bảo hiểm leo núi</p> <p>Dụng cụ môn nhảy cao</p> <p>Ván trượt tuyết</p> <p>Khung giày trượt tuyết</p> <p>Giày trượt tuyết</p> <p>Mũ bảo hiểm môn bóng chày Nansiki và môn bóng chày mềm</p> <p>Dây nhảy</p> <p>Vợt cầu lông</p> <p>Cầu môn bóng đá di động cho nhà tập thể dục trường học</p> <p>Cầu môn bóng ném di động cho nhà tập thể dục trường học</p> <p>Bàn tập môn nhảy ngựa gỗ</p>
---	--

<p>Ván nhún của môn nhảy ngựa gỗ</p> <p>Đệm tập thể dục</p> <p>Dụng cụ môn bóng chuyền</p> <p>Mũ bảo hiểm cho cầu thủ bắt bóng chày và bóng chày mềm</p> <p>Gậy bóng chày làm bằng nhựa cứng tổng hợp</p> <p>Dụng cụ bóng rổ di động</p> <p>Cán gậy đánh gôn</p> <p>Gậy đánh gôn</p> <p>Lều trại</p> <p>Ván trượt</p> <p>Đệm ống chân (khi chơi thể thao)</p> <p>Dụng cụ tỉa cây cao bằng cách bắn đầu dây lên cao</p> <p>Bình xịt tay nội địa</p> <p>Dụng cụ treo môn bóng rổ</p> <p>Bộ hướng dẫn tập trượt patin trong nhà</p> <p>Máy chạy bộ tập thể dục</p> <p>Mũ lưới chai bảo vệ cho cầu thủ ném bóng chày</p> <p>Dụng cụ tập thể dục tại nhà</p> <p>Kiểm gỗ cho môn Kendo</p> <p>Dụng cụ và phụ tùng môn Kendo</p> <p>Bạc nhảy thể dục luyện ở nhà</p> <p>Máy tập chèo thuyền tại nhà</p> <p>Mũ bảo hiểm cho các môn thể thao mùa đông</p> <p>Mũ lưới chai bảo vệ cho các môn thể thao mùa đông</p> <p>Giày trượt tuyết đẩy</p>	<p>Gậy chống cho các môn trượt tuyết hoặc leo núi</p> <p>Ghế trại di động</p> <p>D. Hàng hoá cho người già: 7 mặt hàng</p> <p>Batoong</p> <p>Ghế ngồi di chuyển cho người già</p> <p>Thiết bị hỗ trợ đi bộ 4 chân cho người già</p> <p>Xe đẩy bằng tay</p> <p>Xe lăn cho người khuyết tật</p> <p>Giường điện tại nhà</p> <p>Bồn cầu di động cho người già</p> <p>E. Các mặt hàng khác: 13 mặt hàng</p> <p>* Mũ bảo hiểm xe máy</p> <p>Chai thủy tinh đựng đồ uống có chứa cacbonat</p> <p>Đóng chai cho đồ uống có chứa cacbonat</p> <p>Dung dịch rửa cửa kính chắn gió xe hơi, xe máy</p> <p>Bật lửa ga bỏ túi</p> <p>Kích ô tô cầm tay</p> <p>Xe đạp</p> <p>Mũ bảo hiểm xe đạp</p> <p>Ghế cho trẻ em ngồi gắn trên xe đạp</p> <p>Bơm xe đạp</p> <p>Túi / ba lô tự đóng, tránh trẻ con mở ra chơi</p> <p>Xe đẩy trong siêu thị</p> <p># Thiết bị dùng tia laze cầm tay</p>
<p>Tổng: 127 mặt hàng (kể từ tháng 10 năm 2002)</p>	

(Chú ý)

#: "Những hàng hoá quy đặc định đặc biệt" cần phải chịu sự kiểm tra của thanh tra nhà nước hoặc bên thứ ba trong số các mặt hàng riêng khác.

*: "Các mặt hàng quy định" còn lại, ngoài các mặt hàng đặc biệt kể trên

Nguồn: Hiệp hội An toàn Hàng tiêu dùng,

DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC CHÍNH PHỦ VÀ TỔ CHỨC LIÊN QUAN

*** Danh sách các tổ chức chính phủ liên quan**

Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp

[http:// www.meti.go.jp/](http://www.meti.go.jp/)

Tel: 03-3501-1511 (máy lẻ)

Bộ Quản lý Xã hội, Nội vụ, Bưu chính và Viễn thông

[http:// www.soumu.go.jp/](http://www.soumu.go.jp/)

Tel: 03-5253-5111 (máy lẻ)

Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi xã hội

[http:// www.mhlw.go.jp/](http://www.mhlw.go.jp/)

Tel: 03-5253-111 (máy lẻ)

Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản

[http:// www.maff.go.jp/](http://www.maff.go.jp/)

Tel: 03-2502-8111

Cục Thuế quốc gia

[http:// www.nta.go.jp/](http://www.nta.go.jp/)

Tel: 03-3581-4161 (máy lẻ)

Phòng Hội chợ Thương mại Nhật Bản

[http:// www.jftc.go.jp/](http://www.jftc.go.jp/)

Tel: 03-3581-5471 (máy lẻ)

*** Các tổ chức có liên quan**

Công ty Woolmark, Chi nhánh Nhật bản

[http:// www. wool.co.jp](http://www.wool.co.jp)

Tel: 03-5950-9371 (máy lẻ)

Hiệp hội Tơ tằm Nhật bản

[http:// www.silk-center. or.jp/](http://www.silk-center.or.jp/) Tel: 03-3241-1691

Cơ quan Phát triển Bông Nhật bản

[http:// www.cotton. or.jp](http://www.cotton.or.jp) Tel: 06-3665-3920

Hiệp hội Chất khó cháy Nhật Bản

[http:// www.jfra. or.jp](http://www.jfra.or.jp) Tel: 03-3246-1661

Hội đồng Thương mại Hội chợ Sản phẩm thịt Nhật Bản

Tel:03-5563-2911

Viện nghiên cứu Công nghệ An toàn Điện và Môi trường Nhật Bản (JET)

[http:// www.jet. or.jp/](http://www.jet.or.jp/) Tel: 03-3466-5162

Tổ chức Đảm bảo chất lượng Nhật Bản

[http:// www.jqa. or.jp](http://www.jqa.or.jp) Tel: 03-3583-9121

Hiệp hội Tiêu chuẩn Nhật Bản

[http:// www.jsa. or.jp/](http://www.jsa.or.jp/) Tel:03-3583-8005 (máy lẻ)

Hiệp hội Công nghiệp Mỹ phẩm Nhật Bản

[http:// www.jcia. org/](http://www.jcia.org/) Tel:03-3502-0576

Hiệp hội Sản xuất Pháo hoa Nhật Bản

[http:// www.hnabi-jpa.jp/](http://www.hnabi-jpa.jp/)

Tel: 03-3281-9871

Hiệp hội Sản xuất Đồ chơi Nhật Bản

[http:// www.toys. or.](http://www.toys.or.jp)

Tel: 03-3829-2513 (máy lẻ)

Hiệp hội An toàn Hàng tiêu dùng

[http:// www.sg-mark. org/](http://www.sg-mark.org/) Tel: 03-5255-3631

Tổ chức Môi trường Nhật Bản

[http:// www.jeas. or.jp/ecomark/](http://www.jeas.or.jp/ecomark/)

Tel: 03-3508-2651 (máy lẻ)

Trung tâm Xúc tiến Tái chế Giấy

[http:// www.prpc. or.jp](http://www.prpc.or.jp)

Tel: 03-5524-2621

Trung tâm Bảo toàn Năng lượng Nhật Bản

[http:// www. eccj. or.jp/](http://www.eccj.or.jp/)

Tel: 03-5543-3011

Trung tâm vì Chất lượng Cuộc sống

[http:// www.blhp. org](http://www.blhp.org)

Tel: 03-5211-0574

Cơ quan Xúc tiến Thiết kế Công nghiệp Nhật Bản

[http:// ww.g-mark. org](http://www.g-mark.org)

Tel: 03-3435-5633

Hiệp hội Tái chế Đồ đóng gói Nhật Bản

[http:// www.jcpra. or.jp](http://www.jcpra.or.jp)

Tel: 03-5532-8591

Hiệp hội Tái chế Đồ hộp thép Nhật Bản

[http:// www.tomcat.rits. or.jp/steelcan](http://www.tomcat.rits.or.jp/steelcan) Tel: 03-5550-9431

Hiệp hội Tái chế Đồ hộp Nhôm Nhật Bản

[http:// www.alumi-can. or.jp](http://www.alumi-can.or.jp) Tel: 03-3582-9755 (máy lẻ)

Cơ quan Tái chế Chai PET

[http:// www.petbottle-rec.gr.jp/](http://www.petbottle-rec.gr.jp/) Tel:03-3662-7591

Cơ quan Tái chế Giấy đóng gói

[http:// www.kami-suisinkyo. org/](http://www.kami-suisinkyo.org/) Tel: 03-3501-6191

Cơ quan Tái chế Đồ đóng gói Bằng nhựa

[http:// www.pprc.gr.jp/](http://www.pprc.gr.jp/) Tel: 03-3501-5893

Cơ quan Tái chế Thùng các-tông đựng Đồ uống Nhật Bản

Tel: 03-3264-3903

Cơ quan Tái chế Các tông

Tel: 03-3248-4851

Hiệp hội Đồ điện gia dụng

[http:// www. aeha. or.jp/ehframe.htm](http://www.aeha.or.jp/ehframe.htm) Tel: 03-3578-1311

Hiệp hội Tiêu chuẩn Nông nghiệp Nhật Bản

[http:// www.jasnet. or.jp/](http://www.jasnet.or.jp/) Tel: 03-3249-7120

MỤC LỤC THEO LUẬT, CÁC HƯỚNG DẪN, HỆ THỐNG, VÀ CƠ QUAN NHÃN MÁC HÀNG HOÁ Ở NƯỚC NGOÀI

Theo Luật

1. Luật Trách nhiệm về sản phẩm (Viết tắt là Luật PL)	Q 11, Q 53
2. Luật Tiêu chuẩn hóa công nghiệp (Viết tắt là Luật JIS)	Q17, Q19, Q38, Q48, Q51
3. Luật Chuẩn hoá và Nhãn mác Nông và Lâm sản (Luật JAS)	Q11, Q20, Q23, Q25, Q26, Q36, Q51, Q56, Q62, Q63, Q64
4. Luật An toàn Hàng Tiêu dùng	Q45, Q46, Q47
5. Luật Vệ sinh Thực phẩm	Q9, Q11, Q20, Q21, Q23, Q25, Q26
6. Luật liên quan tới Hiệp hội kinh doanh Rượu và các Biện pháp Đảm bảo Thu nhập Từ thuế rượu	Q10, Q21
7. Luật Nhãn mác Chất lượng Hàng tiêu dùng	Q9, Q10, Q11, Q12, Q37, Q47, Q54,
8. Luật an toàn Thiết bị và Vật liệu điện	Q9, Q10, Q11, Q37, Q45
9. Luật Dược phẩm	Q10, Q11, Q41, Q42, Q43, Q44
10. Luật Phòng chống cháy	Q16
11. Luật Chống Dán nhãn Không trung thực và Gây hiểu lầm (Luật Cạnh tranh Bình đẳng)	Q23, Q60, Q61
12. Luật Đo lường	Q27
13. Luật Cải thiện Dinh dưỡng	Q33
14. Luật Vô tuyến điện	Q37
15. Luật Sử dụng Hợp lý Nguồn năng lượng	Q37
16. Luật An toàn Khí nén áp suất cao	Q41
17. Luật Kiểm soát Các chất Dễ nổ	Q45
18. Luật Khuyến khích Sử dụng các Nguyên liệu Tái chế (Luật về tái chế)	Q70

Theo các hướng dẫn

1. Hướng dẫn về việc dán nhãn hàng hoá bảo đảm chất lượng sản phẩm mới	Q10, Q29
2. Hướng dẫn về dán nhãn mác đối với các sản phẩm nông nghiệp được nuôi trồng trong điều kiện đặc biệt	Q10, Q29

3. Hướng dẫn liên quan tới nhãn mác thực phẩm tự nhiên	Q31
4. Các tiêu chuẩn nhãn mác hàng hoá chất lượng thuỷ sản	Q64
5. Hướng dẫn dán mác hàng hoá đảm bảo sự an toàn của sản phẩm điện gia dụng	Q64
6. Các tiêu chuẩn quyết định hàng hoá nào sẽ nằm trong danh mục “Tân dược”	Q31, Q42
7. Các tiêu chuẩn về Quảng cáo tân dược phù hợp	Q42, 43

Theo các hệ thống ở Nhật Bản

1. Các tiêu chuẩn về nhãn mác dinh dưỡng thực phẩm	Q28
2. Hệ thống “Thực phẩm với yêu cầu sức khoẻ”	Q32
3. Hệ thống về Chứng nhận của bên thứ 3 (S mark)	Q38
4. Chương trình chứng nhận chất lượng cấu kiện nhà ở (BL Mark)	Q49, Q52, Q66
5. Hệ thống SG Mark	Q48, Q49, Q66

Theo nhãn mác hàng hóa ở nước ngoài

1. Nhãn hiệu bông hữu cơ / sạch	Q15
2. Tổ chức tiêu chuẩn quốc tế (ISO)	Q18, Q19, Q68, Q72
3. Nhãn nông phẩm bổ dưỡng ở Mỹ	Q34
4. Nhãn mác thực phẩm bổ dưỡng ở EU	Q34
5. Nhãn hiệu an toàn đối với sản phẩm điện ở nước ngoài	Q39
6. Các ví dụ về nhãn mác hàng hoá cảnh báo ở Mỹ	Q 55
7. Các ví dụ về nhãn mác hàng hoá cảnh báo ở Ca na đa	Q 56
8. Các ví dụ về biểu tượng cảnh báo ở EU	Q 57
9. Nhãn hiệu CE	Q 40
10. Hệ thống nhãn mác của xuất xứ hàng hoá	Q 58
11. Nhãn hiệu môi trường nước ngoài	Q 69

MỤC LỤC THEO NHÃN MÁC

<Hàng dệt may>

Nhãn hiệu len	Q14
Nhãn hiệu tơ tằm quốc tế	Q 14
Nhãn hiệu vải cốt tông Mỹ	Q 14
Nhãn mác vải khó cháy	Q 16
Nhãn mác sản phẩm có vải khó cháy	Q 16
Ví dụ về Nhãn Care theo tiêu chuẩn Nhật Bản JIS	Q 17 Q 19
Ví dụ về nhãn Care theo tiêu chuẩn của tổ chức tiêu chuẩn quốc tế (ISO)	Q 18 Q 19
Nhãn hiệu SEK	Q 13

<Hàng thực phẩm>

Nhãn hiệu JAS	Q 22
Nhãn hiệu JAS quy định	Q 22
Nhãn hiệu hội chợ thương mại	Q 30
Nhãn hiệu JAS sạch	Q 22 Q 36
Nhãn hiệu các loại thực phẩm quy định	Q 33
Nhãn hiệu các loại thực phẩm cho sức khỏe	Q 33
Nhãn hiệu AOC	Q 58

<Đồ Điện>

Nhãn hiệu PSE	Q 37
Các ví dụ về Nhãn mác hàng hoá theo Luật Vô tuyến điện	Q 38
Các ví dụ về nhãn hiệu S của các sản phẩm điện	Q 38
Nhãn hiệu JIS	Q 38
Các nhãn mác cảnh báo đối với hàng điện gia dụng	Q 54
Các nhãn hiệu an toàn đối với sản phẩm điện của nước ngoài	Q 39
Nhãn hiệu CE (ở EU)	Q 40

<Đồ chơi và đồ thể thao>

Mác SG	Q 46 Q 48 Q 66
Mác PS	Q 45 Q 46 Q 47
Mác ST	Q 46 Q 66
Mác SF	Q 45 Q 46 Q 66
Mác JIS	Q 48
Nhãn mác cảnh báo đối với Đồ chơi	Q 54

<Các sản phẩm hỗ trợ người tàn tật và chăm sóc sức khỏe>

Mác SG	Q 49 Q 66
Mác BL	Q 49 Q 66
Mác Mắt chó - Seeing Eye Dog	Q 50
Mác Con thỏ - Rabbit	Q 50

<Bộ phận, cấu kiện nhà cửa>

Nhãn hiệu JAS	Q 51
Nhãn hiệu JIS	Q 51
Nhãn hiệu BL	Q 52 Q 66

<Các sản phẩm khác>

Nhãn hiệu G	Q 67
Nhãn hiệu sinh thái	Q 71
Nhãn hiệu môi trường xanh	Q 71
Chương trình Ngôi Sao Năng Lượng quốc tế	Q 71
Các nhãn hiệu tái chế	Q 70
Các nhãn hiệu về môi trường ở nước ngoài	Q 69